

Số 296
(Tháng 06-2018)

♦ **Tổng Biên tập:**

HOÀNG QUANG ĐỘ
(*Phó Chủ tịch Hội*)

♦ **Phó Tổng Biên tập**

VI THỊ THU ĐẠM

♦ **Ban Biên tập:**

TRỊNH TRỌNG ANH
(*Phó Trưởng ban*)
NGUYỄN LAN HUYỀN
HOÀNG THỊ THU HƯƠNG
LÊ THỊ THUẬN
VY THỊ NGỌC HẰNG

♦ **Tham gia biên tập:**

HOÀNG KIM DUNG
ĐÌNH QUANG TRUNG

♦ **Trị sự và phát hành:** **VĂN PHÒNG**
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT LẠNG SƠN

♦ **Trang thông tin điện tử tổng hợp**
www.vanhocnghethuatlangson.org.vn

♦ **Tòa soạn:**

Số 3 Trần Hưng Đạo -
P. Chi Lăng, Tp. Lạng Sơn
ĐT: (0205) 3812 338
Email:
vannghexulang@gmail.com

♦ **Giấy phép xuất bản:**

Số 880/GP-BTTTT do Bộ
Thông tin và Truyền thông
cấp ngày 23/5/2012; Giấy
phép sửa đổi, bổ sung số
2173 do Bộ TT&TT cấp ngày
15/11/2012

♦ **In tại:**

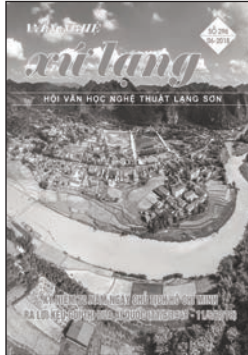
Công ty cổ phần In Lạng Sơn.
In xong và nộp lưu chiểu
tháng 06/2018

♦ **Trình bày:**

NGUYỄN LAN HUYỀN

GIÁ:12.000 đồng

**TẠP CHÍ SÁNG TÁC, NGHIÊN CỨU,
LÝ LUẬN PHÊ BÌNH VĂN HỌC NGHỆ THUẬT**



TRONG SỐ NÀY

*** Thơ:**

Của các tác giả: TẠ QUANG MINH,
TRƯƠNG THỌ, HOÀNG QUANG ĐỘ,
PHƯƠNG THỊ HƯƠNG LAN, DIỆP
THANH, LỘC BÍCH KIỆM, HÀN KỶ, BÙI
VĂN CHÍN, GIANG ĐẠT, PHẠM LỄ

HÙNG, NGUYỄN ANH DŨNG, NGUYỄN ĐÌNH THỌ, TRIỆU
BA, BÙI VIỆT PHƯƠNG, VÂN DU, LÊ THỊ THUẬN.

*** Văn xuôi:**

Làm theo Bác không ở đâu xa (TRƯƠNG THỌ), Lạng Sơn
kỷ niệm 70 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra “Lời kêu
gọi thi đua ái quốc” (11/6/1948 - 11/6/2018) (HOÀNG VI),
Sáng kiến và ước mơ (HOÀNG VI), Vượt sóng tới Trường
Sa (ÔNG HOÀNG), Lặn đạn (ĐẶNG THANH), Vượt lên
số phận (NGUYỄN KHẮC ÂN), Váy xòe hoa (TRẦN VĂN
ANH), Hai gã lưu manh (PHẠM THÀNH), Đôi gà chun mào
của Sùng Vàng (MÃ A LỀNH), Tiểu thuyết Đàn trời và
những kỷ niệm (CAO DUY SƠN), Bài thơ “Nỗi niềm” của
tác giả Vũ Kiều Oanh (ĐỖ TRÚC LINH), Lời phản biện (ĐỖ
LÂM HÀ), Tết Đoàn ngọ của người Tày, Nùng Lạng Sơn
(LÝ VIẾT TRƯỜNG), Chất sử thi trong bài thơ “Lượm”
(NGUYỄN THẾ LƯỢNG).

*** Nhạc:** Đời con là của mẹ

Nhạc: NGUYỄN TIẾN LIÊU

Lời thơ: ĐUỜNG KHẮC DU

Và các chuyên mục khác.

*** Bìa 1:** Non nước Văn Quan

Ảnh: BÙI VINH THUẬN

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

LÀM THEO BÁC KHÔNG Ở ĐÂU XA

TRƯƠNG THỌ



Hồ Chủ tịch với các đại biểu dự Đại hội chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu toàn quốc ngày 1-5-1952. Ảnh: TƯ LIỆU

Tôi được chị Hoàng Thị Lan, Phó chủ tịch HĐND thị trấn Hữu Lũng, nguyên Chủ tịch phụ nữ thị trấn Hữu Lũng cho biết: Chi hội phụ nữ khu Tân Hòa là chi hội đang thực hiện tốt cuộc vận động "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; chị đã kể cụ thể về những việc làm của Chi hội này, đặc biệt nói về vai trò của chị Ngô Thanh Cảnh, chi hội trưởng. Nhưng "trăm nghe không bằng một thấy" nên tôi phải đến tận nơi để "mục sở thị".

Từ những giây phút đầu tiên gặp gỡ, chị Ngô Thanh Cảnh đã gây cho tôi một ấn tượng đẹp về một "con người của công việc".

Trong câu chuyện tôi được biết, sau hơn ba mươi năm làm công tác nuôi dạy trẻ, đến năm 2010 chị được nghỉ hưu, về sống với gia đình ở khu Tân Hòa (thị trấn Hữu Lũng). Một thời gian sau, đúng vào dịp Đại hội chi hội phụ nữ, Ngô Thanh Cảnh được Đại hội tín nhiệm bầu làm Chi hội trưởng, và liên tục cho đến nay;

Tôi hỏi: "Chị hiểu thế nào về học tập và làm theo Bác". Chị trả lời tôi ngay: "Học tập và làm theo không ở đâu xa. Cốt lõi của việc làm theo chính là những hành động tốt đẹp trong cuộc sống hàng ngày. Chúng tôi đã tổ chức nhiều buổi sinh hoạt để tọa đàm về nhận

VĂN NGHỆ

Số 296-06/2018 - xứ lạng

thức cũng như những việc mà chính bản thân và gia đình mình đã và đang làm theo gương Bác. Ví như về tiết kiệm, chống tham ô lãng phí. Hội viên chúng tôi và gia đình đã thực hành tiết kiệm trong chi tiêu, mua sắm, ăn mặc, trong sử dụng điện, nước và sinh hoạt hàng ngày; trong tổ chức hiếu hỷ, trong hội họp, trong sản xuất kinh doanh, tăng gia sản xuất để vươn lên làm giàu. Những việc làm theo ấy rất cụ thể, phong phú, muôn hình vạn trạng ở ngay bản thân và trong gia đình họ. Nhiều việc làm rất ấn tượng. Có hội viên động viên, giáo dục con cháu ăn mặc gọn gàng, sạch sẽ, không đua đòi, chạy theo "mốt", vừa lãng phí tiền của, vừa làm giảm đi phẩm giá con người. Có hội viên lại thu gom quần áo cũ còn lành lặn đem giặt sạch sẽ để ủng hộ người nghèo. Có hội viên cưới vợ, gả chồng cho con không phô trương hình thức, hạn chế việc mời mọc tràn lan để làm cỗ, thu tiền. Có hội viên tiết kiệm chi tiêu hàng tháng đồng lương của mình để ủng hộ một cháu bé chữa bệnh hiểm nghèo. Có hội viên lại sắp xếp thời gian hàng ngày thật hợp lý để có điều kiện tham gia công tác xã hội và chăm sóc dạy bảo con cháu. Những tấm gương đó đã lan tỏa sang người khác, nhà khác để cộng đồng cùng nhau thi đua làm theo tấm gương Bác Hồ, tạo nên tình làng nghĩa xóm, đùm bọc thương yêu nhau, xây dựng quê hương văn minh, tiến bộ...

"Nghe nói Chi hội ta còn có phong trào nuôi lợn nhựa tốt lắm phải không?" Tôi hỏi. Không trả lời ngay vào câu hỏi của tôi, chị đứng dậy mở tủ lấy ra một con lợn nhựa màu đỏ tươi. Tôi chăm chú nhìn, chị nâng chú lợn lên lắc lắc mấy cái như để "khoe" cái bụng đã nặng nặng của nó rồi cười hỏm hỉnh: "Anh xem, cũng "béo" đấy chứ! Cái giống lợn này không lo dịch bệnh. Hàng năm chúng tôi hy vọng có tiền từ những chú lợn này để chi tiêu trong gia đình và dùng vào mục đích: Giúp chị em nghèo phát triển kinh tế, thăm hỏi hội viên ốm đau bệnh tật, tặng thưởng các cháu học sinh nghèo vượt khó, học giỏi... Chúng tôi quy định mỗi ngày phải cho lợn "ăn" từ ba đến năm nghìn đồng trở lên. Đến ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10 hàng năm là cùng nhau "mổ"

lợn. Năm 2017 Chi hội tôi "thịt" 170 con, được gần 50 triệu đồng. Mỗi con lợn sau khi mổ thì nộp cho quỹ hội hai mươi nghìn đồng, ấy thế mà cũng được gần 4 triệu đồng cho quỹ đấy".

Phong trào nuôi lợn nhựa của Chi hội phụ nữ khu Tân Hòa, thị trấn Hữu Lũng đã được 5 năm, do chị Ngô Thị Cảnh đề xướng. Ban đầu chỉ có 77 chị em tham gia. Thấy có tác dụng và có ý nghĩa của việc làm này, nên số hội viên tham gia ngày một đông. Một số hội viên còn được chị Cảnh còn đến tận nhà để tuyên truyền vận động và cung cấp cả "lợn giống" cho họ. Đến nay 177 (100%) hội viên trong chi hội đã "nuôi" được lợn. Phong trào này được cấp ủy Đảng, chính quyền và các đoàn thể trong khu nhiệt tình ủng hộ và cùng tham gia. Số gia đình "nuôi" lợn nhựa trong khu nay đã lên tới gần 200 hộ. Hỏi ai là người có lợn "béo" nhất? Chị cười, về khiêm tốn nhưng không nói gì. Xong đưa cho tôi bản Báo cáo tổng kết năm 2017 của chi hội. Tôi đọc lướt nhanh và được biết chị Ngô Thanh Cảnh (chi hội trưởng) là người dẫn đầu hàng năm, riêng năm 2017 lợn của chị mổ ra được 7.200.000đ. Ngoài ra còn có các chị Nguyễn Thị Xuyên được 6.500.000đ; chị Nguyễn Thị Nguyệt được 6.300.000đ.v.v...

Ngoài việc nuôi lợn nhựa Chi hội còn tổ chức tiết kiệm theo hình thức "giúp bạn xoay vòng". Hình thức tiết kiệm này có 27 chị tham gia với số tiền là 522.200.000đ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình (không lấy lãi). Nhờ phong trào này mà gia đình bà Phương Hồng Hà và chị Nguyễn Thị Nguyệt đã xóa được nghèo.

Chi hội phụ nữ khu Tân Hòa còn nhận quản lý đoạn đường dài trên bảy trăm mét, đoạn đường này luôn được sạch sẽ, thông thoáng, phong quang.

Chia tay chị Ngô Thanh Cảnh, người Chi hội trưởng phụ nữ nhiệt tình, say sưa với công tác hội, tôi nhớ mãi câu chị nói: "Học tập và làm theo tấm gương của Bác không ở đâu xa".

Ngẫm "Cán bộ nào, phong trào ấy" thật chẳng sai.

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 296-06/2018

Thi đua ái quốc

Mười một, tháng sáu năm xưa
Bác phát động Thi đua ái quốc
"Những người thi đua là những người yêu nước"
"Đoàn kết, thi đua làm việc gì cũng thành công"
Cờ thi đua lấp lánh ánh hồng
Bay phấp phới dẫn đầu Thi đua ái quốc
Trong kháng chiến thi đua đánh quân xâm lược
Thanh niên "Ba sẵn sàng" - "Phụ nữ ba đảm đang"
Tất cả nguyện xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước
Nơi tiền tuyến thi đua tiến lên phía trước
Chống hậu phương: Thóc không thiếu một cân
quân không thiếu một người.
Biết bao bức thư tình nguyện tòng quân
viết bằng máu
Cha truyền con, con truyền cháu
Ái quốc, thi đua truyền thống nối dòng.
Giặc Pháp đánh tan! Giặc Mỹ trừ xong
Diệt lũ thù trong, Ngụy quyền sụp đổ
Thống nhất giang sơn - hòa bình củng cố
Thi đua dựng xây nước mạnh dân giàu
Từ trung tâm cho đến vùng sâu
Như rừng hoa muôn màu khoe sắc mới
Cờ thi đua mọi miền bay phấp phới
Trên khắp bản làng nông thôn mới văn minh
Đã bảy mươi năm ngời sáng lung linh
Nhìn cờ đỏ ai cũng thấy lòng mình thỏa ước
Đó! Kết tinh của phong trào Thi đua ái quốc.

Nhà báo của nhân dân

Hành trang các anh - cây bút, quyển sổ tay
Đi và viết - chiến trường không lửa đạn
Nhưng cũng rất cần những trái tim dũng cảm
Dám bóc trần cái xấu xa đang tồn tại mọi nơi.
Yêu quê hương, yêu Tổ quốc, yêu đời
Các anh đã "vẽ" nên bức tranh chân thật nhất
Các anh đau nỗi đau của cánh rừng
bị cháy đen quặng thắt
Vui niềm vui cùng các em bé nghèo
được cấp sách đến trường
Các anh đã đem lại cho mọi người
lòng tin tưởng yêu thương
Bằng những lời ngợi ca về tấm gương sống đẹp
Bằng niềm tự hào hạnh phúc trong công việc
Của bao người đã vì Nước quên thân.
Trong cuộc sống đời thường
lòng các anh luôn trong sáng, thủy chung
Mọi cám dỗ chẳng thể nào khuất phục
Các anh đi đâu, ở đâu cũng được dân đùm bọc,
Vì các anh biết đấu tranh cho mọi sự công bằng.
Riêng những kẻ bất lương thì lo lắng, thù hằn,
Chúng gọi những bài báo của các anh là
"kho thuốc nổ"
Dẫu chúng có thành rắn trăm đầu
cũng không thể làm các anh run sợ
Bởi các anh là: Nhà báo của nhân dân.



HOÀNG QUANG ĐỘ

Sơn hà đất Việt

Đất Việt sơn hà, sóng biển Đông
Hình sông, thể núi của cha ông
Nghìn năm vang vọng lời nhắn nhủ
Độc lập - Tự do vững thành đồng.

Sóng biển mênh mông vỗ mạn tàu
Trường Sa - Tổ quốc nguyện bên nhau
Quê hương đất Việt luôn gìn giữ
Quyết sánh Năm châu Đẹp - Mạnh - Giàu.

PHƯƠNG THỊ HƯƠNG LAN

Bàng vuông trên đảo Trường Sa

(Tặng các chiến sỹ Hải quân trên quần đảo
Trường Sa)

Vượt trùng khơi ta đến với Trường Sa
Để được biết thế nào là Bàng Vuông trên đảo
Tán rộng, lá dày, dáng hiên ngang gạo cội,
Cây gạn mặn mòi hiến tạo trái chuông vuông.

Với lính đảo, Bàng san sẻ nhớ thương
Gọi gió về cho Trường Sa thêm mát
Chấn nằng phơi phai để chiều vui ngọt ngọt
Treo ánh trăng đêm cho đảo bớt cô đơn.

Thương các anh, Bàng đơm trái vuông hơn
Ken lá dày che doi cát gầy trên đảo nhỏ
Cuối mỗi thu về là mỗi mùa lá đỏ
Rụng trái khô cho lính đảo làm quà.

Vượt trùng khơi ta đến với Trường Sa
Để biết được thế nào là Bàng Vuông trên đảo
Để biết được đâu là giông, là bão
Để hiểu hơn người lính đảo xa nhà.

Hẹn một ngày về lại với Trường Sa...

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 296-06/2018

Thơ dư thi

DIỆP THANH

Đến Tam Thanh động nhớ Quan đốc trấn Ngô Thì Sĩ

Là Thơ, là Tướng, là Tiên
Là Người trấn giữ, vỗ yên biên thù.
Một tay thao lược quyền uy
Một tay thi, họa, cầm, kỳ... tài hoa.

Đất trời xứ Lạng bao la
Núi cao, động thẳm nguy nga diệu kỳ.
"Tuềnh toáng, lều lảo"⁽¹⁾ đáng đi
Vẫn mê tạo tác hang kia, động này.

Hình trên vách núi còn đây⁽²⁾
Xên xang như múa, như bay ảo huyền.
"Nhị Thanh động tập"⁽³⁾ thơ tiên
Cõi nào cõi thực, đâu miền hư vô?

Suối kia chảy đến Ngũ hồ
Tỏ tường trong, đục, lô xô kiếp người.
Khói chùa Tam Giáo chơi vui
Đâu Nho, đâu Đạo, đâu nơi Niết bàn?

Thương dân trĩu lặng lòng quan
Người đây, cảnh đấy thế gian soi cùng.

Ghi chú:

- (1) Chữ dùng trong bài "Tự tán" của Ngô Thì Sĩ.
- (2) Hình Ngô Thì Sĩ khắc trên vách núi cửa động Tam Thanh
- (3) Tên một tập thơ của Ngô Thì Sĩ.

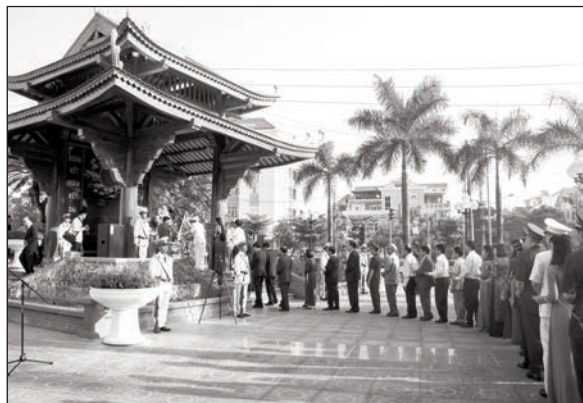
LẠNG SƠN: Kỷ niệm 70 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra “Lời kêu gọi thi đua ái quốc” (11/6/1948 - 11/6/2018)

HOÀNG VI

Ngày 08 tháng 6 năm 2018, tại thành phố Lạng Sơn Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lạng Sơn long trọng tổ chức lễ kỷ niệm 70 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra “Lời kêu gọi thi đua ái quốc” (11/6/1948 - 11/6/2018) và tuyên dương các tập thể điển hình tiêu biểu, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua thời gian qua.

Dự lễ kỷ niệm có đồng chí Lâm Thị Phương Thanh, Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư tỉnh ủy; Đồng chí Hoàng Văn Nghiệm, Phó Bí thư Thường trực tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh; Đồng chí Phạm Ngọc Thường, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh; Các đồng chí nguyên lãnh đạo tỉnh qua các thời kỳ; Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ; Ban Chấp hành tỉnh ủy; Lãnh đạo các ban, ngành, đoàn thể... Và gần 200 đại biểu là các Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, chiến sĩ thi đua, các điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực, đã về dự lễ kỷ niệm.

Ngày 11/6/1948, nhân kỷ niệm 1000 ngày Nam Bộ kháng chiến, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra “Lời kêu gọi thi đua ái quốc” với mục đích thi đua là diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm. Cách làm là dựa vào lực lượng của dân, tinh thần của dân để gây hạnh phúc cho dân. Ngày 4/3/2008, Thủ tướng Chính phủ đã quyết định lấy ngày 11/6 hằng năm là Ngày truyền thống thi đua yêu nước. Đây là dịp để đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước gắn với việc thực hiện, triển khai sâu rộng việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể và nhân dân đối với công tác tổ chức, vận động và hưởng ứng phong trào thi đua yêu nước trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.



Đoàn đại biểu dự Lễ kỷ niệm dâng hương tại khuôn viên lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh

Ảnh: NGUYỄN VĂN DƯƠNG



Các cá nhân nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ tại Lễ kỷ niệm

Ảnh: PV

Tại buổi lễ, Đồng chí Phạm Ngọc Thường, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh đã trình bày diễn văn khai mạc khẳng định: Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn đã vận dụng sáng tạo tư tưởng “Thi đua yêu nước” của Chủ tịch Hồ Chí Minh để triển khai và thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua và công tác khen thưởng; Trong

VĂN NGHỆ

Số 296-06/2018 - xứ Lạng

chiến tranh nhân dân Lạng Sơn phát huy cao độ chủ nghĩa anh hùng cách mạng, trở thành hậu phương vững chắc, chi viện sức người, sức của cho chiến trường miền Nam, ra sức thi đua lao động sản xuất, góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc... Sau ngày thống nhất đất nước, nhân dân các dân tộc trong tỉnh tập trung khắc phục hậu quả chiến tranh; phát triển kinh tế xã hội; đảm bảo quốc phòng an ninh; đoàn kết, chủ động, sáng tạo và phát động tham gia nhiều phong trào thi đua trên mọi lĩnh vực, qua đó kinh tế - xã hội của tỉnh ngày càng phát triển, quốc phòng - an ninh được đảm bảo, hệ thống chính trị được giữ vững. Với những kết quả đã đạt được, nhiều năm qua tỉnh Lạng Sơn đã vinh dự được Đảng, Nhà nước phong tặng nhiều danh hiệu cao quý.

Phát biểu tại buổi lễ, đồng chí Lâm Thị Phương Thanh, Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy chúc mừng, ghi nhận những kết quả của phong trào thi đua yêu nước của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn; biểu dương các tập thể cá nhân điển hình tiên tiến có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua yêu nước. Để đẩy mạnh và nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả của các phong trào thi đua, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy yêu cầu các cấp, các ngành và nhân dân các dân tộc trong tỉnh cần thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm: Tiếp tục học tập, quán triệt nội dung tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua ái quốc; Đổi mới về nội dung, hình thức và phương pháp tổ chức thực hiện các phong trào thi đua yêu nước đảm bảo bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương; Tăng cường kiểm tra, đánh giá các phong trào thi đua;

VĂN NGHỆ

xứ Lạng-số 296-06/2018

Việc khen thưởng phải đảm bảo kịp thời, khách quan, đúng người, đúng việc; Chú trọng phát hiện, bồi dưỡng nhân tố mới và nhân rộng các điển hình tiên tiến...

Tại lễ kỷ niệm, các đại biểu đã được gặp gỡ, giao lưu với nhiều tấm gương điển hình tiên tiến, những con người đã vượt qua khó khăn để khẳng định sức sáng tạo, tinh thần lao động miệt mài; những con người đã thâm lặng hy sinh, cống hiến vì cộng đồng, vì xã hội.

Cũng tại lễ kỷ niệm, thừa ủy quyền của Chủ tịch nước và Thủ tướng chính phủ Đồng chí Phạm Ngọc Thuởng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh đã trao Huân chương Lao động Hạng Nhì và Huân chương Lao động Hạng Ba cho 02 cá nhân;



Giao lưu với các điển hình tiên tiến tại Lễ kỷ niệm

Ảnh: PV

Trao cờ Thi đua của Chính phủ cho 07 tập thể và trao Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 01 tập thể, 07 cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua thời gian qua.

Kỷ niệm 70 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra "Lời kêu gọi thi đua ái quốc" là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, nhằm ôn lại truyền thống, nâng cao nhận thức của mọi tầng lớp nhân dân về tư tưởng thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh; Phát huy tinh thần đoàn kết, nhất trí, vượt qua khó khăn, chung sức, đồng lòng cùng đất nước thực hiện thắng lợi mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Trước đó, sáng cùng ngày, Đoàn đại biểu điển hình tiên tiến dự lễ kỷ niệm 70 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra "Lời kêu gọi thi đua ái quốc" do đồng chí Lâm Thị Phương Thanh, Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy dẫn đầu đã đến dâng hương tại Khuôn viên lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh, Tượng đài đồng chí Hoàng Văn Thụ và viếng Nghĩa trang liệt sĩ thành phố Lạng Sơn./.

Sáng kiến VÀ ƯỚC MƠ

HOÀNG VI

Trở về từ Hà Nội sau lễ trao Giải thưởng cuộc thi Sáng kiến vì cộng đồng lần thứ II do Bộ Khoa học Công nghệ, Bộ Biên tập Tạp chí Cộng Sản, Tập đoàn Điện Lực Việt Nam đồng tổ chức, cô giáo Lý Thị Thảo đã nhận được nhiều lời chúc mừng của người thân, bạn bè và đồng nghiệp. Biên tập viên (BTV) tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng (VNXL) đã có buổi gặp gỡ, trò chuyện trực tiếp với Lý Thị Thảo, xin được chia sẻ thông tin cùng bạn đọc.

BTV: - Chào em. Bạn đọc tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng dường như quen với cái tên Vân Du hơn là Lý Thị Thảo?

Lý Thị Thảo: - Vâng. Em là hội viên hội Văn học nghệ thuật Lạng Sơn. Bút danh của em là Vân Du. Nick facebook của em cũng là Vân Du nên mọi người thường gọi em là Vân Du. Từ tháng 9/2016 đến tháng 5/2018, em là giáo viên (hợp đồng) tại trường THCS xã Khuất Xá, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

BTV: - Em có thể chia sẻ thông tin về cuộc thi “Sáng kiến vì cộng đồng” mà em vừa được nhận giải thưởng?

Lý Thị Thảo: - Cuộc thi “Sáng kiến vì cộng đồng” là hoạt động nằm trong chương trình “Sáng kiến vì cộng đồng” được tổ chức thường kỳ 2 năm một lần do Bộ Khoa học và Công nghệ phối hợp với Bộ Biên tập Tạp chí Cộng sản, Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) tổ chức. Mục tiêu của Chương trình “Sáng kiến vì cộng đồng” là tìm ra những sáng kiến, ý tưởng, những dự án sáng tạo nhằm góp phần giải quyết các vấn đề cộng đồng, xã hội; Góp



Các tác giả nhận giải thưởng tại lễ trao giải cuộc thi “Sáng kiến vì cộng đồng” Lần thứ II - năm 2018

phần thúc đẩy và phát huy vai trò, đóng góp của quần chúng nhân dân đặc biệt là thế hệ trẻ tham gia các hoạt động phát triển cộng đồng, giải quyết các vấn đề xã hội, xây dựng nét văn hóa đẹp cho mỗi công dân Việt Nam có trách nhiệm với các vấn đề của xã hội, của đất nước. Cuộc thi “Sáng kiến vì cộng đồng” lần thứ nhất được phát động vào năm 2015 do Bộ Biên tập Tạp chí Cộng sản, Bộ KH&CN, Trung ương Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam phát động. Cuộc thi lần thứ 2 này EVN tham gia với tư cách đồng tổ chức. Các ý tưởng sáng tạo, sáng kiến vì cộng đồng được thực hiện ở nhiều lĩnh vực như giáo dục, y tế, giao thông - vận tải, khoa học - công nghệ, du lịch, bảo vệ môi trường, văn minh đô thị, xây dựng nông thôn mới. Ban Tổ chức cũng khuyến khích và đánh giá cao những sáng kiến giúp hỗ trợ phát triển ở những địa bàn khó khăn, vùng biên giới, hải đảo. Giải thưởng “Sáng

kiến vì cộng đồng” được trao tặng cho các tổ chức, cá nhân đưa ra các sáng kiến xuất sắc, ý tưởng sáng tạo, những dự án thông minh... Cuộc thi “Sáng kiến vì cộng đồng” được phát động ở quy mô toàn quốc. Lễ phát động cuộc thi (lần thứ 2) được tổ chức vào ngày 25/5/2017 và Lễ trao giải thưởng đã diễn ra vào ngày 02/6/2018 tại Bảo tàng Hồ Chí Minh, Hà Nội.

BTV: - Được biết, từ hơn 400 đề tài sáng kiến, Ban tổ chức cuộc thi đã trao giải thưởng cho 12 sáng kiến, gồm 1 giải Nhất, 02 giải Nhì, 03 giải Ba và 06 giải Khuyến khích. Đề tài sáng kiến **“Đẩy mạnh công tác giáo dục vùng biên và phối hợp giải quyết việc làm cho đồng bào biên giới”** của em được trao Giải Khuyến khích. Tại Hội thảo **“Chia sẻ các**



Lý Thị Thảo (Vân Du) là hội viên Chi hội Thơ Hội Văn học nghệ thuật Lạng Sơn

sáng kiến vì cộng đồng: Nhân rộng và kết nối”, đề tài sáng kiến của em được các chuyên gia đánh giá cao và báo chí quan tâm vì ý nghĩa xã hội và tính nhân văn của sáng kiến. Em có thể chia sẻ những nội dung quan trọng của sáng kiến với độc giả tạp chí VNXL?

VĂN NGHỆ

xứ Lạng-số 296-06/2018

Lý Thị Thảo: - Tỉnh Lạng Sơn rất quan tâm tới cuộc thi “Sáng kiến vì cộng đồng”, Tỉnh ủy đã ban hành công văn chỉ đạo về việc hưởng ứng cuộc thi. Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn cũng đã ban hành kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 13/10/2017 về việc hưởng ứng tham gia Cuộc thi “Sáng kiến vì cộng đồng” lần thứ II. Ngày 23/11/2017, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lạng Sơn cũng đã có công văn số 2660/SGDDT-GDTXGDCN về việc hưởng ứng, tham gia cuộc thi “Sáng kiến vì cộng đồng” lần thứ II. Thời điểm đó em còn đang là giáo viên ở trường THCS xã Khuất Xá huyện Lộc Bình, tham gia cuộc thi cũng là một trọng những nhiệm vụ của người giáo viên vì một cơ sở trường học cần có ít nhất một bài dự thi. Đề tài sáng kiến của em là **“Đẩy mạnh công tác giáo dục vùng biên và phối hợp giải quyết việc làm cho đồng bào biên giới”**. Em xây dựng đề tài này xuất phát từ thực tế tại địa bàn nơi em sinh sống và công tác, khoảng 30% cha mẹ học sinh hoặc thanh niên tốt nghiệp phổ thông không có nghề nghiệp đều vượt biên trái phép làm thuê. Thậm chí tại nhiều trường học còn có tình trạng học sinh cấp 2, 3 đang trên ghế nhà trường bỏ học đi Trung Quốc. Theo số liệu thống kê, ở các tỉnh biên giới số người vượt biên trái phép sang Trung Quốc làm thuê lên đến con số hàng chục nghìn người một năm. Tình trạng này vô cùng bức bối, ảnh hưởng rất lớn tới chính trị quốc gia và đặc biệt là bản thân từng gia đình, xã hội. Đặc biệt là bố mẹ bỏ bê con cái khiến các con hư đốn, đồng lương bỏ hoang khiến kinh tế càng thêm trì trệ. Trên cơ sở tìm hiểu, nghiên cứu về thực trạng tại địa phương, em đề xuất sáng kiến với mục tiêu là nhằm phối hợp giữa giáo dục và giải quyết việc làm nhằm hạn chế việc vượt biên trái phép, nâng cao ý thức tự chủ của đồng bào biên giới, đảm bảo an ninh quốc gia, an toàn cuộc sống người dân và phối hợp các cơ quan phân phối, tiếp nhận nguồn lao động để ổn định duy trì cuộc sống. Về giáo dục, đề tài của em tập trung vào vấn đề giáo dục về vùng biên giới và giáo dục hướng nghiệp. Về vấn đề giải quyết việc làm em phân tích từ nhu cầu việc làm của bà con dân tộc vùng biên giới, khẳng định mục đích, ý nghĩa của vấn đề

giải quyết việc làm và tập trung vào việc phân loại đối tượng và hình thức giải quyết việc làm đối với từng đối tượng. Thực tế thì sáng kiến này em đã chủ động áp dụng tại phạm vi nhỏ là trường THCS Khuất Xá, xã Khuất Xá, huyện Lạc Bình, tỉnh Lạng Sơn. Em đã tham mưu cho nhà trường tổ chức cho học sinh học tập về kiến thức an ninh, chủ quyền biên giới. Nhà trường cũng phối hợp với giáo viên dạy bộ môn Địa lí giảng dạy cho học sinh xác định ranh giới biên giới quốc gia của Lạng Sơn với Trung Quốc. Đặc biệt Nhà trường tổ chức phối hợp với đồn biên phòng cửa khẩu Chi Ma tổ chức ngoại khóa tham quan học tập tại cột mốc biên giới và đường biên tại Chi Ma, Lạc Bình. Ngoài ra, nhà trường còn hướng dẫn các em cách làm thủ tục xuất nhập cảnh cũng như những quy định và xử phạt khi xuất cảnh trái phép. Trên cơ sở đó nhắc nhở các em về tuyên truyền cho gia đình người thân và hàng xóm. Trường THCS Khuất Xá cũng đã tổ chức cho các em học tập về kiến thức nghề nghiệp, bên cạnh bộ môn giáo dục nghề, nhà trường còn tổ chức các buổi ngoại khóa lồng ghép vào tiết chào cờ cho các em thấy tác hại của việc đi lao động trái phép cũng như những bất cập, khó khăn khi trở thành một người thất nghiệp. Nhà trường còn liên hệ thực tế tham quan trường Cao đẳng nghề Lạng Sơn cho học sinh nhằm định hướng nghề nghiệp cho các em. Tất cả các nội dung học tập và trải nghiệm các em đều tham gia rất nhiệt tình và hào hứng. Tuy nhiên do lứa tuổi các em chưa vào tuổi lao động cho nên nhà trường chỉ thực hiện hoạt động định hướng, chưa thể thực hiện nội dung giải quyết việc làm như trong đề tài đã nêu...

BTV: - *Vậy theo em, để mở rộng quy mô và áp dụng đề tài sáng kiến vào thực tế thì cần phải có những điều kiện gì?*

Lý Thị Thảo: - Tại hội thảo **“Chia sẻ các sáng kiến vì cộng đồng: Nhân rộng và kết nối”** tổ chức bên thêm lễ trao giải do ông Vũ Văn Hà, Phó Giáo sư, Tiến sĩ - Phó Tổng biên tập Tạp chí Cộng Sản; ông Phạm Công Tạc, Thứ trưởng Bộ Khoa học Công nghệ; ông Ngô Sơn Hải, Phó Tổng giám đốc EVN đồng chủ trì, câu hỏi của chị cũng là câu hỏi mà các

vị đại biểu đã “chất vấn” em nhiều nhất. Và em đã trả lời rằng, nếu với tư cách cá nhân, em không thể thực hiện và quyết định được việc áp dụng đề tài vào thực tiễn. Muốn triển khai thực hiện đề tài này cần phải có sự chỉ đạo của chính quyền các cấp, sự vào cuộc đồng bộ của nhiều cơ quan, đơn vị, nhiều lĩnh vực hoạt động...

BTV: - *Một câu hỏi ngoài lề một chút, hình như em vừa hết hợp đồng làm việc tại trường THCS xã Khuất Xá?*

Lý Thị Thảo: - Đúng rồi chị. Em hết hợp đồng hôm 31/5/2018, hai ngày trước khi em về Hà Nội nhận giải thưởng. Không biết là đến năm học mới, em còn được ký hợp đồng trở lại nữa hay không. Nên em về Hà Nội tham gia hội thảo và nhận giải thưởng với tư cách là người thất nghiệp (cười).

BTV: - *Vậy thời gian trước mắt, em có kế hoạch gì cho bản thân hay không?*

Lý Thị Thảo: - Em giúp mẹ việc ruộng nương và có tham gia vào một số hoạt động của một chương trình thiện nguyện giúp đỡ trẻ em nghèo vùng biên giới.

BTV: - *Một câu hỏi cuối cùng, khi tham gia cuộc thi “Sáng kiến vì cộng đồng”, em có nghĩ là đề tài của mình được trao giải thưởng hay không?*

Lý Thị Thảo: - Không đâu chị. Em tham gia trước hết là vì nhiệm vụ. Chứng kiến những đứa trẻ bị cha mẹ bỏ lại khi sang bên kia biên giới làm thuê, chúng lớn lên trong thiếu thốn, hoang dại và ngỗ ngược, em thực sự đau lòng. Có lần, khi em nói với một học sinh “Tôi sẽ gọi điện cho bố mẹ em”, thì em đã nhận được một lời thách thức “Em thách cô đấy!” vì thực tế, cũng không thể gọi điện cho phụ huynh học sinh để trao đổi, hỗ trợ việc giáo dục, quản lý con cái khi họ đều đang đi làm thuê ở bên kia biên giới. Nên đề tài sáng kiến này còn chính là mơ ước của em về một nông thôn biên giới yên bình, no ấm với những đứa trẻ chăm ngoan, hiếu học.

BTV: - *Xin được cảm ơn những chia sẻ của em về sáng kiến và về cả những ước mơ!*

VĂN NGHỆ

Số 296-06/2018 - xứ Lạng

Vượt sóng TỚI TRƯỜNG SA

Ghi chép của NÔNG HOÀNG

Đây là chuyến ra quần đảo Trường Sa của Đoàn công tác số 12 gồm đại diện của nhiều tỉnh như Lạng Sơn, Vĩnh Long, Gia Lai, Kon Tum, Thanh Hóa và một số cơ quan, đơn vị Trung ương khác, rất vui là có cả đoàn nghệ thuật tỉnh An Giang cũng đồng hành trên biển ra đảo phục vụ quân dân những điểm mà đoàn đến.



Chào cờ trên đảo Trường Sa

Ảnh: NÔNG ĐÌNH QUANG

Rời cảng Cam Ranh, chúng tôi lên tàu lên đênh trên biển với tốc độ trên mười hải lý một giờ. Sóng biển của chuyến hải trình khá phẳng lặng, song thời tiết tháng năm ở biển cũng thật oi bức.

Đoàn đại biểu của Lạng Sơn gồm năm mươi người ngoài đại diện của các cơ quan, ban ngành còn có đại diện một số doanh nghiệp của tỉnh. Trưởng đoàn là đồng chí Hồ Tiến Thiệu, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Phó

trưởng đoàn là đồng chí Đoàn Thị Hậu, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh. Với tấm lòng của nhân dân các dân tộc tỉnh biên giới Lạng Sơn, chuyến thăm này đoàn chuẩn bị khá chu đáo, đặc biệt là những món quà tặng các chiến sĩ nơi đảo xa. Ngoài món quà về giá trị tinh thần, các thùng quà gọn, nhẹ đoàn còn gửi tặng các chiến sĩ ngoài đảo xa gần chục chiếc Camera quan sát nhỏ phục vụ cho việc theo dõi bảo vệ trên biển. Chỉ huy cả chuyến đi chung của trên hai trăm con

VĂN NGHỆ

xứ Lạng-Số 296-06/2018



Đồng chí Hồ Tiến Thiệu, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn, Phó Trưởng Đoàn công tác số 12 tặng quà cho các cháu học sinh ở đảo Trường Sa Lớn.

Ảnh: NÔNG ĐÌNH QUANG

người lần này do Đại tá Nguyễn Thế Tốt, Phó Tham mưu trưởng quân chủng Hải quân, thật vững tâm và tự tin.

Điểm đến đầu tiên của đoàn là đảo Đá Nam, một hòn đảo đá trên tổng số năm đảo đá mà đoàn đến. Đảo đá Nam là một trong những hòn đảo có vị trí quan trọng, thời tiết cơ bản chỉ có hai mùa: khô và mưa, chỉ đá và đá, trong năm có tháng cao điểm mưa to, gió lớn gây khó khăn cho việc tiếp cận đảo đá. Thế mới thấy nỗi vất vả của người canh giữ nơi đây.

Rời đảo Đá Nam, chúng tôi đến Song Tử Tây. Song Tử Tây là một trong các xã, thị trấn của huyện đảo Trường Sa, thuộc tỉnh Khánh Hòa. Nhìn từ xa đảo trông như một khu rừng nhỏ xinh, thật thanh bình giữa biển cả mênh mông. Trên đảo ngoài lực lượng quân đội canh giữ còn có các hộ dân sinh sống, nguồn nước lợ nơi đây khá thuận lợi cho việc chăm sóc cây trồng và các sinh hoạt của con người. Quân dân nơi đây tích cực trong chăn nuôi bò, lợn, gà và các loại rau xanh. Năm 1999 đảo Song Tử Tây đã được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân. Ở đảo này tôi gặp và nói chuyện với chiến sĩ Phạm Quý Tú, năm nay hai mươi tuổi, người Hải Phòng, vừa tròn một năm quân ngũ, là con cả của gia đình có hai anh em, Tú tâm sự, khi hoàn thành nghĩa vụ sẽ tiếp tục thi vào Học viện quân chủng Hải quân, thật là một quyết tâm lớn.

Ngày 04 tháng 5 năm 2018, đúng 6h30 phút, chúng tôi có mặt ở đảo Sơn Ca, toàn đoàn đến viếng tượng đài Đại tướng Võ Nguyên Giáp, gặp các chiến sĩ trẻ ở nhiều vùng quê khác nhau như thành phố Hồ Chí Minh, Ninh Thuận, Khánh Hòa...

những gương mặt trẻ trung, đen giòn đầy nắng gió, những ánh mắt tự tin nhìn về tương lai.

Nơi đây cũng nhiều cây cối, nhất là có loài chim sơn ca thường kéo về làm tổ và sinh sống, nên mọi người gọi là đảo Sơn Ca. Với Song Tử Tây, đảo Sơn Ca có thảm thực vật phong phú, có nhiều loài cá quý, mang lại lợi nhuận kinh tế cao như cá Ngừ, cá Mú. Việc chăn nuôi, trồng trọt của các chiến sĩ, quân dân trên đảo luôn đảm bảo có thức ăn, sẵn sàng cho sinh hoạt hàng ngày. Chúng tôi cũng được biết nhờ phát huy những thành tựu của khoa học công nghệ, hầu hết các đảo đều có máy lọc chuyển hóa nước biển thành nước uống tinh khiết, về khoản này đỡ hơn khi xưa nhiều, tuy nhiên việc giặt giũ, tắm rửa cũng còn tiết kiệm, khổ hơn một chút vẫn là các đảo đá, rất hạn chế trong việc tăng gia trồng rau xanh.

Rời đảo Sơn Ca, con tàu lại băng nhanh về Nam Yết, nói chuyện với thiếu tá Trần Văn Toàn thuộc phòng chính trị cục kỹ thuật Hải quân và trung tá Nguyễn Đức Hải, làm tại Cục Chính trị Hải quân, các anh đang bàn việc công tác tuyên truyền của chuyến đi, nhất là công tác tặng thưởng huân hiệu, kỷ niệm chương Chiến sĩ Trường Sa cho các đại biểu tham gia chuyến hải trình lần này, thật là chu đáo. Quan sát một số điểm trên đảo mà đoàn tới những vườn rau xanh tốt, có mặt

các loại như rau muống, bí xanh, bí đỏ, rau cải xanh, cả những chú in béo múp đang nằm im trong chuồng. Thật thú vị, yên bình.

Ngày 05 tháng 5 năm 2018, chúng tôi tiến về đảo đá Len Đảo và đảo Sinh Tồn Đông. Tại Sinh Tồn Đông tôi được gặp trung úy Hà Việt Hùng, người con của mảnh đất miền núi Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, chúng tôi nói chuyện về những trái cam Hàm Yên, về cầu thủ bóng đá U23 Lương Xuân Trường, cũng người Tuyên Quang. Thật vui được biết Hùng có con vừa đầy 26 tháng, câu chuyện cũng thật cảm động khi biết vợ sinh con nhưng vì công việc ngoài đảo nên Hùng không về ngay được. Thế mới thấy nỗi niềm của những người ở xa quê, giá trị tinh thần thật vĩ đại. Nói chuyện với binh nhất Huỳnh Ngọc Buy, quê Bình Dương, mới tham gia quân ngũ vừa tròn bốn tháng, ở nhà còn hai em gái, trong đó có một em đang học Đại học Luật, bản thân Buy cũng đã tốt nghiệp mười hai, hoàn thành nghĩa vụ xong sẽ cố gắng tiếp tục con đường học hành. Một mình đi vòng quanh đảo, ngắm biển trời mênh mông, tôi chợt thấy một chiến sĩ cầm nắm hương nghi ngút trên tay, hỏi ra mới biết nơi đây là nơi an nghỉ của binh nhất Nguyễn Hồng Lĩnh, người chiến sĩ của đảo đã hi sinh khi làm nhiệm vụ, tôi cầm một nén hương trước mộ người liệt sĩ, cầu mong anh yên nghỉ nơi đất mẹ.

16h30 phút, toàn đoàn công tác tổ chức thả hoa,

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 296-06/2018

thắp hương tưởng nhớ các anh hùng liệt sĩ của trận chiến Gạc ma 1988 năm xưa. Thật bồi hồi xúc động. Phía xa xa kia là nơi bị kẻ thù chiếm giữ. Nước biển vẫn xanh tím sâu thẳm như ngày nào.

Ngày 06 tháng 5 năm 2018, lên thăm đảo đá Tốc Tan A rồi đi đảo Đá Tây B. Những đảo đá này không lớn, được xây dựng như những pháo đài kiên cố trên mặt biển. Mùa hè thì thật dữ dội! Nóng, gió biển cũng nóng, sức chịu đựng phải thật tốt, mới loanh quanh một chút mà nhiều người vã hết cả mồ hôi, cộng theo cái nắng làm con người mệt mỏi. Chưa thật kỹ nhưng được biết có hai chiến sĩ người Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia làm nhiệm vụ trên quần đảo Trường Sa, đó là thiếu úy Xuân Trường, ở Hồ Sơn Hữu Lũng đóng ở Song Tử Tây và đồng chí Sơn đang ở nhà giàn DK. Đoàn đã đến thăm và tặng quà đồng chí Trường, còn do điều kiện của tuyến đi đoàn không đến nhà giàn DK nên không thăm Sơn được, thật tiếc!

Ngày 7 tháng 5 năm 2018, khoảng 10h rời đảo đá Tây B đi Trường Sa Lớn. Sau hơn 4 giờ đồng hồ, chúng tôi tới Trường Sa Lớn.

Đoàn công tác của Lạng Sơn chúng tôi đi vào đúng dịp kỷ niệm 63 năm ngày thành lập binh chủng Hải quân nhân dân Việt Nam 07/5/1955 - 07/5/2018. Mà lại đến Trường Sa đúng ngày này, trùng với ngày giải phóng Điện Biên! Ôi sao mà ý nghĩa đến vậy. Cùng với bạt ngàn các loại hàng hóa quà tặng nhân dân, chiến sĩ trên đảo, những chương trình văn nghệ, những cuộc giao lưu giữa nhân dân và các chiến sĩ đang bảo vệ quần đảo Trường Sa diễn ra thật sôi nổi, vui vẻ, đậm đà tình cảm giữa những người con đất liền tới thăm và chia sẻ với cuộc sống nơi đây. Trên đảo có công trình công cộng như trường học, sân thể



Phút vui chơi của trẻ em trên đảo Trường Sa.

Ảnh: NÔNG ĐÌNH QUANG

thao, có nhà văn hóa, chúng tôi tới viếng nghĩa trang liệt sĩ của đảo, vào thắp hương tại nhà lưu niệm Hồ Chủ Tịch thật khang trang, rộng rãi. Trường Sa Lớn cũng có nhà sư trụ trì tại chùa của đảo, việc chăm sóc tâm linh cũng tạo ra những nét truyền thống, tinh tâm trong lòng mọi người.

Sân bay ở Trường Sa khá rộng, nơi diễn ra cuộc duyệt binh của cán bộ chiến sĩ, dân quân tự vệ của đảo đến chào đón đoàn. Không khí thật trang nghiêm, tự hào. Đoàn tổ chức tặng quà cho quân dân của đảo. Đảo trưởng kiêm Chủ tịch thị trấn Trường Sa, trung tá Trương Quốc Anh phát biểu cảm ơn chuyến thăm và tặng quà của đoàn, hứa sẽ tiếp tục luôn luôn sẵn sàng bảo vệ vững chắc quần đảo, bảo vệ chủ quyền của biển đảo quê hương, góp phần ổn định hòa bình, giữ vững và tham gia phát triển kinh tế cùng đất nước.

Tôi vào thăm hai hộ dân trên đảo, trong đó có gia đình anh Nguyễn Thành Hưng, quê Thanh Hóa, đang sinh sống cùng vợ và hai con trên đảo, cháu cả hiện đang học lớp hai ngay trên đảo Trường Sa này. Tôi hỏi về việc chăn nuôi, sản xuất của các hộ dân được biết các hộ đều thoải mái chăn nuôi gà, vịt, chỉ có nuôi lợn thì tập trung, các hộ luôn bảo đảm có rau sạch, tươi phục vụ bữa ăn hàng ngày. Thấy một chiến sĩ đang chăm sóc một vườn rau muống xanh tốt, tôi hỏi vui: "Rau hình như để đẹp, lấy màu xanh sao mà tốt vậy?". Anh chiến sĩ tưới rau cười nói "Bọn em vẫn hái ăn thường xuyên mà!". Cùng với các loại cây khác trên đảo rau cũng góp phần tạo một màu xanh tươi mát cho đảo, có rau ăn.

Khoảng 21h, sau chương trình giao lưu văn nghệ, đoàn rời đảo về tàu. Phút chia tay thật lưu luyến.

Ngày 08 tháng 5 năm 2018, điểm đến cuối cùng của Đoàn là nhà giàn Huyện Trần DK1/7. Tàu thả neo trước nhà giàn, đoàn tổ chức lễ thắp hương, thả vòng hoa tưởng nhớ các chiến sĩ hi sinh trong quá trình làm nhiệm vụ trong năm 1980 do bão. Tôi được tiếp chuyện thiếu úy Nguyễn Phùng Huy, 24 tuổi, chưa xây dựng gia đình, có mặt trên nhà giàn mới được nửa năm, tôi càng rõ hơn những vất vả của những người sống trên nhà giàn với khung nhà đồ sộ toàn sắt thép, nhưng vững vàng trước sóng to, gió lớn biển Đông.

Cô cán bộ cùng Đoàn công tác có bài thơ nói hộ tâm trạng mọi người, thông qua hình ảnh trái bàng vuông trên đảo.

"Vượt trùng khơi ta đến với Trường Sa
Để được biết thế nào là bàng vuông trên đảo
Lá rộng tán dày, dáng hiên ngang cội gạo,
Cây gạn mặn mòi hiến tạo trái bàng vuông.
Với lính đảo, bàng san sẻ nhớ thương
Gọi gió về cho Trường Sa thêm mát
Chấn nằng phôi pha để chiều vui ngọt ngọt
Treo ánh trăng đêm cho đảo bớt cô đơn...".

Tạm biệt nhé Trường Sa! Vẫn ước ao có ngày trở lại. Đi cùng Đoàn công tác của Lạng Sơn còn có mấy đồng chí thuộc lực lượng vũ trang của tỉnh, nói chuyện với tôi đại tá Nguyễn Hồng Đức, người con huyện Văn Lãng, hiện đang là phó chỉ huy trưởng bộ đội biên phòng tỉnh Lạng Sơn, anh tâm sự về nhiệm vụ của những người lính đang ngày đêm gìn giữ nơi biên cương Tổ quốc, chuyển đi để càng hiểu thêm nỗi niềm vất vả của người đang canh giữ biển đảo, nơi trùng khơi sóng vỗ.

Tôi cũng tự nhủ với bản thân, khi nghĩ về biển đảo Tổ quốc qua bài thơ tự sáng tác

ĐẤT VIỆT - SƠN HÀ

Đất Việt sơn hà sóng Biển Đông
Hình sông, thế núi của cha ông
Nghìn năm vang vọng lời nhắn nhủ
Độc lập - Tự do vững thành đồng
Sóng biển mênh mông vỗ mạn tàu
Trường Sa - Tổ quốc nguyện bên nhau
Quê hương đất Việt luôn gìn giữ
Quyết sánh năm châu Đẹp - Mạnh - Giàu

Chúng tôi, năm mươi người con của nhân dân các dân tộc Lạng Sơn, trải qua một cuộc hành trình đầy ý nghĩa, càng thấm đẫm hơn tình yêu Tổ quốc; càng quý trọng và hiểu sâu sắc hơn ý nghĩa của tình đoàn kết gắn bó giữa những người con miền núi luôn hướng lòng về biển đảo quê hương, cùng quyết tâm sát cánh giữ vững mảnh đất biên cương nơi địa đầu của Tổ quốc, cùng với nơi biển xa bảo vệ vững chắc chủ quyền Đất - Biển - Trời mà cha ông để lại cho hôm nay./.

VĂN NGHỆ

Số 296-06/2018 - xứ Lạng

Lận đận

Truyện ngắn dự thi của ĐẶNG THANH



Minh họa: VÂN AN

Từ hôm họp chi hội phụ nữ về, bà Sáng thấy lòng khắp khởi. Phen này thằng cả nhà bà đỡ lo khoản vốn vay để khởi nghiệp đây! Mấy chục triệu vay ngân hàng Nông nghiệp về để mở rộng quy mô chăn nuôi, lãi suất mỗi tháng tính ra cũng tiền triệu chứ có ít gì, bây giờ vay theo kênh phụ nữ tín chấp của ngân hàng chính sách, lãi suất chỉ bằng phân nửa. Nếu được vay thì cũng nhẹ gánh cho vợ chồng nhà nó phần nào. Bữa cơm tối vừa xong, bà Sáng đọi các cháu lên nhà trên học bài, chỉ còn ông và thằng cả ngồi uống trà, bà mới dõm lời:

- Tôi có chuyện muốn bàn với ông...

- Có chuyện gì mà hôm nay bà có vẻ trịnh trọng thế?

- Chẳng là... Chuyện làm ăn của thằng cả đây... Thấy khoản nợ ngân hàng Nông nghiệp của nó mấy chục triệu, mà lãi suất ở đây lại cao, tôi muốn xin vay một khoản ở ngân hàng chính sách theo kênh phụ nữ trả bớt cho nó một phần, ông thấy thế nào?

- Tùy bà tính thế nào thì tính. Hai vợ chồng già chỉ trông vào mỗi lương hưu của tôi, phải tần tiện lắm mới đủ trang trải sinh hoạt hàng ngày, còn đối nội đối ngoại nữa... "Để vay dầy nợ" đấy bà ạ!

Ấy là nói vậy, nhưng ông cũng lo cho các con lắm chứ! Ở chung với vợ chồng thằng út, hai đứa đều giáo viên, mười lăm năm công tác mà đồng lương cũng chỉ đủ nuôi một đứa con ăn học. Giục để thêm đứa nữa để ông bà

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 296-06/2018

trông cho, mà chúng nó có dám đâu, chỉ sợ các con phải chịu thiếu thốn, nên con gái đầu lòng được tám tuổi mà vẫn chưa có em. Thằng cả tiếng là ở riêng, nhưng làm gì có khả năng tách hộ, thực ra chỉ làm căn nhà tạm trên mảnh đất liền kề, ngày ngày vợ chồng đi làm, thằng đích tôn đi học về lại sang ăn cùng chú thím và ông bà nội. Số nó lại vất vả, vợ trước tuy không chê nhà nghèo, nhưng cách sống không hợp nhau, nó bỏ đi khi con trai nó mới được ba tuổi. Trời se duyên cho đứa vợ sau từ khi thằng con riêng bốn tuổi, nay đã học lớp tám rồi, mà không biết bệnh tật làm sao, cứ thấy to béo thể mà chẳng chữa đẽ gì. Mãi gần đây đi khám mới rõ, nó mang bệnh nội tiết, hàng tháng phải xuống bệnh viện Bạch Mai lấy thuốc, khoản chi ngoài bảo hiểm cũng không hề nhỏ. Tiền kiếm ra bao nhiêu cũng lo thuốc thang cho vợ. Thôi thì cái số khó làm chẳng nên giàu. Thời buổi có phải ai cũng vào làm công chức được cả đâu, nhà còn mảnh vườn nho nhỏ, ông bà bàn cho vợ chồng nó dựng mấy gian chuồng chăn nuôi lấy đàn lợn.

- Con biết dựa mãi vào ông bà là không phải nhé, nhưng cái số con lận đận... - Thằng cả ngồi im từ nãy, bây giờ mới dám lên tiếng - Thôi thì ông bà đỡ cho phần nào hay phần ấy vậy. Trời còn cho có sức khỏe, con sẽ cố gắng... Công nợ trả dần, chứ biết làm sao!

Thương con trai cả vất vả, bà Sáng gia nhập tổ vay vốn Ngân hàng chính sách của chi hội phụ nữ thôn, đứng ra vay đỡ vài chục triệu đồng với lãi suất ưu đãi để lấp bớt cái hố nợ nần sâu như không đáy mà nó đã trót bới ra dưới chân mình...

Chưa đến nửa tháng sau, lúc bà Sáng đang sửa soạn bữa cơm chiều, nghe tiếng bà Thủy, chi hội trưởng phụ nữ réo từ đầu ngõ:

- Bà Sáng ơi... dự án được giải ngân rồi này!

- Thế hả bà? Tôi ra ngay đây!

Rồi bà tất tả chạy ra mở cổng.

Bà Thủy dáng vội vàng:

- Thôi thôi, chả cần nước nôi gì đâu, tôi còn phải đi đưa nốt cho các hộ kia nữa... - Rồi bà đưa cục tiền cho bà Sáng - Kiểm lại nhé, chỗ ấy là mười chín triệu tám trăm ngàn đấy!

Bà Sáng tần ngần, định hỏi lại điều gì... thì bà Thủy đã ngoảnh lại:

- Cán bộ giải ngân bảo giữ lại suất của bà hai trăm ngàn... Có một phần trăm ý mà! Dự án nghìn tỷ còn trích lại những mười phần trăm đấy, luật "bất thành văn" rồi!...

Nói rồi bà Sáng rẽ nhanh sang ngõ khác...

*

Hơn một năm sau, mọi việc tưởng chừng vẫn diễn ra trôi chảy, ai ngờ đất bằng có ngày dậy sóng. Bắt đầu từ chuyện vỡ nợ của "trùm đề" trong xã. Chuyện liên quan đến ai chưa rõ, chứ với bà Thủy thì không phải là chuyện nhỏ.

Từ nhà thằng cháu họ trở về, bà Thủy như người say sóng. Đang bước thấp bước cao, tự nhiên mũi chiếc dép lê bên chân trái gấp lại, miết xuống nền đường bê tông làm bà suýt ngã dúi vào cột cổng nhà lão Hói... "Tiên sư cha nó!" bà buột miệng chửi tục, chỉ vì tính ích kỷ của lão ta, mà đoạn đường này gồ lên đột xuất thế này đây! Số mình đến thế kia chứ! Được chị Phụng chi hội trưởng phụ nữ thôn dắt vào vị trí chị ấy vừa nghĩ, ngồi mới ấm chỗ hơn năm nay thì vài trăm triệu tiền tiết kiệm sau khi chuyển nhượng nhà, gửi cho thằng cháu họ "trùm đề" nhận lãi béo bở năm phân một tháng, tưởng đã có cái gậy chống lúc về già. Ai ngờ làm ăn đổ bể, nó tuyên bố phá sản, bán nhà trả nợ vào xó núi ở thuê, thế là vài trăm triệu của bà cũng bốc hơi theo, biết đến bao giờ đòi lại được. Nhớ hồi xóa bao cấp, trình độ văn hóa ị ạch chưa hết cấp hai, nhân đà mở cửa, tưởng ra ngoài chạy chợ khá hơn đi làm nhà nước, thế là xin nghỉ một cục, giờ lương hưu không có, tiền lãi tiết kiệm cũng không, sống phụ thuộc chồng con thật buồn như cháu cấn! Giá như hồi ấy bà nghe chồng gửi vào ngân hàng, ăn mòng một chút mà an toàn, thì bây giờ đã... Rồi bà lại tự an ủi, nay mình là chi hội trưởng phụ nữ rồi, ít ra cũng có hơn trăm ngàn phụ cấp hàng tháng, rồi tiền quỹ chi hội, rồi tiền công đức đình làng, chi hội trưởng phụ nữ thì đương nhiên phải là thành viên Ban quản lý, lại được kiêm thủ quỹ nữa chứ! Ở đời "Khéo ăn thì no, khéo co thì ấm" cơ mà... Ấy là chưa kể đến chức tổ trưởng vay vốn ngân hàng chính sách đấy! Gần hai

VĂN NGHỆ

Số 296-06/2018 - xứ lạng

chục hộ vay, ít cũng mười lăm triệu, nhiều thì hai chục triệu một hộ, mỗi lần đi lĩnh về, bỏ rở mỗi suất cũng phải có màu vài ba trăm ngàn. Hàng tháng thu lãi các hộ trăm bảy, trăm tám thì cứ thu tròn hai trăm đã sao, ai tính toán lèm nhèm thì lần sau đừng hòng "quan hệ"... Cứ như thế mình cũng xoay sở được đồng ra đồng vào. Các cụ dạy cấm có sai "năng nhặt chặt bị" kia mà! Suy đi tính lại số mình còn son chán, chứ không à, bao nhiêu bà cán bộ đảng viên mới nghỉ hưu, sức khỏe vật trâu còn đủ, vậy mà họ có chịu làm đâu. Thế mới đến lượt "quần chúng tích cực" này chứ! Vừa đi vừa nghĩ ngợi, bước qua cổng nhà lúc nào không hay. Chỉ đến khi con mực nhà bên sửa toáng lên, chân trước gác cả lên cánh cổng, bà mới giật mình, suýt nữa thì vào nhầm nhà hàng xóm.

Cơm trưa xong, bà Thủy đang định ngả tằm thân đây đà trên đi vắng nghĩ ngợi một lúc, thì có tiếng nhạc chuông réo rất... Bà với tay lên đầu tủ, bấm máy nghe. Đầu bên kia là tiếng mẹ Nghi Béo chuyên ghi số đề:

- Em nhắc đề chị nhớ: cả hôm qua nữa chị đã ghi chịu chỗ em hơn chục triệu rồi đấy! Hôm nay không ghi chịu nữa đâu.

- Ấy chết! Em nói thế nào thế? Chỗ làm ăn lâu dài với nhau kia mà, lần trước hai chục chị còn thanh toán xong, lần này đã ăn thua gì?

- Chị thông cảm, dạo này em cũng hơi bí, không đủ thanh toán, sếp đã giục mấy lần rồi. Em không hoãn được nữa đâu!

- Thôi được, để chị tính...

- Tính sao thì tùy chị, không có ngay chiều nay thì không ghi tiếp được nữa đâu...

Rồi bên kia cúp máy, bên tai bà Thủy chỉ còn những tiếng tút tút như trêu người, nghe mà thêm bực.

Bà tính toán đâu ra đấy chứ, những lần trúng số kiếm được có ít đâu! Thế mà dạo này đen đủi đường, không biết năm nay "sao" nào chiếu mệnh thế nhỉ? Riêng chỗ Nghi Béo đã vậy, còn nơi thẳng Mỹ Còm cũng hơn hai chục nữa có ít gì, lại còn khoản quỹ công đức đình làng chót lẹm vào vài chục... biết xoay vào đâu bây giờ chứ? Nghĩ ngợi mung lung, thế là đi tong giấc nghĩ trưa. Tiếng nhạc

chuông lại cất lên, bà Thủy bấm máy, sáng giọng:

- Lại gì nữa đây?

- Cô Thủy à? Cháu Ngân đây mà!

- Chào Phó Chủ tịch! Xin lỗi nhé, cô cứ tưởng...

- Không sao đâu, nhầm lẫn là thường mà cô! Chiều nay cô thu xếp thời gian lên hội phụ nữ xã nhận công văn của ngân hàng chính sách hướng dẫn chị em tổ vay vốn làm thủ tục gia hạn và đảo nợ vay lại cô nhé!

- Được rồi, tưởng gì việc ấy cô lên ngay. Đầu giờ chiều đợi cô nhé!

Thật là trong cái rủi có cái may, "buồn ngủ gặp chiếu manh" là thế này đây. Ngay chiều hôm ấy, bà Thủy lên xã nhận hồ sơ hướng dẫn của ngân hàng chính sách, hộ nào đảo hạn chưa trả được thì trả vốn rồi vay lại, hộ nào chưa đảo hạn thì làm thủ tục gia hạn thêm một năm nữa. Thời cơ đây rồi! Bà về giao nhiệm vụ cho chi hội phó kiêm thư ký làm một buổi sáng là xong hai chục bộ hồ sơ, rồi chỉ thị tổ phó tổ vay vốn đi hối thúc thu đủ toàn bộ số dư nợ của chi hội bất kể hộ đảo hạn hay hộ gia hạn. Hôm sau, các hộ vay vốn chạy đôn chạy đáo, giật nóng giật nguội, anh em họ hàng không có thì phải ra "hỗ trợ tài chính" lo sao đủ số tiền mà tổ trưởng yêu cầu, cốt được việc, cùng lắm cũng chịu một tháng lãi cao chứ mấy! Cầm gần hai trăm triệu trên tay, bà Thủy đem nộp vào ngân hàng chính sách chỉ một nhóm là số hộ đảo nợ. Nhóm còn lại là số hộ lẽ ra sang năm mới phải "đảo nợ", bà cầm của họ gần một trăm triệu để lấp vào những chỗ mà bà không thể "chậm trễ" theo yêu cầu của các mối làm ăn lâu dài của bà, còn lại một phần cứ cầm để dự phòng những phát sinh đột xuất chứ!

Trong cái nhóm chưa cần đảo nợ ấy có gia đình bà Sáng. Nghe tổ phó tổ vay vốn giục, bà ký vào hồ sơ rồi chạy đi vay con Tam, là chỗ quen biết. Chuyện làm ăn, dù lạ hay quen thì cũng vẫn cứ "lèn cho đau!" hai chục triệu lãi ngân hàng chỉ hơn trăm ngàn một tháng, còn ở ngoài là hơn triệu bạc nhưng vì bị thúc trả hết số dư nợ rồi được vay lại, có chậm cũng chỉ tháng trước, tháng sau là cùng. Ai dè đã bước sang tháng thứ ba rồi mà

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 296-06/2018

chưa thấy được vay lại để còn trả cho "hỗ trợ tài chính", thế là bà tá hỏa vì lãi suất "không ưu đãi" của họ. Nếu tháng này nữa mà ngân hàng vẫn chưa cho vay lại thì đi tong hơn ba triệu đồng trả lãi. Không chừng lạm cả vào tiền ăn của cả nhà! Phen này nguy to chứ chẳng chơi! Mấy lần hỏi tổ trưởng, vẫn được trả lời chưa có. Không bình tĩnh nổi nữa, bà vội vàng lên ngân hàng chính sách của huyện hỏi xem thực hư thế nào. Đạp xe hơn chục cây số, từ sáng sớm đến nửa buổi mới tới nơi. Dẹp xe bên trong tường rào, bà bước vội vào phòng "khách hàng". Đón bà ở cửa, cô nhân viên nhã nhặn:

- Bác ơi, bác đến có việc gì? Cháu có thể giúp gì cho bác ạ!

- Chẳng giấu gì chị, nhà tôi ở xóm Đông, thôn Vực, xã Văn Thụ. Tôi là tổ viên tổ vay vốn của ngân hàng ta đây, tổ trưởng là bà Thủy, chi hội trưởng phụ nữ thôn ạ. Cách đây gần ba tháng, nghe phổ biến làm hồ sơ xin gia hạn, phải nộp đủ số vốn vay. Thế là gia đình tôi phải chạy đôn chạy đáo vay "hỗ trợ tài chính", để nộp vào cho tổ trưởng, tưởng được vay lại ngay, nhưng không ngờ đợi gần ba tháng vẫn chưa có tiền để trả cho họ. Cả nợ trong lẫn nợ ngoài thế này thì những nhà khó khăn như chúng tôi đến vỡ nợ mất thôi!

- Bác cứ bình tĩnh để cháu xem lại hồ sơ. Bác chờ cháu mấy phút nhé!

Không phải chờ lâu, khoảng mười phút sau, cô nhân viên ngân hàng đã chạy ra, tay cầm theo danh sách các hộ hội viên phụ nữ xóm Đông thuộc nhóm II, là nhóm chưa cần nộp lại số tiền đã vay, trong đó có tên của bà. Xem xong danh sách bà Sáng thấy trống ngực mình đổ dồn. Bà lắp bắp:

- Thế này là sao hả chị? Vậy là tiền chúng tôi nộp cho tổ trưởng không được chuyển tới đây! Cũng tức là chúng tôi vẫn phải chịu lãi cả ngân hàng lẫn "hỗ trợ tài chính" hả chị? Trời đất ơi! Bây giờ chúng tôi lấy đâu ra tiền để trả cho cả hai nơi đây?

- Bác cứ bình tĩnh đã! Mai ngân hàng chúng cháu sẽ có cán bộ tín dụng đến xã và thôn làm việc bác ạ! Phải tìm ra sự thật tất cả số vốn của một nhóm xin ra hạn gần chục hộ này đang đọng ở đâu. Bác đừng lo... Vì vừa qua chúng cháu chỉ được nhận của nhóm I,

và ngay trong tháng tiếp theo ngân hàng đã giải ngân rồi! Bác cứ yên trí về đi, nay mai sẽ rõ cả thôi.

Bà Sáng lập cập ra về lòng ngổn ngang bao nỗi băn khoăn, lo lắng. Một nhóm tổ viên vị chi là gần chục hộ. Tổng số tiền vay cũng ngót trăm triệu chứ có ít đâu? Không nộp vào ngân hàng thì tiền đi đâu được nhỉ? Mới chỉ là một chi hội trưởng ở thôn mà đã biết "xoay sở" để có được một mớ tiền lớn thế, to thêm chút nữa thì sẽ thế nào? Càng nghĩ càng thấy hoang mang, càng thương cho số phận long đong của thằng con mình, mới qua kiếp nạn mất giá lợn hơi mấy tháng nay, lại gặp phải vố "đảo nợ" đột xuất này, không đòi lại được thì biết lấy đâu ra tiền mà trả nợ đây! Thật là...

*

Các hộ khác ra sao không biết chứ bà Sáng là người mong cuộc họp này càng sớm càng tốt. Tổ báo mười chín giờ ba mươi, bà có mặt từ mười chín giờ kém năm. Ngồi đợi hồi lâu, thấy cán bộ thôn, chủ tịch phụ nữ xã, cán bộ phòng tín dụng ngân hàng chính sách lần lượt có mặt mà chi hội trưởng phụ nữ, tổ trưởng tổ vay vốn vẫn chưa thấy đâu. Không như các cuộc họp thôn hay sinh hoạt hội, nhà văn hóa hôm nay im ắng nhưng không khí căng thẳng làm sao. Quá giờ báo họp nửa tiếng mới thấy các tổ viên tổ vay vốn cùng bà tổ trưởng lục tục đến sau. Ông trưởng thôn chủ trì, sau khi giới thiệu Chủ tịch hội phụ nữ xã, cán bộ tín dụng ngân hàng chính sách và gần đủ mặt số hội viên phụ nữ được vay vốn ưu đãi của ngân hàng chính sách xã hội, ông đi thẳng vào vấn đề:

- Theo yêu cầu của ngân hàng chính sách, hôm nay thôn ta triệu tập họp tổ vay vốn sản xuất theo kênh tín chấp của hội phụ nữ. Theo công văn số... của ngân hàng và kế hoạch số... của hội phụ nữ xã, vừa qua chi hội trưởng phụ nữ thôn, kiêm tổ trưởng tổ vay vốn đã triển khai cho chị em các nhóm làm hồ sơ để xin gia hạn nợ cho hộ nào dùng vốn được một năm, và đảo nợ cho hộ nào đã dùng vốn được gần hai năm mà chưa có khả năng trả. Tuy nhiên do không nghiên cứu kỹ công văn nên tổ trưởng đã phổ biến để tất cả tổ viên đều nộp lại số tiền đã vay. Kết quả là nhóm I sau khi nộp tiền để đảo nợ đã được vay lại

VĂN NGHỆ

Số 296-06/2018 - xử lạng

ngay trong tháng sau đó. Còn số tổ viên nhóm II lẽ ra chỉ làm hồ sơ xin gia hạn, chứ không phải nộp lại số vốn vay. Ai trong nhóm II đã nộp tiền cho tổ trưởng thì xin mời giờ tay phát biểu ý kiến!

Các tổ viên nhóm II nhìn nhau ngỡ ngác, rồi không ai bảo ai, họ đều hướng ánh mắt dò xét về phía chi hội trưởng Thủy, nhưng còn rụt rè chưa ai lên tiếng cả. Bỗng bà Sáng giờ tay. Thế là tất cả mọi con mắt như dồn cả vào bà Sáng. Chưa kịp để ông trưởng thôn cho nói, bà đã đứng lên, chậm rãi nhưng mạch lạc:

- Thưa ông trưởng thôn và các vị đại biểu, ngay từ đầu tháng tám, nghe nhóm trưởng báo nộp lại vốn để được đảo nợ, tôi đã thấy hơi lạ, nhưng vì bị hối thúc nộp ngay nếu chậm sẽ lỡ việc cả tổ nên tôi đã phải ra "hỗ trợ tài chính" của cô Tam vay nóng với lãi suất cao. Nay đã sang tháng mười một rồi, vẫn chưa được vay lại để trả cho nó. Lên ngân hàng chính sách huyện hỏi, được biết nhóm II chỉ làm hồ sơ chứ chưa phải nộp vốn đảo nợ. Hai chục triệu của tôi không phải trả ngân hàng thì nó ở đâu? Thế là ba tháng nay tôi vẫn phải gánh lãi suất cả hai nơi... thì... vỡ nợ mất thôi!

Tổ trưởng Thủy huých khuỷu tay cô bạn nói khó ngồi bên:

- Đá nhau rồi đây!

- Nhóm II có những ai đã nộp tiền cho tổ trưởng? - Ông trưởng thôn hỏi mọi người.

Trừ bà Sáng ra, các tổ viên còn lại ngỡ ngác nhìn nhau. Có bà vừa buột miệng nói "Nộp rồi", lại vội nói "À quên, chưa ạ!".

- Rách việc! - Một tổ viên ngồi kế bên trái tổ trưởng nói ghìm giọng để bà Sáng vừa nghe - Người ta dùng của bà thì người ta trả lãi chứ lo gì!

- Thế còn lãi cao bên ngoài? - Bà Sáng nói trong nước mắt - Thì ai chịu cho tôi đây?

Đến đây, cô cán bộ ngân hàng buộc phải lên tiếng:

- Thưa bà con, của một hộ như bà Sáng, người ta phải đi vay "hỗ trợ tài chính" hai mươi triệu, mỗi tháng chịu lãi cả triệu bạc, thì ba tháng là bao nhiêu? Bà con mình hoàn cảnh khó khăn mới phải đi vay. Ba tháng nay, tiền không đến đúng chỗ, ai chịu trách nhiệm cho

bà con giữa lúc khó khăn này? Bây giờ cháu hỏi lại một lần nữa: những ai đã nộp tiền cho tổ trưởng giờ tay cháu xem nào! Các bác nên nhớ từ năm triệu trở lên là đụng chạm đến pháp luật rồi đấy ạ! Cháu hy vọng là công an xã không phải vào cuộc để điều tra sự việc... Đến lúc đó sẽ không còn đơn giản nữa đâu ạ!

Thế là lần lượt các tổ viên nhóm II giờ tay nhận đã nộp tiền cho tổ trưởng. Lúc này bà Thủy mới đứng dậy giọng run run:

- Số tiền nhóm II chưa phải nộp ngân hàng, tôi đã chót dùng rồi... Tôi biết mình trong lúc túng đã sử dụng của bà con, tiền sử dụng sai mục đích không phù hợp với chỉ đạo của ngân hàng và hội phụ nữ xã là sai rồi... Tôi xin lỗi! Tôi sẽ trả lại cho bà con, mong chị em thông cảm... Tôi sẽ cố gắng trong thời gian sớm nhất...

Lúc này cả phòng họp mới ồn ào bàn tán, tất cả tổ viên nhóm I mới quay lại chụm đầu thì thâm to nhỏ mà nội dung tựu chung vẫn chỉ là ái ngại cho hoàn cảnh nhà bà Sáng, nhà cô Hiền... Là những hộ thực sự khó khăn trong thôn, và tò mò không biết số tiền không hề nhỏ của cả một nhóm hội viên đã được sử dụng vào việc gì? Tiêu hết rồi lấy gì mà trả ngay đây? Sao lại liều lĩnh thế?

Hội nghị kết thúc đúng như mong muốn của những người đứng ra tổ chức. Bà Thủy nghe xong biên bản cuộc họp, tay run run cầm bút ký cam kết trả lại số vốn của bà con nhóm II với thời gian chậm nhất là trong vòng một tháng, và đền bù thiệt hại cho các tổ viên phải đi vay lãi suất cao ở bên ngoài.

Bà Sáng ra về, tuy đã cất được gánh nặng phải mang từ ba tháng nay nhưng lại buồn vì từ nay mối quan hệ láng giềng thân thiết với nhà bà Thủy... biết đến bao giờ mới bình thường hóa được. Các cụ dạy chẳng sai câu nào "thuốc đắng giả tật sự thật mất lòng" là thế đấy! Nhưng cực chẳng đã bà mới phải nói ra, không chỉ vì riêng nhà mình mà còn ngần ấy nhà trong nhóm. Không có cuộc họp này chưa biết đến bao giờ cái ung nhọt kia mới vỡ ra được. Thà cho đau một lần còn hơn cứ để nhức nhối mãi! Nghĩ vậy, bà như tỉnh hẳn ra, và rảo bước về nhà để còn báo tin cho ông ấy cùng các con yên lòng. Mong cho công việc làm ăn từ mai sẽ lại trở nên suôn sẻ và hiệu quả hơn./.

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 296-06/2018

Vượt lên SỐ PHẬN

Ghi chép của NGUYỄN KHẮC ÂN

Trước khi bén duyên với văn chương, tôi vốn là giáo viên dạy văn bậc phổ thông cơ sở. Bởi vậy tuy xa môi trường sư phạm cũng đã lâu nhưng nỗi nhớ mái trường và các bạn đồng môn, đồng nghiệp trước đây đã giục tôi về thăm trường Trung học cơ sở thị trấn Cao Lộc huyện Cao Lộc, Lạng Sơn và hai người bạn cũ.

Đang vui chuyện cùng thầy hiệu trưởng, nghe tiếng bước chân nặng nhọc bước lên thềm, tôi chưa kịp ngoảnh lại đã nghe tiếng chào đơn đả:

- Em chào các anh!

- Kia cô Hòa! Vào đây đã, chúng ta có bạn cũ đến thăm đấy.

Chúng tôi cùng hướng ra cửa phòng, tuy không ai nói nhưng trong lòng đều ái ngại nhìn theo dáng đi hơi lệch về một bên của cô giáo Hòa. Bên chân bị thương tật vì tai nạn cách đây vài chục năm làm cho dáng đi có phần vấp vả nhưng không át nổi nụ cười tươi tắn và giọng nói ngọt ngào của cô giáo dạy Văn, người bạn đồng môn của tôi cách đây hơn hai mươi năm. Hòa đưa tập tài liệu cho thầy hiệu trưởng:

- Anh kiểm tra lại giúp em. Chào các anh, em lên lớp cho kịp giờ. Anh Ân ngồi chơi, hẹn gặp anh sau nhé!

Nói rồi Hòa vội vã lên lớp, mỗi bước đi nặng nề gieo vào lòng chúng tôi một niềm cảm thông sâu sắc. Như đọc được niềm suy tư của tôi, thầy hiệu trưởng vừa đẩy chén nước vẫn còn ấm sang góc bàn phía tôi, vừa chậm rãi nói:

- Nuôi con một mình sau cái chết đột ngột của chồng, chưa được bao lâu thì tai nạn lần thứ hai làm cho cả hai mẹ con cô ấy bị thương và vĩnh viễn cướp đi nửa chân bên trái. Được như ngày hôm nay phải nói Hòa là người có nghị lực phi thường để vượt lên số phận...

Và anh kể tôi nghe về cuộc đấu tranh chiến thắng số phận nghiệt ngã của cô giáo Hòa.

Cùng khóa giáo sinh với chúng tôi, những năm bước vào đời Hòa là cô gái trẻ trung, xinh xắn hoạt bát, văn nghệ thể thao đều sôi nổi, luôn được thầy yêu bạn mến. Thời nữ sinh và cả sau này ra làm cô giáo, xung quanh cô không ít "vệ tinh". Được tin Hòa về quê xây dựng gia đình nhiều bạn cũ không khỏi nuối tiếc và có phần ganh tỵ. Năm năm đầu gia đình nhỏ đầy ắp tiếng cười của cậu con trai kháu khỉnh là động lực mạnh mẽ nâng bước hai vợ chồng trẻ hăng say công tác. Riêng với Hòa, càng thêm yêu nghề mến trẻ, tiến bộ không ngừng trong chuyên môn và nhiệm vụ quản lý học sinh của một cô giáo chủ nhiệm từ lớp đầu đến lớp cuối cấp.

Sau năm năm dạy học, cô được luân chuyển vào trường trung học cơ sở xã Bảo Lâm, huyện Cao Lộc. Có ai ngờ, ngày đầu tiên hai vợ chồng đưa nhau đến nhận nhiệm vụ cũng là ngày định mệnh để họ phải vĩnh viễn xa nhau. Chia tay người vợ trẻ, chồng Hòa trên đường về, gặp một trận mưa giông xối xả, mây đen vần vũ sấm chớp dữ dằn. Đường giao thông ngày ấy vẫn còn đèo dốc quanh co, mặt đường nhiều chỗ còn chưa rải nhựa. Cơn giông bất chợt, nước lũ cuốn trôi nhiều đoạn đất đá làm mặt đường càng tồi tệ hơn. Đến một đoạn dốc vừa trơn vừa ngoặt

VĂN NGHỆ

Số 296-06/2018 - xứ Lạng

gấp, không làm chủ được tay lái, tai nạn đáng tiếc đã xảy ra cướp đi mãi mãi người chồng yêu quý, trụ cột vững chắc của gia đình nhỏ ấy. Lo đám tang cho chồng xong, Hòa vừa gồng mình nén chặt đau thương, vừa thu xếp gửi con về ngoại để tiếp tục hoàn thành năm học.

Phòng Giáo dục đào tạo huyện Cao Lộc thông cảm với hoàn cảnh mẹ góa con côi đã chuyển cô trở lại thị trấn để vừa dạy học vừa hoàn thành nhiệm vụ nặng nề của người phụ nữ đơn thân vừa làm mẹ vừa làm cha, nuôi dạy con trai nên người. Những tưởng cuộc sống sẽ thuận buồm xuôi gió, ai ngờ số phận một lần nữa lại thử thách lòng can trường của phụ nữ bé nhỏ ấy! Khi con trai chị mới lên chín tuổi, cháu xuất hiện triệu chứng lạ đe dọa thể lực và sự phát triển lâu dài. Vậy là hai mẹ con phải đưa nhau về bệnh viện nhi trung ương thăm khám. Niềm vui nhận được kết luận của bác sỹ - đó là dấu hiệu cơ thể chuyển giai đoạn phát triển không có gì nguy hiểm... chưa kịp nguôi ngoai thì tai họa mới đã đón sẵn mẹ con cô giáo trên đường về. Chỉ còn cách nhà vài ba chục cây số, giữa dốc Sài Hồ có khúc cua nguy hiểm, một xe máy chạy ngược chiều, lao nhanh lán đường đã tông vào xe của hai mẹ con chị. Xe hỏng, người bất tỉnh. Được đưa về bệnh viện kịp thời, cháu bé bị gãy chân, vết thương kín chỉ bó bột một thời gian là khỏi. Nhưng mẹ Hòa của cháu thì gian nan hơn nhiều. Vết thương hở, nguy cơ nhiễm trùng cao. Để cứu chị, bác sỹ quyết định cắt bỏ một nửa chân bên trái. Tuy nhiên sử lý chưa tốt, cuối cùng chị vẫn phải nhiều lần đi bệnh viện tuyến trên để giải quyết triệt để. Kết quả là sau tám lần đi lại Hà Nội - Lạng Sơn, chị vẫn phải chung sống suốt đời với một bên chân giả, và dáng đi nặng nhọc như ngày nay.

VĂN NGHỆ

xứ Lạng - số 296-06/2018



Cô giáo Nguyễn Thị Hòa bên các học trò

Ảnh NGUYỄN KHẮC ÂN

- Với thương tật ấy - tôi cắt ngang câu chuyện của bạn tôi - không dễ dàng gì trong công tác dạy học phải không anh?

- Nhất định rồi! Nhưng phải nói Hòa đã có cách giải quyết thật tài tình.

Rồi anh kể tiếp: Có một lần, nhận thấy ánh mắt tiếng cười rộ lên trong đám học sinh của lớp mình chủ nhiệm, khi các em nhìn theo một học sinh bị khuyết tật bẩm sinh chân cao chân thấp. Trong giờ sinh hoạt lớp cuối tuần, Hòa nhẹ nhàng nói với các em, rằng người ta sinh ra ai cũng muốn thân thể mình lành lặn đẹp đẽ như mọi người. Nhưng mong muốn chủ quan là một chuyện. Thực tế khách quan đôi khi lại là chuyện khác. Nhiều khi do bẩm sinh nhưng cũng lắm lúc do hoàn cảnh đem lại. Với con người, cái cao quý hơn hẳn về ngoài lại chính là nhân cách phẩm chất bên trong, đó là vẻ đẹp tâm hồn của mỗi chúng ta.

"Trong các em ai đọc cuốn *Ruồi trâu* chưa? Rivazet nhân vật chính ở đây là một trí thức cách mạng. Cuộc đấu tranh gian khổ ác liệt đã để lại cho anh một chân bị thương và đáng đi tập tễnh. Nhưng người chiến sỹ kiên cường ấy đã vượt lên tất cả bằng trí tuệ sắc sảo tài viết văn bằng nhiều ngoại ngữ, và khả năng hùng biện hiếm có để trở thành một lãnh tụ của phong trào cách mạng nước Ý thế kỷ 17. Và trước họng súng quân thù khi chúng nhân danh nhà nước phản động sử tử anh, anh đã tận dụng những giây phút cuối cùng để giác ngộ cả binh lính địch. Và ngã xuống như một người anh hùng chân chính! Như ai ở Việt Nam ta?". Các em đồng thanh "Thưa cô như anh Hoàng Văn Thụ, anh Nguyễn Văn Trỗi ạ!". Và từ đây học sinh của cô giáo Hòa không chỉ chín chắn hơn trong ứng xử với mọi người, mà còn tích cực giúp đỡ những người khuyết tật, cụ già em nhỏ những khi gặp hoàn cảnh khó khăn hay hoạn nạn.

Mãi vui câu chuyện, tiết học cuối vừa tan, đã nghe giọng Hòa trước thềm:

- Anh Ân ơi! Mời anh qua nhà em chơi, cháu Tuấn vẫn nhắc bác Ân lâu không tới đây!

Tôi chậm chậm bước bên Hòa để bước đi của cô giáo đỡ nặng nhọc hơn. Cách trường mấy trăm mét là nếp nhà cấp bốn, ngay đầu ngõ tiếp giáp mặt đường chính. Từ đằng xa đã thấy cậu con trai cứng ra đón mẹ, thấy tôi, cháu reo lên mừng rỡ:

- Ôi bác Ân! Lâu quá bác không sang, mẹ con cháu nhớ bác lắm đấy!

Rồi cháu ra tận đường cái dắt mẹ và khách vào nhà. Ngắm cơ ngơi của mẹ con cô giáo, tôi thầm cảm phục người bạn nhỏ bé của mình đã vượt bao sóng gió cuộc đời để vun đắp cho cuộc sống gia đình được như ngày hôm nay. Một gian hàng nhỏ có đồ khô và một số mặt hàng thiết yếu, đồ dùng học tập, nhu yếu phẩm để phục vụ bà con trong xóm và các em học sinh. Thấy tôi mãi nhìn, Hòa nhanh nhẩu:

- Sáng kiến của cháu Tuấn đấy! Cũng giúp thêm đồng ra đồng vào, mình chỉ cần

thực hiện đúng tỷ lệ triết khấu đại lý thôi, không cần lãi cao nên bán cũng chạy anh ạ! Sắp tới cháu đi đại học cửa hàng này cũng giúp mẹ con em đỡ lo phần tiền ăn học của cháu lúc xa nhà.

Tuần pha nước mời khách và mẹ, trông đã ra dáng một thanh niên tuấn tú đúng như tên gọi và mong muốn của bố cháu ngày nào. Hòa giục tôi uống nước kéo nguội, rồi nói tiếp câu chuyện:

- Cháu Tuấn của bác vừa hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về, năm nay cháu ôn thi và đã trúng tuyển vào đại học Hà Nội, khoa quản trị kinh doanh đấy bác ạ! Chẳng mấy khi bác lại thăm, mời bác ở lại xơi cơm trưa với mẹ con em!

- Đến thăm bạn cũ thấy cuộc sống ổn định thế này là mừng rồi! Sự nghiệp của bạn tiến triển tốt, cháu Tuấn đã trưởng thành ngoan ngoãn giỏi giang, bao giờ cho bác ăn cỗ mừng có cô dâu đỡ mẹ việc nhà để yên tâm phần đầu chứ?

- Cháu Tuấn còn phải cố gắng nhiều! - Hòa đỡ lời con - Học xong đại học có việc làm ổn định, thế nào chẳng phải nhờ đến bác Ân trong việc trăm năm của cháu!

Uống xong chén nước chè tươi cháu Tuấn đưa cho, tôi đứng dậy khát lần sau sẽ ở lại dùng bữa với hai mẹ con:

- Hôm nay chưa báo "cắt cơm" với bà xã. Để khi khác vậy.

Chia tay người bạn học và đồng nghiệp năm xưa, phóng xe ra về lòng tôi thư thái lạ. Vừa yên tâm với cuộc sống hạnh phúc của bạn, vừa cảm phục người bạn nhỏ nhắn năm xưa đã thực sự vượt lên số phận để chiến thắng hoàn cảnh ngặt nghèo gian khổ vươn tới cuộc sống tốt đẹp hơn. Tôi vừa nhận ra một điều thật giản dị, rằng cuộc đời không tước đoạt hết của ai bao giờ, miễn là đừng nản lòng thoái trí, cuối cùng số phận cũng mỉm cười với những ai dám đối mặt với sự thật phũ phàng và nỗ lực đấu tranh cho tương lai tươi sáng./.

VĂN NGHỆ

Số 296-06/2018 - xứ lạ

Váy xòe hoa

Truyện ngắn dự thi của TRẦN VĂN ANH



Minh họa: CAO THANH SƠN

Khi Nhận đến, Bắc đã nhóm xong bếp. Ngọn lửa liếm láp khúc gỗ núi chắc nịch. Dưới chân sàn, khung cửi còn ngủ, con thoi chờ bàn tay Nhận chạm vào, gõ tiếng đuổi đêm. Nhận đến thường là lúc con gà trong chuồng nhà lão Biểu cất tiếng gáy, tiếng nhỏ tắc, cắc kẹ, không làm bóng tối giạt mình.

Bắc xoa lòng bàn tay phui chỗ tro trắng xám. Bàn tay Bắc vạm vỡ, cầm riu như người ta cầm tay trẻ con, đốn cái cây bị sét đánh trọc ngọn cuối bản nhẹ như người thợ rừng xóc vai nâng cây gỗ đở.

Nhận gật đầu chào. Mắt Nhận ánh ngọn lửa Bắc vừa khêu, giăng vào lòng anh những

sợi dây tơ nhẹ. Có lúc, tưởng đọng ở đầu gian chái, có lúc lại theo dòng Nà Pư chảy miệt về nhánh sông to. Người ta bảo Nhận có ma hang thiêng bắt hồn người khác. Mắt Nhận như mắt của rừng non mới nhú sau ngày lập xuân, mơn mớn, huyền hoặc người trai.

Người ta kể hai năm trước, mùa động rừng cháy lớn trên mạn thượng, chim thú dạt về phá tan ruộng bãi. Lốp lốp những vạt ngô non óng sợi râu xanh nõn, hạt chầy sữa dưới nốt tay bám bị lợn rừng ủi không thương tiếc. Con lợn đen trũi, hai mắt như hai cục huyết lớn nhìn Nhận và Pử. Pử bị nó húc lòi ra đoạn ruột trắng lều phều những máu, chết không nhắm

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 296-06/2018

mắt lại được lúc người ta đến khiêng về nhưng Nhạn vẫn sống. Mắt Nhạn đen đến kì dị. Nhạn không chạy trốn, vẫn ngồi cạnh Pử cách có cái ấm thuốc sắc đầy và bụi tàn tro bếp.

Không ai bắt được Nhạn phải kể những gì đã xảy ra. Răng Nhạn cắn môi bật máu, rỏ từng giọt xuống cái váy thêu hoa thổ cẩm. Lão Pả long sòng sọc trong gian nhà sàn. Mỗi bước chân, lão lại nhắm mạnh cạnh xác con trai, tru tréo Nhạn rồi lôi cây gỗ ngọc am ra quất ầm ầm. Cái roi da rắn hổ mang chúa quện với da bò tót đục giật tung mảnh gỗ, xói mõi, xói mõi, bụng của người đàn bà phải ói cục máu non. Nhạn lịm đi. Pử được đưa vào lũng chôn cùng ba họ độc đỉnh nhà lão Pả. Đầu lũng có con suối ngọc, ẩn trong hang Nàng Chài. Người ta cấm phụ nữ vào trong ấy tắm, vậy mà Nhạn lại từ trong ấy đi ra. Ngày Pử đưa Nhạn về, một hai sống chết đòi bắt vợ, lão Pả lấy sợi chỉ bện buộc tay Nhạn nối với gốc ngọc am. Lâu ngày sợi chỉ mục đứt hay Nhạn ngằm cắt bỏ, gần mười con trắng lên lại lặn trên đỉnh Chư Bà nên Pả không để ý. Nhạn như cái bóng sống trong nhà Pả. Đêm, Pả chỉ nghe tiếng Pử thở dốc. Thờ nhiều quá, tới mấy lần liền, hôm sau, Pả chỉ muốn đày Nhạn vào núi.

Bắc nhìn Nhạn đánh sợi. Một ngàn lẻ một sợi chỉ manh, mảnh hơn sợi tóc. Nhạn gài từng sợi trên khung cửi gỗ mạy sọc. Tay Nhạn trong tường như giọt trắng có thể đi lọt. Ngón tay mảnh dễ chuốt dài, có lúc, bị sợi chỉ mảnh cửa làm cho tứa máu. Nhạn dệt không nhanh như người khác nhưng tấm dệt của Nhạn đẹp. Nhân nhất từng sợi dọc ngang đều con chỉ, vừa khít lực tay đập. Tấm thêu của Nhạn có ánh. Có người bảo là vì Nhạn dệt dưới đêm trăng. Có người bảo vì con ma của Nhạn làm phép. Có người lại bảo vì Nhạn chuốt chỉ kỹ. Nhưng dù bắt chước chẳng ai làm được chiếc váy giống như Nhạn. Váy của Nhạn xòe hoa, bắt nắng, bắt cả ánh trăng.

Trăng chéch từ đông sang tây lặng lẽ. Lũ gà tợn tác gáy canh ba rồi canh tư. Nhiều người đàn bà còn ôm ngang lưng người đàn ông ngủ. Chỉ có cái bóng của Nhạn không đổ vào đâu được.

Bắc rút chiếc kèn môi, thổi vào chớm sương làn hơi nóng từ típ sâu trong lồng ngực

vạm vỡ. Âm thanh hòa với con sơn ca núi tỉnh sớm trong vắt. Dòng Nà Pư vắn mình lấp lánh chút nắng trắng nhóng nhánh đến tận đáy. Nhạn vốc nước cho chảy tràn trên mặt, xuống cổ, thấm qua lớp áo ủ lạnh ngực xuân đang độ bông. Con suối bị khua loãng ra bởi thân hình người đàn bà. Cả khúc suối mê mị. Hương ngọc am từ người Nhạn tỏa ra hay từ suối nhập vào Nhạn? Không ai biết, chỉ biết con suối thơm nhất vào lúc ấy. Bắc không dám ngoái nhìn. Anh xốc ba lô trở về đơn vị.

Đồn biên phòng Bắc đóng chốt cách bản Nhạn mười lăm cây số đường rừng. Bảy giờ có một cuộc giao ban sớm, Bắc phải báo cáo tình hình của bản. Lão Pả phóng đôi mắt đen như mắt báo nhìn theo Bắc. Lão thờ phào. Cái máy trên tay lão rung vền vền chỉ một chuông rồi tắt. Lão tháo sim, quẳng xuống suối rồi trở về nhà, nhanh như con nai con sóc. Chỉ có Nhạn vẫn đang men suối đến chỗ nước trong gùi nước về nhà.

Lâu rồi, lão Pả bắt Nhạn làm như thế. Từ ngày Pử còn sống, cứ sớm đêm lão bắt Nhạn đi dệt rồi lấy nước. Vải Nhạn làm ra, Nhạn cũng chỉ được giữ một hai bộ váy áo còn lại lão bán sang bên kia biên giới. Thảo quả, cây quý, váy xòe hoa, mật ong núi, gạc nhung hươu... bao nhiêu đồ quý của rừng của người được lão đánh thành những chuyến lớn đi tắt qua lũng, xuyên qua hang Nàng Chài sang bên ấy. Ngày Nhạn từ Nàng Chài bước ra, không rõ gốc tích, Pả trói Nhạn vào buồng trong, làm những gì Pử không biết. Chỉ biết Nhạn rằm rập nghe lời Pả, chịu lấy Pử rồi làm con trâu con ngựa nhà Pử. Pả không cho Nhạn tiếp xúc với người lạ, ra suối, lên bãi hay vào rừng tìm trâu, hoặc Pử, hoặc Pả luôn đi cùng. Chỉ từ khi Pử chết mới có lúc Nhạn được đi một mình.

Pử mất được ít lâu, Pả mò vào buồng Nhạn. Sét xé rách cây đại thụ cuối bản nhìn như ngọn chông chọc lên nền trời xám ngoét, lửa khói bốc ngùn ngụt. Lão Pả rùng mình bỏ lui trở ra. Từ ấy Nhạn không bao giờ ngủ nữa. Đêm, Nhạn sang nhà Ún Inh dệt Vải. Trăm đêm như một!

Ún Inh sống một mình trong ngôi nhà sàn rộng nhưng đã cũ. Ún có người con trai đi làm

ăn xa đã bốn năm năm. Đồn biên phòng của Bắc thường xuyên về giúp Ún, khi đảo lại cái mái dột, khi lấy củi cho Ún đón mùa đông. Chân Ún chậm, mắt không còn tinh nhưng tai Ún về đêm rất thính. Tiếng chân nhẹ như sa của Nhận ở ngoài đầu dốc giục Ún cho thêm củi vào lò rồi xấp xênh sửa lại khuôn thêu nếu chẳng may xô lệch. Chỉ khi Nhận vào nhà, uống chung bầu nước với Ún, Ún mới yên tâm lên giường nằm ngủ. Lâu rồi, Ún coi Nhận như con gái mình, đưa con mắt khi Ún mới sinh nó được hai giờ. Bàn tay ôm chưa kịp ấm hơi con đã phải rã rượi vì người ta đem nó đi. Con Ún có dấu ấn của núi. Ma núi sẽ bắt nó đi và bắt cả làng nếu không đem nộp sớm. Câu chuyện rừng rợn của những thầy ma với vết sần đỏ trên người vẫn được người già trong làng kể lại như thế. Khi ấy Ún còn trẻ. Bây giờ Ún sống cả đời rồi, cũng chưa bao giờ thấy điều ấy. Đêm đêm, nghe tiếng vượn hú trên đỉnh... Ún khóc. Lâu dần, mắt Ún nhòa đi.

Lão Pả một mình quản lũng cùng đám phu rừng của lão. Đám phu toàn là người nơi khác đến, xăm trổ đầy mình. Người ta sợ lão Pả, tiếng Nhận có ma rừng từ lão mà ra. Người tin kẻ không nhưng không ai dám đến gần Nhận. Ngày cây cỏ thụ bị sét xé chính lão cũng bần rùn. Thăng Pử bị lợn lòi húc chết phơi ruột dưới ánh trăng, trong góc giường của Nhận, nó giương đôi mắt trắng dã nhìn lão. Lão Pả sợ run người mà con ma cũng không đi mất. Lão không tin, Lão là ma vậy mà có ngày ma hù lão. Lão Pả coi đấy như điểm gỡ, dừng đi hàng mất mấy tháng. Những ngày ấy đồn biên phòng của Bắc cho người nằm vùng. Không bên nào mạnh động, im ắng rình cọt mọt rời khỏi hang.

Lão Pả vắn con thuốc trong tay. Đầu ngón tay lão thâm lại đặc kén nhựa loài cây thân thảo. Bạt ngàn trong lũng, hoa thuốc phiện nở rộ. Đó là kí ức của ba năm trước khiến nụ cười khe khẽ trên cái môi nê thâm sì thoáng hiện rồi lịm tắt. Hàm răng đen ố cáu men nghiêng lại. Cái lưỡi lão cũng thâm như lưỡi đôi hổ mang bành lão bắt trong lũng ngày ấy. Hồ mang cũng giống người biết chích thuốc phiện. Đôi rắn no thuốc, mắt có đôi con người lòng dọc xanh lét rồi lại đỏ hồng. Cái đầu chúng lắc lư, uốn éo như người ta nghe khèn

ngày tết. Cái đuôi, cái cổ, và cả cái thân mình uốn qua uốn lại, như chân chàng trai khéo đan quện trước sau, khom mình uốn khèn quanh chân vảy. Lão Pả lia con dao. Ánh thép bắt nắng chỉ nháy lên một cái, đầu đôi hổ mang rơi xuống đất, đúng trên chỗ cái bành xòe rộng. Không hiểu sao cái bành không thu lại nữa, xòe ra mãi, như cái ô của người phụ nữ Mông mất chốt. Bành cổ của nó cũng hiện rõ hoa văn như ở người phụ nữ xập xòe. Lão Pả thấy thê. Mắt lão hoa đi rồi không biết vì say thuốc, say nắng hay đôi hổ phù phép thời miên, lão ngã vật ngay ấy, mở mắt ra thì thăng Pử đã dẫn Nhận đứng trước mặt lão. Bốn vết sừng sâu hoắm trên tay lão. Cổ con mang bành đã xẹp xuống. Nó phát lượng độc cuối cùng nhưng không đủ giết mà chỉ làm lão hiểm ác hơn.

Lão Pả rùng mình. Nhận đã gùi nước về đến ang. Cái dáng nghiêng mình đổ nước làm lão nhớ đến đôi hổ mang chúa. Còn một điểm gì nữa rất giống trong giấc mơ cũ của lão nhưng lão Pả nghĩ không ra. Lão nheo nheo mắt nhìn Nhận rồi về nốt thuốc vào trong bát hút. Hôm nay phải giao dịch với bên ấy. Hàng đã được chuyển sang, lão chờ nhận lại hàng trắng và hàng viên, mạnh hơn thứ thuốc lão đang dùng.

Nhận bị lạc từ bên ấy sang. Đây là thông tin duy nhất mà lão Pả định ninh chắc chắn. Nhưng Nhận không nói một lời nào. Cả khi bị lão nhốt trong buồng, trói chặt tay sau lưng cột tra hỏi, Nhận cũng chỉ lắc đầu. Lão vụt xuống người Nhận tới ba roi, lấy con dao cứa vào đùi non Nhận hai nhát mới tin Nhận cam thực. Thăng Pử đập cửa ầm ầm. Sau những bí mật về hang Nàng Chài mà lão rít qua kẻ răng thật khe bắt Nhận im lặng, thăng Pử được bắt vợ, một người đàn bà câm.

- Sắp có chuyến hàng mới đổ về. Hôm nay, lão Pả đã chuyển ngược tiền sang bên ấy. Dưới Hà Nội cũng đã có người đánh động để chuẩn bị lên nhận hàng. Theo mật báo, năm ngày nữa lão Pả sẽ đích thân qua hang Nàng Chài để nhận hàng.

Đại úy Thanh trầm ngâm trước thông tin của Bắc. Đồn biên phòng của anh theo dõi hoạt động của lão Pả đã lâu. Đường dây buôn

bán ma túy xuyên quốc gia mà lão là một mắt xích quan trọng ngày càng mạnh động, gây mất an toàn cho cả dải đất vùng biên. Dựa vào thanh thế là gia tộc có uy nhất vùng, lão Pả độc chiếm vùng lũng giáp biên trong đó có hang Nàng Chài - con đường độc đạo sang bên kia. Hơn hai năm trước, lão đã cho nổ mìn giả làm sập hang để đánh lừa lực lượng chức năng. Đã có hai thanh niên bản bị lão bắn què chân vì tội dẫm vào vùng ấy với cơ tưởng con nai con hoẵng. Từ đó trở đi không còn ai dám bén mảng gần nhà và khu đất của lão.

Nhận đánh tin cho Bắc. Từ ngày lão Pả định làm hại Nhận, không ngày nào Nhận không nuôi ý bỏ trốn. Nhưng lão Pả ác như con thú hoang. Nhận sợ! Những đêm Bắc cời lửa bên bếp nhà Ún Inh, không hiểu sao Nhận thấy yên lòng. Nhận không biết nói nhưng canh cửi biết lòng người dột. Nhất ngừng... tiếng con thoi đập đều đặn vào khuya.

Bắc ngừng tay. Nhìn lên khuôn mặt ánh hồng của Nhận. Mắt Nhận lấp lánh. Có ánh lửa. Có cả giọt nước mắt trong veo không trào ra mi mắt. Trên nhà, tiếng con thạch sùng thi thoảng tặc lưỡii thũng thảng gọi đêm.

Phải rất nhiều đêm như thế, Nhận mới đủ lòng ngoặc trên bếp vệt than đen ra ý. Những hình nét ngoằn ngoèo, không ra vẽ, càng không ra viết, lạ là Bắc dịch mãi rồi cũng có thể hiểu được là Nhận muốn anh giúp trốn đi!

Bắc báo cáo chỉ huy. Chỉ cần sơ sễ, nhiệm vụ của anh có thể làm hại đến người con gái ấy. Đại úy Thanh suy tính, nếu được Nhận giúp đỡ, chuyên án có thể tiến một bước xa. Nhưng lão Pả quả gian manh. Lão cũng rất ác. Nhất là khi con trai của lão không còn nữa, lão chẳng còn gì để mất cả. Như con hổ cùng quần, vầy vùng không cần đến tương lai, lão mặc sức làm những gì lão đánh hơi được. Trong nhà lão chẳng phải một hai hay khẩu súng sẵn được cất giữ mà là hàng nóng, đến cả như lựu đạn lão cũng thủ sẵn cho mình. Đại úy Thanh sợ, chỉ e lão biết Nhận có lòng bỏ lão, chưa nói đến lấy tin cho các anh, thì có lẽ, đến một mảnh xương của Nhận cũng chẳng biết tìm ở đâu.

Nhưng chuyên án cũng đã chậm gần chín tháng trời. Nguồn thuốc phiện thì cứ ập về, cả một vùng bị làm cho lũng đoạn. Những vụ án bắt được hai mươi, ba mươi thậm chí đến hàng trăm bánh heroin không còn là ít nhưng nguồn hàng từ đâu thì không làm sao dò ra. Cấm người ăn trực nằm chờ cửa rừng bốn năm tháng, anh và các đồng đội chỉ nắm được hàng qua hang Nàng Chài rất lớn, có khi lên tới quá nửa số hàng bắt được ấy, chưa kể chỗ trót lọt tuồn về xuôi.

Nhưng, lão Pả như con báo có cặp mắt xanh đen trong đêm tối. Có cái tai như con dơi bắt được từng vông âm thanh. Vậy nên, mọi động tác chuyển binh, mai phục của đồn và công an tỉnh đều bị hấn bắt thóp. Có lần, anh thoáng chột dạ khi lão Pả giả vô tình say sang đồn chơi.

- Ái dà! Đạo này có nhiều con thú hoang hay đi vào vùng đất tao quá. Súng tao sắp hết đạn, bên đồn cho mượn mấy khẩu về săn!

Mọi người hiểu ngay lão cảnh cáo. Đêm ấy, có cuộc mai phục mà các anh phải hủy bỏ.

*

Mảnh vải hoa của Nhận dệt rất đẹp. Mọi tiết tấu vẫn trên nền hoa văn cũ của cái lá cái hoa rừng hay ông mặt trời chói chang sườn nắng trên nương cùng hạt ngô to mẩy, chùm thóc nếp nặng trĩu biểu hình. Bây giờ, dưới bàn tay Nhận, nó được dệt đẹp hơn, sống động, lúc to, lúc nhỏ...

Bắc lẩm nhẩm đọc các kí tự. Chính giữa tám thổ cẩm là năm hình mặt trời cách bởi sáu mặt trăng khuyết. Cân đối trên dưới là những dãy hoa đủ cánh đủ màu lam, chàm, tím, đỏ, cam, hồng... Một vạch chỉ đen rộng chừng nửa đốt ngón út như tạo điểm nhấn rồi lại lặp lại các họa tiết trải đều về hai đầu tám dệt. Bắc xốc ba lô trở về đơn vị, các anh chỉ còn năm ngày nữa để cất mẻ lưới này! Thông điệp của Nhận rất rõ ràng. Phải mất mấy lần quy ước, hai người mới nghĩ ra cách truyền tin ấy sau đôi mắt gườm gườm không biết phải vô tình hay cố ý lão Pả xuất hiện ngay cửa nhà Ún sau khi Nhận ra dấu cách đây hai tháng trước.

Con chim biết nghe nhưng không biết hát. Nhận hiểu mọi điều là Pả trao đổi với đám phu

từ dưới xuôi lên. Mấy gã hấp háy mắt nhìn Nhạn, môi nứt khô khiến Nhạn khó chịu nhưng vẫn phải nán lại tiếp thêm đồ ăn trên cái chảo gang to lửa.

Cả đến khi lão Pả nằm trong nhà đá ròi, lão vẫn chưa hiểu vì sao vụ hàng quan trọng của lão bị lộ. Những thú tối đen trong rừng đã phản bội lão, từ trong bóng tối ập ra khóa chặt khuỷu tay đồng loạt cả bọn. Tiếng súng khô rơi xuống nền hang tạo nên những âm thanh xóc buốt của kim loại và tiếng còng sắt bập cùng loạt đánh thức lũ dơi còn sót chưa muốn đi ăn đêm.

- À... Bắc... cái Nhạn đâu rồi? - Tiếng Ún Ing khào khào khe khẽ khiến Bắc giật mình quay ra, ngừng tay mỉm cười đón Ún lên bậc cửa.

- Nhạn lên đòi lấy lá nhuộm chỉ rồi Ún! Cây chàm đỏ, phải tranh thủ lấy lá không úa bỏ đi. Ún có việc gì sao không chờ con sang.

- Ừ... Ún qua xem ngôi nhà nó thế nào! Đêm qua trận gió lớn làm Ún ngủ không yên.

Nói rồi Ún đưa mắt nhìn quanh, hình như cây xoan đào sát gian trái đã đổ nghiêng vào

mái vách. Cành lá đã được kéo ra, chỉ còn vương lá giắt trên kẽ mái.

Bắc mỉm cười. Trận gió đêm qua cũng làm anh nóng ruột. Vượt rừng ngay từ mờ đêm, anh đến nhà Nhạn kịp thấy cô ngồi thu trong góc nhà. Lòng quặn lên, anh ôm Nhạn, để thấm những giọt nước mắt chảy ướt ngược áo vạm vỡ của mình. Bình minh dần lên trên đỉnh Chư Bà... Nắng hồng nhẹ gợn như một vạt mây mỏng, phảng phất một làn sương nhẹ sau đêm giông đẹp đến nao lòng. Chếch về trời đông, áng mây màu tro xám nhạt trôi thật chậm. Mặt trời nhích từng hột sáng đầu tiên, rồi tia, rồi cảnh vật sáng lên với tiếng chim gọi rừng rất réo.

Ún Ing mỉm cười. Từ ngày mai, chắc Ún sẽ yên tâm ngủ ngon giấc. Trên sào phơi cạnh hiên mái, chiếc váy xòe hoa gió đưa đi chao lại, những cánh hoa ngũ sắc bắt sáng ánh sồi chỉ tím hồng. Lòng Ún vui, cái vui thơ trẻ. Ừ, mai Ún sẽ bảo Bắc mang khung thêu về lắp dưới sàn nhà Nhạn. Váy hoa sẽ nhiều hơn trên sào phơi ấy như những cánh bướm rập rờn, bung gọi người thương...



Đồng quê

Ảnh: BUI VINH THUẬN

Hai gã

LƯU MANH

Truyện ngắn dự thi của PHẠM THÀNH

Cả khu vực này bà con đều gọi hắn là "Hùng cụt xe đạp". Bàn tay phải của hắn bị cụt mất hai ngón tay út và ngón đeo nhẫn. Hồi còn bé hắn đã là tên lưu manh chuyên nghiệp ở thị xã Nam Định. Tại sao hắn bị cụt hai ngón tay như thế? Không ai biết, hắn làm nghề phe vé chiếu bóng, vé bóng đá kiêm luôn cả nghề móc túi, ăn cắp vặt.

Hùng lên thành phố này làm ăn mấy chục năm rồi hắn lấy vợ ở đây. Từ ngày lấy vợ, Hùng chuyển nghề thành anh thợ chữa xe đạp để kiếm sống. Cũng từ đây hắn có tên mới: "Hùng cụt xe đạp". Cái nghề chữa xe đạp của Hùng ăn thua ra phết. Cả một khu rộng lớn bao nhiêu đường phố, cửa hiệu chữa xe máy thì nhiều, nhưng chữa xe đạp thì có riêng một mình hắn. Hắn rất đất hàng, chém khách rất hăng. Hắn lại dữ tướng, ăn nói bậm trợn, khách đến chữa xe đạp rất sợ hắn. Hắn quát bao nhiêu, khách đưa từng đống, không ho he ý kiến gì cả. Thôi thì có đất quá một tý nhưng được việc, có xe đi là tốt rồi, vả lại hắn biết làm, sửa chắc chắn nên khách cũng hài lòng. Thế là bằng nghề chữa xe này hắn nuôi được cả nhà. Hàng ngày vợ hắn ra dọn hàng với hắn.



Minh họa: CAO SƠN

Hai vợ chồng Hùng đủ sống không đến nỗi eo hẹp, lại còn nuôi được thằng con trai, năm nay học sắp hết lớp mười hai chuẩn bị thi vào đại học nữa, thằng bé trông rất đặc biệt. Chẳng giống bố mà cũng rất khác mẹ. Nó ngoan ngoãn hiền lành, mặt mũi trắng trẻo, nhẹ nhàng dễ thương.

Nhưng chuyện đáng nói ở đây không phải là nghề sửa xe đạp của hắn mà là điểm ngồi hành nghề của hắn. Thật may mắn, chỗ ngồi của hắn thuận lợi cực kỳ. Cách đây mấy năm hắn chữa xe ngay trên vỉa hè, nhưng hai ba năm gần đây có chủ trương để lòng đường thông thoáng, vỉa hè cho người đi bộ không bị vướng víu, trở ngại gì nên ban quản lý giao thông đường phố tăng cường kiểm tra. Không những dẹp các cửa hàng cửa hiệu mà còn yêu cầu đến những người ngồi bán hàng, làm ăn trên vỉa hè như hắn. Chỗ ngồi chữa xe của hắn bị dồn vào phía trong sau khu vực vỉa hè. Khi lên vỉa hè thì đến khoảng sân dài và rộng, rồi mới tới tòa nhà ba tầng chiều ngang đến ba mươi mét của công ty. Thế là Hùng cùng ba bà già, một bà bán nước mía, một bán trà đá, một ghi số đề và bán vé số, cả bốn vị đều bị đẩy từ vỉa hè vào trong sâu. May mắn làm sao, công ty ấy lại cho thuê chỗ ngồi, có hợp đồng hẳn hoi. Tiền thuê chỗ có đáng bao nhiêu đâu. Bốn trăm nghìn một tháng, trong khi đó hắn chữa xe bét ra cũng kiếm được hai ba trăm nghìn một ngày. Một tháng gần chục triệu đồng, hơn hẳn lương kỹ sư mới ra trường, lương tháng mới đi làm chưa được ba triệu. Mà muốn thế lại còn mất bao nhiêu tiền mới xin được việc làm cơ chứ. Nghĩ như vậy vợ chồng Hùng quý trọng nghề sửa xe của mình vô cùng và đặc biệt quý trọng tờ hợp đồng mà Hùng đã ký với cơ quan để có chỗ ngồi này.

Nhiều người rất thích chỗ ngồi của hắn - "Chỗ hái ra tiền". Có người mạnh dạn hỏi mua bản hợp đồng chỗ ngồi của hắn với giá bốn triệu đồng. Hắn không nói chỉ cười mỉa:

- Chúng mày có mắt nhìn đấy, còn ông mù chắc?

Có lẽ trong cái mà hắn gọi là tình yêu chắc chắn có một phần rất quan trọng hẳn dành cho bản hợp đồng này. Hắn cười trong

niềm vui tột đỉnh. Và rồi hắn chợt nghĩ tới bản hợp đồng ở nhà không biết có còn không. Chiều chưa đến giờ như mọi hôm, Hùng bảo vợ dọn hàng về sớm. Chưa kịp ngồi ăn cơm Hùng đã đi lục tìm cái giấy hợp đồng chỗ ngồi. Hắn mở tủ quần áo lấy một cái hòm bằng sắt ra. Rồi hắn lấy trong cái hòm ấy một cái cặp ba dây đựng những giấy tờ quan trọng của cả nhà. Cái cặp ba dây này hắn mua từ hồi trước mà bây giờ không thấy còn ở đâu bán nữa. Cặp bằng bìa các tông được dán giấy màu sặc sỡ, có cả dây buộc hẳn hoi, để đựng giấy tờ, tài liệu. Những giấy tờ sổ sách Hùng cất giữ trong cặp cũng chẳng nhiều. Có một sổ hộ khẩu, một sổ nhà đất, một sổ giấy khai sinh, mấy cái chứng minh thư, một sổ hợp đồng điện nước và cái hợp đồng thuê chỗ ngồi. Hùng lấy ra từng thứ, mở từng tờ giấy, quyển sổ mà mãi không thấy bản hợp đồng đâu, Hùng vã mồ hôi, hoang mang luống cuống. Xếp những giấy tờ sổ sách trong cặp dây lại, Hùng chợt nhớ tới một chỗ hắn cũng vẫn hay để tạm sổ sách giấy tờ. Đó là bàn thờ. Hùng bắc ghế treo lên tìm trên mặt bàn thờ, tay sờ đủ chỗ nhưng vẫn không thấy gì hết. Hắn tuyệt vọng mở lại cặp ba dây và tìm lại lần thứ hai. Vẫn tuyệt nhiên không thấy gì.

Tối nay hắn không ăn, nằm trên giường vừa bực mình vừa lo âu. Cả đêm hắn cứ vật vã, chân tay cựa quậy, đập lung tung như người bị ma làm.

Sáng hôm sau Hùng dậy sớm, dặn vợ trông hàng còn mình sẽ đi gặp ông giám đốc công ty để xin cấp lại bản hợp đồng. Ăn sáng xong. Hùng chờ cơ quan mở cửa để vào ngay. Cửa mở nhưng vẫn không thấy bóng ai cả. Hùng đứng đợi một lúc lâu mới thấy tay Tám vắn thư xuất hiện. Hùng chạy ngay theo Tám và kể lại đầu đuôi việc hôm nay cần giải quyết. Tám vắn thư là con người nhỏ bé, da xanh vàng, nói hơi lắp bắp nhưng lại rất nhiệt tình. Theo Tám góp ý thì việc của Hùng phải do ông giám đốc đích thân giải quyết, phải có chữ ký của ông ấy. Muốn vậy phải chờ gặp ông ấy bằng được. Theo ý Tám, sáng hôm ấy chờ gần hai tiếng đồng hồ mà Hùng không thấy ông giám đốc đâu. Còn tay Tám cũng mắt hút chẳng có tầm hơi gì. Chán nản, Hùng

quay ra chỗ vợ quyết định mai sẽ vào chờ gặp bằng được ông giám đốc. Hai hôm sau, tình hình vẫn diễn ra như vậy. Lúc thì tay Tám nói rằng giám đốc bận đi họp. Lúc thì lại bảo giám đốc không biết đi đâu. Sau mấy hôm không được việc, Hùng mới vỡ lẽ ra rằng: Mình thật là chậm hiểu, cái gì cũng có giá của nó hết: vá xe năm nghìn, bơm lốp một nghìn... Vậy thì hãy nhờ quách tay Tám này giải quyết công việc cho mình. Vấn đề là xem cái giá nó là bao nhiêu thôi. Sang tới ngày thứ tư tìm giải quyết công việc, Hùng đã gặp được tay Tám. Chưa kịp nói năng gì thì Hùng đã được Tám vồn vã nói:

- Thế này bác Hùng ạ! Mấy ngày hôm nay thấy bác quá vất vả mà chưa giải quyết được công việc. Tôi rất thông cảm với bác. Hay là vụ này bác để tôi lo cho.

Hùng nghĩ thầm "Tay Tám này thế mà hay, hẳn nói ngay những điều mình muốn" bèn hỏi Tám:

- Nhờ ông nhiệt tình giúp tôi. Thế thì theo ông, tôi phải chuẩn bị bao nhiêu?

- Đấy mới là vấn đề chính, ông chờ tôi, hôm nay tôi sẽ hỏi anh em, ngày mai tám giờ sáng ông gặp tôi, tôi sẽ trả lời.

Hùng nghĩ đây là sự trả lời rất rõ ràng dứt khoát và cụ thể. Hùng phấn khởi thở phào, chuẩn bị tinh thần mai gặp tay Tám.

Sáng hôm sau, đúng như đã hẹn, Tám gặp Hùng lúc tám giờ. Hai người rủ nhau ra quán nước mù Hào ngồi uống nước và bàn chuyện. Sau khi tợp ngụm nước trà nóng Hùng hỏi:

- Ông Tám, tôi phải chuẩn bị bao nhiêu?

Tám sau khi im lặng cũng háng giọng lên tiếng trả lời:

- Thế này bác Hùng nhé! Chúng tôi rất thông cảm với bác, bác và bà xã quá hoàn cảnh, cho nên anh em chúng tôi họp nhau và đi tới kết luận là bác phải chuẩn bị bốn triệu... Tại sao lại bốn triệu, vì công ty quyết định đây không phải hợp đồng cấp lại. Nếu cấp lại thì chỉ cần sao y lại quyết định gốc trong sổ lúc đầu là xong. Nhưng công ty bây giờ không cấp lại những hợp đồng đã đánh mất mà phải

làm lại thủ tục xét cấp từ đầu, rất phức tạp và khó khăn, cho nên cái giá nó mới như thế. Theo tôi bác cố dồn tiền để được việc. Với sự hiểu biết của tôi thì số tiền đó cũng chỉ bằng mười tháng thuê chỗ ngồi của bác. Kể ra cũng chẳng nhiều nhận gì. Còn phía chúng tôi nhiều người, số tiền ấy chia ra mỗi một anh em cũng chỉ có chút tiền nước... Thôi không phải nói nhiều! Nếu bác nhất trí thì sáng mai bác đem tiền vào và tôi sẽ trao ngay hợp đồng cho bác, còn nếu không thì đành chịu vậy!

Nghe tay Tám nói thế Hùng thấy nghẹn tắc cổ họng như bị nghẹn do ăn vội. Cái nghẹn ấy ngày càng đau tức, đau không chịu nổi, Hùng miễn cưỡng trả lời:

- Vâng, ngày mai tôi sẽ thu xếp để gặp ông.

Tám tươi cười vỗ vai Hùng:

- Thế nhé, nhất trí rồi, mai cứ vậy mà làm. Thôi tôi vào làm việc đây, ông cũng ra sửa xe nhé!

Hùng quay ra chỗ ngồi mà cứ bần thần cả người. Đúng là chúng nó dã man thật. Cấp mới với cấp lại cái gì? Với chúng thì bốn triệu là nhỏ nhưng với mình thì quả là vấn đề quá lớn. Phải kiếm chác, dành dụm biết bao lâu, đổ bao nhiêu mồ hôi nước mắt mới có được. Rồi hẳn lại dằn vặt mình: Sao mình lại chệnh mảng, cầu thả đến thế không biết, đến bây giờ thật khổ sở vô vùng. Rồi bất ngờ Hùng phát hiện: Làm gì có các anh em nào? Chỉ có thằng Tám! Nó kiếm chác một mình thôi. Đến lúc ấy cổ họng lại nghẹn tắc, đau buốt. Đây là sự đau đớn của nỗi uất hận. Hùng nghiêng răng kèn kẹt. Một ý tưởng xuất thần hình thành trong cái đầu vốn tinh ranh của hắn. Hùng khề rên lên: "Tên Tám kia! Rồi mày sẽ biết ai lưu manh hơn ai. Hãy đợi đấy!"...

Chiều hôm ấy Hùng lại bảo vợ dọn hàng sớm. Bữa cơm tối Hùng sai thằng con đi mua cho mình nửa lít rượu làng. Với người ta thì rượu vào sẽ thấy say sưa, mụ mị điên cuồng rồi dại đi. Nhưng với hắn rượu vào sẽ làm hắn tỉnh táo, khôn ngoan lên, quyết chí lên. Với lòng căm hờn cao độ hắn nốc hết nửa lít rượu. Bảo vợ con thu dọn mâm bát vừa ăn cơm xong, Hùng làm lì ngòi vào giường. Hắn

VĂN NGHỆ

Số 296-06/2018 -xứ lạng

không nằm mà cứ ngồi im lặng. Ngồi mãi... đầu óc suy nghĩ mông lung. Lúc lâu sau, hắn đứng lên vào trong buồng lấy ra tám tờ năm trăm nghìn đồng. Hắn vuốt đi vuốt lại tám tờ giấy bạc còn mới tinh, sắp xếp lại một tập ngay ngắn. Rồi hắn áp tập tiền vào ngực, đưa lên môi hôn tới tấp. Miệng hắn lại lảm nhảm rất lạ như là đang cầu khẩn ai, như các bà các cô vẫn cầu trời khẩn phật phù hộ độ trì. Sau đó hắn quát lên bắt thằng con trai đưa cho hắn mảnh giấy và cái bút, thằng bé cầm giấy và bút vào, hắn giật lấy và lại quát:

- Được rồi! Thôi đi ra, để tao làm việc!

Nhìn trước nhìn sau thấy không có ai theo dõi mình "Hùng cụt xe đạp" bắt đầu giờ từng tờ giấy bạc vừa xem vừa ghi từng tờ, đối chiếu từng li từng tí để không sai sót một chút nào.

Sáng hôm sau, "Hùng cụt xe đạp" dậy sớm. Rửa mặt, đánh răng, chải đầu đang hoàng. Hùng hiên ngang bước vào trận đánh. Đây là trận đánh của một chiến sỹ công đồn. Anh ta dũng cảm, cương quyết, đầy tự tin vào thắng lợi cầm chắc trong tay. Vô cùng hào hứng chủ động, Hùng vào ngồi ghế chờ Tám ở quán nước mù Hào già... Lát sau đúng như đã hẹn, Tám xuất hiện đi về phía Hùng. Hùng à lên một tiếng khê: "Thằng Tám đây rồi. Con mồi đây rồi. Mà sẽ chết với ông!".

- Chào bác Hùng! Đến sớm thế - Tám nói rồi ngồi xuống ghế cạnh Hùng.

- Đủ cả rồi đây. Bốn triệu, tám tờ năm trăm. Ông cầm đếm đi. Còn tờ hợp đồng đâu, ông đưa cho tôi ngay, xem thế nào?

Hùng vừa nói, vừa dúi tiền vào tay Tám. Tám cầm tiền đếm:

- Đủ rồi, tám tờ năm trăm, tổng bốn triệu. Còn hợp đồng của bác đây. Thế là dứt điểm nhé, bác còn ý kiến gì không?

Đến lúc ấy, tự nhiên Hùng thấy người mình run lên bần bật. Sự run sợ này giống như sự run sợ khi định nói với người yêu cái câu: Anh rất yêu em. Còn em có yêu anh không? Cái câu nói ấy Hùng đã nói với người yêu cách đây mấy chục năm. Cái sự run sợ cách đây mấy chục năm bây giờ nó lại trở về.

Hùng tự bảo mình: "Hùng ơi, đừng hèn yếu mày làm đi chứ, cương quyết dứt cảm lên!..." Hùng gồng mình, cử động tay chân và háng giọng:

- Ừ...! Thế là dứt điểm. Tôi đã có hợp đồng, còn ông đã nhận tiền dứt túi. Thế nhưng chưa xong đâu Tám ạ! - Hùng đã bỏ cách dùng ông Tám mà gọi hắn thẳng bằng tên: Tám! Vậy là thái độ đã khác hẳn. Tám định quay đi, nhưng thấy "Hùng cụt xe đạp" nói vậy liền hỏi:

- Còn cái gì nữa? Ông nói đi, tôi không hiểu.

Hùng dần giọng:

- Mày chết rồi Tám ơi. Hết đời rồi con ạ!

Tám há hốc mồm, rất đỗi ngạc nhiên:

- Sao ông nói gì cơ, hết đời là thế nào?

Hùng lên giọng:

- Hết đời là chết. Mày chết rồi con ạ! Đồng tai lên mà nghe tao bảo cho biết. Nghe đây: mày đã nhận tám tờ năm trăm nghìn của tao cho vào túi ngực của mày. Đúng không! Nhưng sê ri số má cả tám tờ năm trăm nghìn ấy tao đã ghi đầy đủ, chuẩn xác vào tờ giấy này rồi - Hùng cụt tự lấy ra tờ giấy chìa ngay trước mặt Tám rồi nói tiếp - Đến bây giờ tao chỉ cần kêu lên một tiếng, mọi người chạy đến khám tiền trong túi áo của mày rồi so sánh số sê ri tao đã ghi trong tờ giấy này sẽ rõ mọi chuyện thôi. Chuyện gì mày biết không? Đó là chuyện mày ăn hối lộ. Mà có tang chứng vật chứng rõ ràng đầy đủ thế này thì mày có cãi đặng trời cũng không thoát tội con ạ!

Nói đến đây Hùng thấy Tám đã hiểu ra vấn đề. Sắc mặt hắn chuyển sang tái xanh rồi từ xanh lại chuyển sang trắng bệch. Tám kêu lên:

- Bác Hùng ơi, thế này thì nguy hiểm cho em quá! Bác giết em rồi!

- Tao đã bảo mày rồi. Mày đã tự giết mày. Cơ quan này mà biết chuyện này thì mày bị đuổi việc là cái chắc. - Hùng đã bộc lộ sự hả hê của kẻ chiến thắng ra mặt. Hắn cười tương lên, lòng đầy mãn nguyện hả hê. Còn bây giờ người đang run cầm cập không là hắn mà là tên Tám. Tám mếu máo:

VĂN NGHỆ

xứ lung-số 296-06/2018

- Anh Hùng ơi! Tha cho em. Em mà bị đui việc thì cả nhà em chết đói. Vợ em bị ngã gãy chân không đi lại được, không làm gì được mấy tháng nay rồi.

Hùng chế giễu:

- Mà cũng khổ nhĩ. Hoàn cảnh gay go quá, tao cứ tưởng chỉ mình tao khổ, xem ra mày cũng đáng thương ra phết đấy chứ! Thế nhưng đến bây giờ mày đã biết cái tội của mày là gì chưa hả!

- Dạ em biết rồi. Tội của em là trán lột tiền của anh một cách quá đáng - Tám nói.

- Sao mày bảo mày thương tao, thông cảm với tao lắm. - Hùng vặn Tám. Không che giấu sự hèn hạ của mình, Tám thừa nhận:

- Thì em nói thế thôi, em biết lỗi rồi. Anh tha tội cho em, anh hãy cứu cả nhà em không thì em chết mất. Em xin anh đấy. Anh cầm lại tiền cho em.

Tám định giơ tay móc tiền ở túi ngực. Hùng quát:

- Im! Cấm không được sờ tay vào túi, cứ để nguyên đấy, chưa xong đâu.

- Còn cái gì nữa anh. Hợp đồng em đã đưa anh cầm rồi, tiền em xin anh lấy lại. Còn vấn đề gì nữa anh cứ bảo. - Tám rít.

- Mày nói thế là phải. Tao bảo cho mày biết nhé. Mày có hiểu những ngày qua chờ đợi, xin xỏ mày, tao khổ sở thế nào không? Mất làm mất ăn thiệt thòi thế nào không?

- Dạ em biết, bây giờ em xin bồi thường thiệt hại cho anh vậy. Đây trong ví của em có bao nhiêu tiền anh cứ lấy hết cho em - Tám đưa ví tiền của mình cho "Hùng cụt xe đạp".

Hùng mở ví ra thấy có đúng một triệu hai trăm ba mươi nghìn. Hùng khoắng hết không sót đồng nào kể cả mấy đồng tiền lẻ. Đến lúc ấy Hùng đồng dục tuyên bố:

- Thôi thì thương hại mày. Hôm nay tao tha cho mày. Hãy nhớ đời bài học này nhé! Nào bắt tay thân ái. - Hùng chìa tay cho Tám.

Tám bước về cơ quan, đi như chạy. Còn Hùng thì cười ha hả.

*

Tối hôm ấy, trong bữa cơm gia đình, Hùng vui vẻ kể cho vợ con nghe về "chiến công" của mình. Nghe xong vợ Hùng không nói gì. Thằng con trai uống một muôi nước canh và chậm rãi nói:

- Bố làm như thế là không được!

Hùng trợn mắt lên

- Sao lại không được? Tao đòi cái nó định lấy đi của tao. Nó là thằng lưu manh, phải trị nó để nó không được lộng hành.

- Thế bố tưởng bố tốt hơn à, bố làm thế còn xấu hơn cả chú Tám ấy.

Hùng lại trợn mắt

- Tao... tao...

Thằng con trai vẫn bình tĩnh nói:

- Bố đi trán lột người ta như thế thì bố có tốt không?

- A.. thằng này giỏi... lên mặt dạy đời... dạy cả bố mày à?

- Con không dám dạy bố... con chỉ nói lẽ phải thôi.

- Mày có giỏi thì ra mà dạy đời cái lẽ phải của mày đi, xem mày sẽ nhận được cái gì?

Thằng con im lặng một lúc, rồi nói những lời như tâm sự:

- Bố ạ, con xin phép bố mẹ năm nay con đăng ký thi vào đại học sư phạm.

- Mày muốn làm bố thiên hạ à?

- Bố cứ nghĩ thế. Thiên hạ số đông là người tốt. Tại sao lại phải sợ một số cá nhân không tốt. Không phải con muốn làm bố thiên hạ như bố nghĩ, mà con muốn được là thầy giáo để bảo ban các em học sinh những điều tử tế. Con muốn thế hệ chúng con và sau chúng con phải sống tốt đẹp.

Hùng im lặng... lần đầu tiên hẳn im lặng nghe con hẳn "giảng đạo". Hẳn đã nguôi dần bực tức, trong tâm hồn đen đặc của hẳn đã len lỏi chút ánh sáng lương thiện mà con trai đã gieo vào. Tâm trạng hẳn bây giờ lại rất thanh thản: Con trai hẳn đã trưởng thành thật rồi...

VĂN NGHỆ

Số 296-06/2018 - xử lạng



Canh gác đường biên

Ảnh: LÝ SÁNG



Bước vào vụ mới

Ảnh: XUÂN THỜI

Hai chị em
Ảnh: LÝ SÁNG

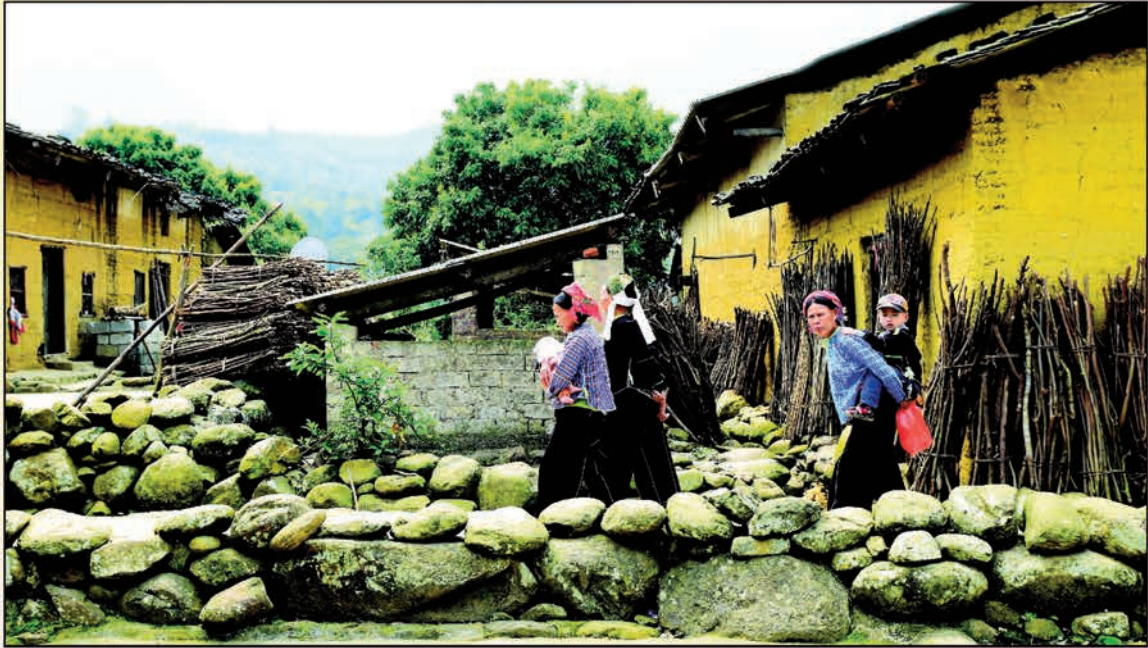


Tuổi thơ
Ảnh: ĐINH VĂN TƯỜNG



Quí chơi
Ảnh: TIẾN THẮNG





Góc quê

Ảnh: DƯƠNG CÔNG BAO



Hè vui

Ảnh: NGUYỄN THỊ HẢI YẾN



Mùa cấy

Ảnh: DƯƠNG CÔNG BAO



Mây núi

Ảnh: CHU THỊ TUYẾN

ĐỜI CON

là của mẹ!

NHẠC: NGUYỄN TIẾN LIÊU

LỜI: THƠ ĐƯỜNG KHẮC DU

Chậm rãi - Tha thiết



(Hùm hùm



Vào hát



.....) Ru con mẹ hát giọng à ơ... Lòng



mẹ và con chẳng bến bờ. Về muộn cơm chiều yên dạ đợi, đây



trưa bận sáng vẫn vui chờ. áo con sờn gấu người lo



lắng, bụng trẻ voi cơm mẹ thần thờ. Cả cuộc đời



con là của mẹ, mẹ yêu mẹ dệt mãi mãi



dệt mãi thành tơ. Cả cuộc đời thơ! (Hùm

Đôi gà chun mào CỦA SÙNG VÀNG

Truyện ngắn của MÃ A LỀNH

Mẹ bị bạo bệnh, bố chạy chữa bao nhiêu là thuốc thang, cúng bói mà mẹ vẫn không ở lại với bố con Sùng Vàng. Chôn cất mẹ xong, bố cõng Sùng Vàng trên lưng tha thân đi ngắm ruộng nương, rừng núi. Tình thực là bố đi tìm những bóng hình, những dấu chân của mẹ vương lại trên lối mòn, trong những tán lá, bên những tảng đá. Nhưng càng đi, hình như bố càng trở nên thần thờ, có khi quên cả bữa.

Bỗng dưng có tiếng khóc than vang lên bên sông núi Trống, một dãy núi nhỏ xưa kia người làng Mường Tiên đã có lần cùng nhau dùng da bò bọc trống, nên có tên như thế. Cả nhà động tai nghe. Ôi, bà ngoại! Bà ngoại đến! Tất cả đổ xô ra đón bà. Bố chạy đầu tiên, đến bác gái, đến Sùng Vàng, đến chị cả, chị hai. Bác trai thì ra đứng ngoài hiên chờ. Từ khi Sùng Vàng có mặt trên đời cho đến lúc mẹ khuất núi, ấy là lần đầu tiên, và cũng là lần cuối cùng bà tìm đến thăm. Bác và bố giữ bà ở chơi lâu lâu, nhưng bà không chịu. Ngủ lại một đêm, sáng sớm hôm sau bà đã nâng nặc đời về. Ở chơi làm khách, không phải làm gì nên bà buồn chân buồn tay. Thế là Sùng Vàng được bố cho đi cùng tiễn bà về tận nhà, ở ngay xã bên. Đúng là hai xã liền kề, nhưng đi đường mòn, phải mất gần một ngày, là tại đôi chân của Sùng Vàng còn ngắn quá, có lúc bố bảo lên lưng mà Sùng Vàng không chịu. Phải giữ thể diện chứ. Mẹ đã luôn dặn không được quấy bố rồi.

Đến nhà bà, ông mặt trời đã gác núi phía Tây. Cậu Chu liền bắt con gà mẹ chun mào đang chăm đàn con chiu chít toan mổ thì bố giật lẩy, thả ra làm cậu chưng hửng.

- Nó đang nuôi đàn con nhỏ. Mổ nó thì đàn con sẽ bị mồ côi đấy, cậu ơi!

- Phải mổ gà để đãi cháu tôi chứ!

Cậu vừa nói, vừa lảng lảng trèo lên gác hạ xuống một miếng thịt lợn khô và một xâu



Minh họa: TÂN MINH

thịt trâu sấy. Thịt lợn thì xào với rau cải cuộn tròn, lá to như tàu lá chuối. Thịt trâu thì vùi tro nóng rồi dùng chày đập dập ra. Bữa ăn nhớ đời của Sùng Vàng.

Ở chơi nhà bà mấy hôm. Bố cùng các cậu cày xong đám ruộng của bà, rồi hai bố con xin phép bà, các cậu và đi Khu để về. Trên đường đi, đôi con gà con thi thoảng lại kêu liếp chiếp thật vui tai. Đó là quà của bà ngoại cho Sùng Vàng để làm vốn.

Đôi gà được Sùng Vàng và cả nhà chiều chuộng như vật cưng. Mỗi lần sàng sảy gạo, đôi gà quần quanh bên bác gái. Bác gái lại dành nắm tấm cho chúng. Số tấm còn lại, bác

cho vào một cái túi vải để chúng ăn dần. Lớn thêm chút nữa, hóa ra một con trống, một con mái nhưng mào đều chun. Tháng năm dần trôi. Con gà mái không nhớ đẻ mấy lứa trứng, ấp nở mấy lứa con. Còn con gà trống, đã mổ hôm làm lễ mừng thọ bác trai bảy mươi tuổi, coi như quà của cháu dâng mừng bác, vì bố con Sùng Vàng vẫn phải ở chung nhà, ăn chung chỗ với bác. Gia đình bác có bác trai, bác gái và hai chị, còn gia đình Sùng Vàng chỉ có hai cha con... Sùng Vàng vẫn nhớ có lần bác gái cho con gà mẹ ấp trứng vịt. Chả là nhà có hai con gà mẹ cùng đẻ, và con vịt bầu cũng đẻ nữa. Giống vịt không biết ấp trứng nên bác gái dồn trứng của hai con gà mái cho một con ấp. Con gà mái của Sùng Vàng đang ấp rồi nên nó sẵn lòng chấp nhận ấp ổ trứng vịt. Nó cần mẫn, chịu thương chịu khó yêu chiều mẹ trứng dưới bụng mình. Cho đến khi trứng vịt nở, con nào con nấy lông vàng mượt, tròn lẳn như quả bông len. Bác gái cho đàn vịt xuống ổ. Gà mẹ lộ rõ vẻ hài lòng, sung sướng với những đứa con khỏe mạnh, xinh xắn của mình mặc dù đó là vịt bẹp mổ, chân có màng để bơi. Có những lúc gà mẹ dẫn đàn con đi kiếm ăn đến bờ ruộng, lũ vịt thấy nước, thi nhau nhảy ào xuống ríu ra ríu rít, gà mẹ lấy làm hãnh diện lắm, cứ đứng trên bờ canh chừng lũ con. Đàn vịt lớn dần. Theo sự sắp đặt của đấng tạo hóa, chúng dần xa gà mẹ, và gà mẹ lại đẻ lứa trứng khác.

Chiều hôm ấy, thấy bác trai mặt mày đỏ gay, lúc lúc lại ho sù sụ. Biết bác ốm, Sùng Vàng bảo bác ở nhà để mình đi cắt cỏ ngựa. Run rủi thế nào ông thần đất lại dẫn Sùng Vàng lạc vào bãi cỏ lá tre tốt um tùm. Giống cỏ lá tre này vốn là món khoái khẩu của ngựa. Đang đứng trên một vũng cỏ bông bênh thì thấy một tổ chim, Sùng Vàng lần tới. Ôi, một ổ trứng chim non! Mình đã đánh động làm chim mẹ trốn đi mất rồi.

Hôm sau, Sùng Vàng lại đến ngó cái tổ chim. Nhưng xem ra cái tổ chim hình như đã hoang lạnh, và chúng là một loại chim to, vì quả trứng to gần bằng quả trứng gà. Chắc là hôm qua bị đánh động, chim bố chim mẹ không dám về nữa. Sùng Vàng bèn mang ổ trứng về. Về nhà, bác trai bảo đó là trứng gà rừng. Giống gà rừng này làm ổ ở những nơi hiểm hóc để tránh cáo, rắn, cóc kẹ, kỳ đà, kỳ nhông, tránh quạ, diều hâu, bìm bịp... ăn trứng và bắt gà mẹ khi đang ấp, nên không dễ gì thấy ổ của chúng. Nhưng chúng cũng là giống

gà, dễ nuôi bằng cơm, thóc, tấm, ngô. Chợt nhớ con gà mái chun mào của mình, quà tặng của bà ngoại bắt đầu ấp ổ trứng mới, Sùng Vàng ngẩn cổ nhìn bác.

- Bác ơi, hay là cháu cho mấy quả trứng gà rừng vào cho gà mẹ ấp cùng, không biết gà mẹ có chịu không?

- Bác không biết, nhưng cháu cứ thử xem!

Tôi về, nói chuyện, bác gái cũng đồng tình.

- Trứng gà rừng đâu? Đưa bác cho gà mẹ ấp cùng nào!

- Cháu đã cho vào ổ lúc chiều rồi! Con gà mái có vẻ thích thú, ân cần lắm ạ!

Sùng Vàng bận học, bận trâu, ngựa, rồi bao thứ việc khác nữa. Một thời gian sau, ổ trứng đã nở hết. Gà rừng lẫn gà nhà đều tròn trĩnh như những bông len nhưng gà nhà to hơn gà rừng. Gà mẹ đi đâu là chúng lon ton chạy ùa theo, lịch lịch reo vui quẩn quanh gà mẹ. Ấy thế mà khi ở ngoài hiên, nhác thấy bóng một con chim bay trên cao, tấp một cái, mấy con gà rừng đã chui tọt, rúc kín xuống bụng gà mẹ, gà mẹ xù cả bộ lông ra che chở trong khi những con gà nhà còn lạch bạch nháo nhác.

Sùng Vàng những tưởng gà mẹ đã thuần được lũ gà rừng. Nhưng không, cũng như lũ vịt, càng lớn thêm, chúng càng rời xa gà mẹ. Chiều tối, dần dần có những con không về theo gà mẹ nữa, mà trèo tít lên cành cây để ngủ. Dần dần, một con mất hút. Hai con mất hút. Ba con mất hút. Rồi bốn, năm con biến vào trắng cỏ lau, cỏ tranh um tùm. Chúng vốn quen lối sống gắn liền với thiên nhiên, tự bới lấy cái ăn. Hình như sống dưới bàn tay chăm sóc của loài người, chúng cảm thấy chật chội, tù túng.

- Bác ơi, gà rừng đi hết rồi! - Sùng Vàng nói khi hai bác cháu đứng bên hiên nhà nhìn ra ngoài sân.

- Bác nghe nói ở phố chợ có nhiều nhà nuôi được gà rừng, chúng cũng sống như gà nhà đấy. Có lẽ là kỳ công lắm, cháu ạ! Người ta còn nuôi cả công, trĩ, phượng hoàng, đà điểu. Nếu thích, sau này lớn lên, cháu có thể tìm mua con giống về nuôi làm cảnh và làm kinh tế nữa!

Không biết rồi Sùng Vàng có thực hiện được điều hai bác cháu ao ước không./.

VĂN NGHỆ

xứ lãng-số 296-06/2018

Trang thơ dự thi

LỘC BÍCH KIỆM

Mẫu Sơn

Tám mươi ngọn núi lớn nhỏ
 làm nên khu quần cư huyền thoại
Bản làng sơ khai từ câu chuyện kỳ diệu
 đôi trai gái yêu nhau
Hai người sống sót sau cơn đại hồng thủy
 đón đầu
Bản tình ca cứu nhân sinh đời đời kiếp kiếp*

Trên đỉnh núi cao xanh hơn một nghìn mét
Tiếng của ngàn xưa hòa cùng tiếng hôm nay
Nơi mùa đông tuyết trắng phủ dày
Nơi mùa hạ ngàn thông reo trước gió
Nơi mùa thu ngập tràn lá đỏ
Mùa xuân về thắm sắc đào tiên

Mẫu Sơn gieo lòng ai niềm đam mê
Chưa đến nơi đây như chưa đến tận cùng xứ sở
Chưa đến bản người Dao
 chưa nhìn thấy những ngôi nhà nhỏ
Quanh năm khói vương sương trắng phủ mờ

Chưa đến Mẫu Sơn như chưa đến xứ thơ
Nghe giọng hát Páo Dung ngân lên từ lưng núi
Khăn thấm vấy thêu cô gái Dao xuống chợ
Gùi trên lưng hương quế mật ong rừng

Mẫu Sơn tím thắm cao xanh đến vô cùng
Thảo mộc giăng giăng tầng tầng lớp lớp
Bao tình túy qua thăng trầm bất trắc
Kết thành quê hương sâu nặng muôn đời

Mẫu Sơn hôm nay điểm đến của muôn người
Họ gửi lại phía sau những bộn bề đô hội
Đến với Mẫu Sơn đến với miền thanh cao vời vợi
Tìm lại chính mình từ nơi bắt đầu
 của muôn kiếp nhân sinh.

* Thần thoại kể lại rằng đã từ lâu lắm, không ai còn nhớ năm nào nữa, sau cơn đại hồng thủy chỉ còn sót lại một chàng trai và một cô gái trên núi Phja Giang (Mẫu Sơn). Hai người đã yêu nhau và cùng làm nên sứ mệnh với giống nòi và cộng đồng.

HÀN KỲ

Hát về thành phố Lạng Sơn

Thành phố yêu thương
Ròng bay trên xứ hoa đào...
Lạng Sơn!
Hoa làm duyên cho núi
Hoa làm duyên cho người má thắm mùa thương.

Nghe con chim vui hát
Mùa xuân - Mùa xuân
Công Sơn nồng nàn bên núi Mẹ Mẫu Sơn.

Thành phố yêu thương
Lặng nhịp thời gian
Từ ải Chi Lăng
Nổi chiến khu xưa
Bắc Sơn
Qua mọi nẻo đường tuần tra biên giới...

Thành phố yêu thương
Tiếng chuông chùa Thành
Hòa sông Kỳ Cùng
Chảy vào nỗi nhớ!
Tô Thị trở về
Hát khúc tình ca...

Âm vang - âm vang
Thành phố Lạng Sơn!
Ròng bay trên xứ hoa đào
Thành phố - Tình yêu...



Thơ dự thi

BÙI VĂN CHÍN

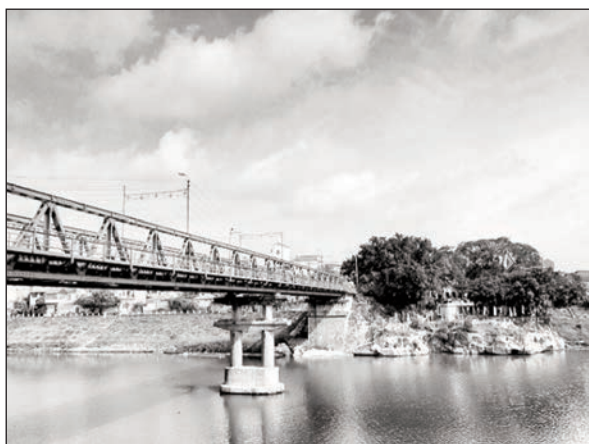
Cầu Kỳ Cùng

Mặt trời chìm xuống sau dãy núi
Hắt rắng chiều lên những đám mây
Gió thổi mon man trong khóm lá
Rừng xa chấp chới cánh chim bay

Thiếu nữ trên cầu đứng chờ ai
Đăm đăm nhìn xa phía chân trời
Một làn tóc xõa buông trong gió
Tà áo hồng bay mãi không thôi

Tôi đứng lặng nhìn những khóm hoa
Lô xô bờ đá lúc chiều tà
Cánh chuồn đồ thả đang giỡn gió
Mặt nước buồn in những bóng nhà

Em đã đi rồi em gái ơi!
Kỳ Cùng dòng chảy uốn chơi vơi
Em đi để góc hồn tôi trống
Cầu cũng nhòa trong bóng tối rồi



VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 296-06/2018

GIANG ĐẠT

Xứ Lạng tình em

Chắc em chưa một lần lên xứ Lạng
Nghe câu si bay bổng giữa chợ tình
Chắc em chưa một lần
thăm dòng sông chảy ngược
Xưa một thửa sóng vỗ đôi bờ
Chắc em đã từng nghe chuyện ngàn năm Tô Thị
Vẫn cùng ai thổn thức thủy chung

Mà sao em lại rớt tình qua đáy mắt
Để ngất ngây say chiuến choáng mình
Anh không muốn chiều nay ta lạc bước
Để ngàn mây theo gió ấy bay xa.
Nhưng cũng sợ nếu sớm mai thức dậy
Mắt ai buồn như mắt của hoàng hôn.

Thôi em nhé cứ một lần thăm xứ Lạng
Để một lần ta lại ngất ngây say.

PHẠM LỄ HÙNG

Hồn đêm

San sát dãy nhà nồng nàn giấc ngủ
Đèn đường đứng tỏa quầng sáng yên bình
Tiếng khóc con trẻ sự sống trường sinh
Cao đầu vỗ cánh, gà gọi bình minh

Bông hoa quỳnh nở bung đêm vắng
Sớm mai tia nắng lệ sương lặng rơi
Núi đứng thành thoi, đời người ngắn ngủi
Lặng thầm hương bưởi thơm cho mọi người.

NGUYỄN ANH DŨNG

Biển quê

Lên rừng ở đã bao năm
Giờ về quê, biển mặc trầm ưu tư
Nhớ tuổi thơ sóng hát ru
Dấu chân cát thả mặn từ trong nôi
Cánh buồm bạc thếch ra khơi
Dấu yêu ký ức một thời mộng mơ
Biển dâng lời ước hẹn chờ
Sườn đê cỏ mượt với bờ môi em.
Nhớ khi giông tố bão đêm
Gió gào, biển cuộn sóng thêm giận hờn
Nhìn em kè đá đất trơn
Chân đê sỏi lở nước mơn qua đầu.
Nhớ thời quần đũng chặn trâu
Nhìn bom Mỹ thả, biển đau quặn lòng
Nhớ ngày đứng dưới cờ hồng
Khát khao con sóng mặn nồng mang theo.
Tự tình đời lính thả neo
Đậu vào biển biếc trong veo gió lành
Dấu cho biển có lành chanh
Mặn môi con nước vẫn dành chia xa.
Giờ về ngôi viết thi ca
Biển đâu ta nghĩ như là phôi phai?
Biển quê vẫn dài cát dài
Cho ta xây những lâu đài thủy chung
Biển quê sóng vẫn không ngừng
Dạt dào hơi thở giữa lòng đại dương
Nhưng kìa biển biếc tở vương
Nhìn nhà thờ đổ, con đường xưa đâu?
Bờ đê nay đã lùi sâu
Đá kè níu giữ, cát nâu sâu lòng
Biển quê chẳng thể đếm đong
Con tàu thả lưới, buồm hong xé chiều!

NGUYỄN ĐÌNH THỌ

Là...

Là lá
không nề gió sương
tự xanh tươi, tự rụng

Là hoa
không màng ong bướm
tự đẹp, tự thơm

Là suối, là sông
dù bão tố cuồng phong
tự lắng lòng, tự chảy

Là người
trong muôn mặt tình đời - lẽ sống
nguyện vì quê hương.

TRIỆU BA

Đảng cho ta mùa xuân

Cả nước đồng lòng vượt khó khăn
Chung vai sát cánh vững tinh thần
Vươn lên sáng tạo, luôn bền chí
Làm chủ tương lai, sáng chữ Tâm

Hạt giống ươm mầm xanh Tổ quốc
Khởi nguồn sức mạnh ở trong dân
Cùng nhau đoàn kết đà đi tới
Có Đảng soi đường đẹp ánh Xuân

BÙI VIỆT PHƯƠNG

Với thời gian

Thời gian như ngọn lửa gầy
Vui với rạ rơm, nhường ta hạt thóc
Ôi hạt thóc như là tiếng khóc,
Ta nghe bên lưng còng, mang hình mồ hôi.
Cũng có khi,
Thời gian như sao hôm
Cứ nhấp nháy ở cuối cùng hy vọng
Khi ta hiểu ra
Đắng cay tuyệt vọng
Đã thấy bên kia ngày một chấm sao mai.
Có những thời gian như sợi chỉ chóng phai
Ta nhớ ra phẩm màu là hạnh phúc.

VÂN DU

Hè về

Những chiều oi lên trán
Bà tìm mảnh mo tre
Nắng rớt hẳn lên gót
Ông mắc võng đầu hè.

Những chiều rộn tiếng ve
Ru ngân nga mẹ ngủ
Nắng nghiêng lọt khe cửa
Bố kéo trâu đi bừa.

Những chiều em vô tư
Lông nhông đi suốt tắm
Bao kí ức xa xăm
Chảy vào hồn thơ nằm.

Hè lại về xóm nhỏ
Mọi thứ vẫn như xưa
Chỉ có tôi bỗng thấy
Thời gian có chút thừa...!

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 296-06/2018

Thơ dư thi

LÊ THỊ THUẬN

Tinh dầu thơm Xứ Lạng

Ngọt ngào và cháy bỏng
Hương quế ngào ngạt vương
Xả, chanh - diu dịu ảm
Hồi băng khuâng đưa tình

Mùa hạ qua Nhân Lý
Lắng nghe lời si, then
Uốn lượn như dòng suối
Mát trong một khoảng trời

"Hoa Hồi"* vươn tám cánh
Hạt mắt tròn long lanh
Gọi tên em - Xứ Lạng
Bốn mùa biêng biếc xanh

Hồi thơm chốn thị thành
Quế ấm lòng du khách
Tinh dầu thơm của núi
Tỏa lan về muôn nơi...

Hoa Hồi: Tên công ty chuyên sản xuất tinh dầu thơm, có trụ sở tại xã Nhân Lý, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.



Tiểu thuyết ĐÀN TRỜI và NHỮNG KỶ NIỆM

CAO DUY SƠN

Lời Ban biên tập: *Tiểu thuyết Đàn Trời của nhà văn Cao Duy Sơn đã giành giải A của Hội Văn học Nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam năm 2007. Đây là cuốn tiểu thuyết đậm chất chính luận, như mũi dao xoáy sâu vào những ung nhọt của chốn quan trường, đồng thời đề cao cuộc đấu tranh chống tham nhũng ở một tỉnh lẻ có tên là Bình Lãng. Địa danh là hư cấu, câu chuyện là hư cấu, nhân vật cũng hư cấu... nhưng từng trang, từng chữ của tiểu thuyết "Đàn Trời" sống động và chân thực đến... giật mình. Khán giả còn biết đến "Đàn Trời" khi tiểu thuyết này được chuyển thể thành phim truyền hình (36 tập - Đạo diễn Bùi Huy Thuần). Văn nghệ Xứ Lạng xin gửi đến quý bạn đọc những chia sẻ của nhà văn Cao Duy Sơn khi ông viết Đàn Trời.*



Nhà văn Cao Duy Sơn.

Ảnh: TƯ LIỆU

Đàn Trời được viết trong thời gian dài nhất so với những tiểu thuyết tôi viết trước đó. Bắt đầu từ tháng 5 năm 2001 đến tháng 7 năm 2004 thì cuốn sách hoàn thành. Vẫn quen viết liền không đề cương, nghĩ, nhớ đến đâu viết tới đó, thấy lỏng lẻo phần nào thì dỡ ra làm lại. Cái ý khởi đầu đến cũng tự nhiên. Ngẫm rồi viết, giản dị vậy

thôi chứ không sắp đặt trước, sau, không ý định tư tưởng hay chủ đích gì to tát. Mà chỉ luôn nhắc bản thân, viết lần này phải mới và khác so với những cuốn viết trước. Có lẽ cũng tâm lý như những nhà văn khác, luôn muốn bút khỏi cũ, sáng tạo mới.

Nói thì ngắn thế, thực tình thời gian suy ngẫm, tự bóc sống cái cũ kỹ không dễ dàng. Mọi thứ cứ tù mù, khiến nhiều lúc tự chán bởi trì trệ và giới hạn tài năng. Hơn chục năm cầm bút lọ mọ đường cũ. Đôi khi tự thấy, hình như sự năng động đã bỏ mình đi từ lúc nào, còn lại ý nghĩ chậm chạp có phần lười nhác ườn trong não bộ. Đôi khi muốn thoát ra, viết mới. Có hồi không nghĩ, không viết được gì

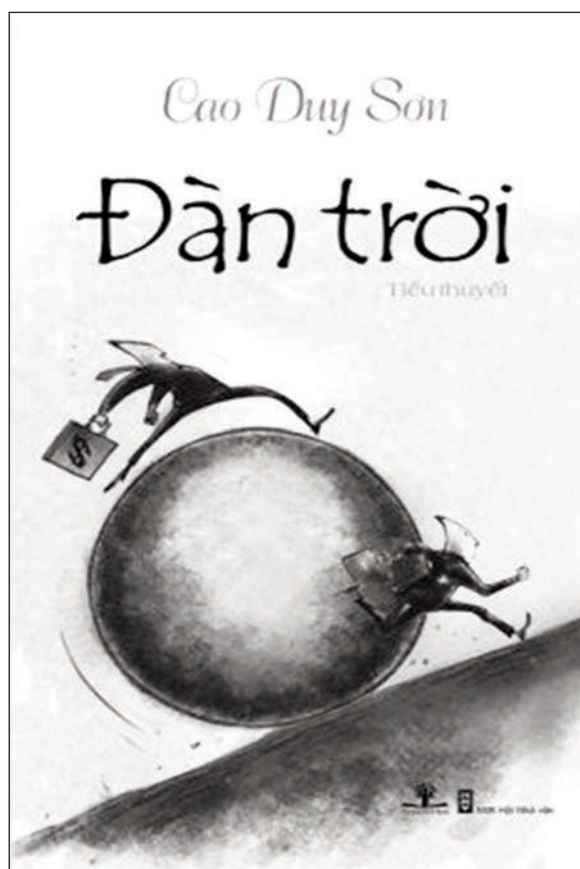
ra hồn còn bị bồi thêm hồ nghi, lẽ nào lối viết bấy lâu theo đuổi đã làm đơ tính năng động. Cần mẫn với cũ càng, vài ba chuyện tình già, tình trẻ có làm mờ đi những tình khôi, mới mẻ mình đang sống cùng và chứng kiến. Thử nhập vào cái hôm nay với muôn thú bấn rối xem sao.

Thử thách mới là Đàn Trời. Bắn khoăn, thử đang viết đây văn chương chắc thô, không khi còn lẫn cả văn báo chí. Rồi lại tự động viên, văn chương thật là cần lắm, nhưng còn cần hơn những gì đang được sống cùng và chứng kiến, phải được gọi ra đầu bút. Không nhanh khéo chỉ mai thôi mọi thứ sẽ khác. Ngẫm, sốt ruột và ái ngại. Vậy là tiếp tục cầm cúci bày đặt. Trước là cho thỏa chí thử thách, sau là được tự do viết những gì nghe, thấy và nghĩ suy. Chẳng gì rào cản, viết là đối diện với mình, dẹp cái sự hèn bấy lâu. Thoát ra khỏi lối ám chỉ, trực diện với người tài chí, khiêm cung xả thân vì nghĩa, nhưng số phận luôn phải đối mặt với đố kỵ, hẹp hòi, chịu thiệt, đôi khi cả bất hạnh. Trực diện cả với những chức dịch quyền lực, đội hình không ít kẻ vô liêm sỉ, bất tài, hèn hạ, giả dối, tham lam, bất nhân, bất nghĩa.

Nhiều khi viết đụng tới những nhạy cảm, phơi ra tính cách "ba xu" của những người bấy lâu được dân tôn kính như phụ mẫu, lòng không khỏi phân vân. Rõ là cái sự hèn chưa bị không chế triệt để. Rồi tự khích lệ, cứ đẩy tới, đừng nhẹ tay bút. Đều là con người phải được nhìn nhận công bằng. Không chỉ thử dân mới sinh mặt hạn, bề quan thời nào cũng nảy nòi loại quyền lực lưu manh. Có viết về điều đó cũng là nêu cái thường tình con người, về cái xấu, tham lam của con người, trong đó có con người quyền lực. Chỉ họ mới có cơ hội liên kết bòn rút, đồng lõa khoét lõi để vơ những hạng mục, công trình quốc kế dân sinh. Chỉ ra nguyên nhân những mong thức tỉnh, cô lập nó cho bớt đi bất công đâu có gì xấu mà ngàn ngại? Đâu có bôi nhọ hay hô hào lật đổ? Là gửi vào trang viết thông điệp lo âu của nhà văn với lòng yêu nước, yêu dân tộc. Muôn sự muốn tốt lên con người phải cùng chung lo, ngăn xấu xa, tiêu cực đang lèn bệnh nổi khắp như bệnh dịch, nhãn tiền sẽ làm mất đi lòng tin, tinh thần dân tộc cũng sẽ theo đó bất mãn, suy yếu. Chỉ

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 296-06/2018



Tiểu thuyết "Đàn trời" của nhà văn Cao Duy Sơn.

Ảnh: TƯ LIỆU

ra nó là góp phần không chế lòng tham vô độ con người số ít có cơ hội. Bằng không, chừng nào đó biết đâu sẽ lại có cuộc cách mạng mới. Cuộc cách mạng đòi lại công bằng xã hội, phân chia lại tài sản, giống như cách mạng trước đây - "Đòi lại ruộng đất... chia cho dân nghèo...". Vậy đó là lo lắng mang ý nghĩa chính đáng. Việc gì phải giấu diếm mãi điều ai cũng thấy, cũng biết từ bao lâu. Chỉ ra nó trong văn học là nghĩa vụ, trách nhiệm người cầm bút. Trước là góp phần ngăn đại dịch kết bè tham nhũng, những kẻ coi tiền của đóng góp của dân như đồ ăn, thức uống trong chạn bát nhà mình, muốn lấy, ăn bao nhiêu tùy thích. Đó là ác nhân, tội đồ. Sau nữa là yên dân. Yên dân thì hòa bình ổn định. Dân yên thì nước yên. Đã trải quá nhiều những cuộc chiến, hơn lúc nào hết ý nghĩa hòa bình, ổn định luôn là mong muốn, là khát khao của người dân nước Việt.



Một cảnh trong phim “Đàn trời” của đạo diễn Bùi Huy Thuần

Ảnh: TƯ LIỆU

Biết rằng vốn sống với nhà văn là cần thiết lắm, vốn sống mới được cập nhật, bồi đắp thường xuyên càng cần thiết hơn. Mỗi thời con người luôn có sự mới, khác ở ăn nói, tư duy và hành động, ở sự tạo lập cho mình chỗ đứng để tồn tại trong thế cuộc biến đổi khôn lường. Có thể đi để thực tế thấy, có khi chỉ cần nghe cũng thấu mọi sự. Mà khi không, cách nào đó nhà văn vẫn biết. Đó là tài người cầm bút. Tác phẩm vẫn đến với bạn đọc. Tuy nhiên điều bạn đọc quan tâm là muốn "cái sự" hôm nay, con người hôm nay và phần nào của họ được tái hiện trong văn học. Đó là đòi hỏi chính đáng.

Tôi may mắn có những năm tháng làm phóng viên cơ quan Phát thanh - Truyền hình địa phương. Đó là những ngày nhọc nhằn, hạnh phúc. Được đi và viết về những vùng xa xôi khó khăn của một tỉnh miền núi. Tận mắt chứng kiến sự nghèo của đồng bào dân tộc thiểu số, cái sự nghèo ở miền núi heo hút quả không giống đâu. Những chương trình, dự án phát triển kinh tế xã hội của Chính phủ đối với đồng bào vùng 3. Những điện, đường, trường, trạm mục tiêu cơ bản của chương

trình 135 về đầu tư, hỗ trợ phát triển kinh tế xã hội đối với vùng nghèo dân tộc, miền núi.

Đã có nhiều bài viết, phóng sự phản ánh về chương trình này. Sau những hân hoan ngày đầu triển khai chương trình xóa đói, giảm nghèo, liền đó là những bản khoản về tiến độ và chất lượng công trình xây dựng. Những xấu, tốt hiện hình mỗi lúc một rõ sau mỗi chuyến thực địa của phóng viên. Họ nhận thấy có gì đó không ổn. Sự bản khoản dần dà cũng có lời giải. Nguyên nhân gây thất thoát khiến chất lượng công trình không đạt như thiết kế đều nguồn cơn từ cách quản lý của các cấp lãnh đạo. Cán bộ trực tiếp chỉ đạo chương trình hình như được bật đèn xanh đã câu kết, ngầm bắt tay đồng tình với doanh nghiệp làm ngơ trước những gian dối, bớt xén để chia chác lợi ích. Hồi đó dường như hàng ngày được theo lãnh đạo tỉnh đến các địa bàn khảo sát, kiểm tra, được tiếp xúc với những người thi công công trình, viết tin, bài phản ánh về tiến độ, về những tiện ích tương lai. Không chỉ riêng mình, đồng nghiệp đều cùng nhận xét: Chương trình là thật nhưng thực hiện lại chỉ như làm phép!. Thế này thì người

thua thiệt cuối cùng vẫn sẽ là nhân dân. Một tâm lý ái ngại lan trong đội ngũ phóng viên. Ngày lại ngày đầu tư thi công của một số doanh nghiệp càng bộc lộ mảnh lối gian dối. Bên thái độ ngang nhiên đó là sự bất lực của báo chí địa phương. Những rắc rối đó hình như đều có mối liên quan khó đoán. Nhưng đã gợi ý, đó sẽ là đối tượng của văn học. Không "người thật, việc thật" được thì cứ sắp xếp lại và hư cấu. Đó là gợi ý ban đầu cho tiểu thuyết Đền Trời.

Nhân vật là những nhà báo công tâm tận tụy (có phần đơn độc). Những công chức đặc biệt này, rất biết những quan hệ của lãnh đạo với các doanh nghiệp. Tất nhiên biết là hư cấu, nhưng dù hư cấu thế nào hiện thực đời sống vẫn luôn hiển hiện chi phối.

Mở được cánh cửa đời sống hiện thực, mỗi khi ngồi viết lòng tràn đầy hào hứng. Nhà văn Vương, nhà báo Thức, giám đốc Tuệ, Chủ tịch tỉnh Đinh Xuân Ấn, Bí thư Bằng, Phó Chủ tịch Bảo, nữ bác sĩ Diệu, cô giáo Lê, lão xẩm rồi một loạt những nhân vật khác cùng các chi tiết, sự việc lần lượt xuất hiện và gắn kết. Tôi không có ý kể lại tiểu thuyết mình đã viết. Mọi thứ đều đã hiện thực trong cuốn sách.

Bốn năm vật vã với những gì xảy ra hôm nay và quá khứ một vùng non nước, vui buồn cùng nhân vật, Đền Trời đã hoàn thành. Nó được xuất bản đầu tiên tại Nhà xuất bản Văn hóa Dân tộc. Sách phát hành, độc giả tìm đọc. Có người đồng cảm, tỏ ra thích thú, điện hỏi động viên. Cũng không ít người tỏ thái độ bất bình, thậm chí phản ứng quyết liệt. Nhiều lần về quê gặp bạn bè chuyện xưa cảm động, nhưng cũng không ít người tỏ ra cảnh giác thậm chí tránh tiếp xúc. Có lúc thấy buồn và cô đơn. Ngôi nhà xưa ở thị xã trước đây mỗi khi về thường xôn xao tiếng nói cười, nay vắng lạ. Rồi một hồi gặp ông anh vợ, ông này hóm, có chút máu văn nghệ, nói rằng: "Tôi thấy cuốn Đền Trời của chú bây giờ nó lưu hành như một thứ sách cấm. Người ta tìm đọc khá nhiều, nhưng lạ là cuốn sách cứ bị xé bung ra năm ba phần. Hỏi ra mới biết người ta làm thế là để chia cho nhau đọc...". Rồi có tin, lãnh đạo tỉnh tổ chức một cuộc họp, trong cuộc họp đó có đưa cuốn sách ra bàn. Có người đề nghị, phải có công văn phản đối

về Trung ương, nhà xuất bản đề nghị thu hồi. Có người rụt dè ý kiến: "Đây là tiểu thuyết văn học, là hư cấu thôi, làm thế liệu có được không?". Việc định phát công văn phản đối tạm dừng lại.

Chưa dừng ở đó, lần khác về quê được nghe một chuyện, một Ủy viên Ban Thường vụ của tỉnh đã xuống tận các huyện quán triệt: "Yêu cầu các đồng chí, đã là đảng viên thì không được đọc Đền Trời". Chuyện này do ông bạn của tôi, nhà văn Hữu Tiến kể lại cho nghe. Chuyện một ông bạn nhà báo khác hồn nhiên: "Hôm trước có ông X lãnh đạo tỉnh hỏi mượn cuốn Đền Trời, tôi phải xé trang ông đề tặng rồi mới dám đưa cho mượn đấy". Nhìn bạn méo mớ cười nửa như kẻ công, nửa như thấy lố vì chót lờ lợ ra cái sự hèn mà thấy buồn, nhưng không trách. Sao có thể khác, khi sau lưng bạn còn bao thứ lo toan. Đến gần vinh quang sáng chói may còn lây chút hào quang, chứ thứ đang gây rối ren thế... biết đâu ạ.

Nhiều chuyện nữa không tiện kể. Chỉ biết rằng với nhà văn phản ánh hiện thực rõ là công việc không dễ. Thứ nhất văn hóa đọc là cái sự tự biết của con người được luyện qua thời gian, chứ đâu có lớp nào cho dẫn giải, nhất là với quan chức, rằng, đọc báo với đọc văn là hai thứ khác nhau. Đọc văn lại cứ như đọc báo là hồng, rồi cứ áp nhân vật này giống người nọ, nhân vật khác giống người kia lại hồng nữa. Cái sự giống đó là chuyện nó có ở khắp nơi chứ đâu chỉ ở một địa phương. Nhưng làm sao có thể giải thích, khi tác phẩm đã thuộc về bạn đọc. Nhưng tin rằng, người đọc hiểu luôn chiếm số đông trong đời sống hôm nay.

Những chuyện vừa kể với cá nhân cũng đáng lưu ý lắm, nhưng sao có thể ngăn được ngồi bút người viết. Tôi sẽ còn tiếp tục thử sức ở thể tài này. Và tôi biết có nhiều nhà văn cũng đang lặn vào hiện thực cuộc sống hôm nay để có viết mới. Hiện thực tầng lớp những xấu tốt, hay dở, thiện ác đan xen, khuất lấp, hiển hiện phải được phản ánh, cất lên từ trái tim yêu con người của nhà văn. Hơn ai hết, nhà văn viết là hành thiện, đứng về phía thua thiệt khổ đau con người, chống lại bất công, ác nghiệt bằng tác phẩm. Sự phản biện đó chỉ mong muốn xã hội ngày một tốt lên, muôn sự công bằng, hòa hợp.

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 296-06/2018

Bài thơ *Nỗi niềm* của tác giả Vũ Kiều Oanh

ĐỖ TRÚC LINH

*Khi có người gõ cửa phòng em
Em chợt thấy lòng mình lạnh buốt
Bởi nhớ lại những tiếng vang khô khốc
Của những ngón tay tuyệt vọng
gõ hoài
trên cánh cửa phòng anh
Anh vô tình hay là anh ác độc
Đã bao đêm em tự hỏi mình*

*Đường đến tim anh xa cách thế
Em ngậm ngùi đếm những bước chân
Cứ như là cuộc đời định sẵn
Kẻ đam mê phải nhập cuộc trốn tim
Em cứ mãi đi tìm anh
Còn họ
Kiếm hoài trên đường vắng vết - chân - em.
(Nỗi niềm - In trong tập Trái tim thức đập -
Nhà xuất bản Mỹ thuật, 2008)*

Tình yêu với rất nhiều cung bậc cảm xúc đã là nguồn cảm hứng vô tận cho các văn nghệ sĩ. Những sắc thái tình cảm như buồn, vui, hờn giận, ngọt ngào, cay đắng đều được phản ánh rất chân thực. Trong tình yêu không phải lúc nào con người ta cũng tìm thấy hạnh phúc cho bản thân mình. Có người may mắn tìm được một nửa của cuộc đời, nhưng cũng có những người tìm mãi mà hạnh phúc vẫn chưa gõ cửa.

Đến với tập thơ Trái tim thức đập của tác giả Vũ Kiều Oanh, chúng ta không chỉ thấy được những câu chuyện lãng mạn về tình yêu đôi lứa, về những rung động tuổi đôi mươi mà còn có những vần thơ viết về nỗi xót xa, cay đắng khi tình yêu không được đền đáp. Tác giả Vũ Kiều Oanh đã khéo léo đưa vào trong bài thơ "Nỗi niềm" một câu chuyện tình yêu như thế.

Bài thơ mở đầu bằng câu chuyện của nhân vật em khi nghe thấy tiếng gõ cửa phòng. Chỉ là hành động gõ cửa thôi nhưng cũng khiến cho lòng em buốt giá bởi những

kí ức trước đây ủa về. Chính em, người con gái đã từng đến tim anh, với hy vọng sẽ gặp được anh, nhưng thứ em nhận lại được chỉ là những tiếng vang khô khốc. Từng ngón tay em như trở nên lạc lõng, tuyệt vọng. Để từng đêm mình em với khoảng không đơn độc đối diện với lòng mình, em tự hỏi tại sao lại như vậy "Anh vô tình hay là anh ác độc". Là do anh hay do tình cảm của em chưa đủ làm anh lay động? Là anh vô tình không để ý đến em hay vì trong tim anh đã có hình bóng của người khác? Thi sĩ Xuân Diệu từng nói:

*"Yêu là chết ở trong lòng một ít
Vì mấy khi yêu mà chắc được yêu
Cho rất nhiều nhưng nhận
chẳng bao nhiêu
Người ta phụ, hoặc thờ ơ, chẳng biết".*

Nhân vật em cũng vậy, em dành tình cảm cho anh nhưng anh lại không yêu em, điều mà em mong mỗi, khắc khoải nhất chính là không biết đến bao giờ trái tim em



Chuyện tình

Ảnh: NGUYỄN VĂN DƯƠNG

mới cập bến được với hạnh phúc vì đoạn đường đến với trái tim quá xa xôi và khó khăn, em muốn bước vào nhưng dường như điều đó là không thể:

"Đường đến tim anh xa cách thế

Em ngậm ngùi đếm những bước chân"

Em đếm những bước chân để đến với trái tim anh, nhưng anh đâu biết rằng còn có nhiều người đang theo đuổi và âm thầm tìm theo "vết chân em", nghịch lý chính là ở chỗ đó.

Khổ thơ cuối cùng cũng chính là khổ hay nhất của bài thơ. Như là trò đùa của tạo hóa, một sự sắp đặt định sẵn, em dù biết là vô vọng nhưng vẫn bước vào trò chơi trốn tìm trong tình yêu, vì cả em, cả họ đều là những "kẻ si mê". Người miệt mài tìm kiếm tình yêu nơi anh là em thì tìm hoài không thấy, khát khao mãi rồi cũng chỉ là nỗi tuyệt vọng. Còn người em không yêu thì lại cứ đến với em. Em đếm những bước chân là

vì em muốn khẳng định rằng tình yêu của em dành cho anh là một, là duy nhất. Người em cần là anh, chứ không phải bất kì chàng trai nào khác. Họ đang lạc lối giữa muôn vàn ngã rẽ và có lẽ em cũng vậy khi cứ mãi miết kiếm tìm bóng dáng anh. Nỗi niềm này chẳng ai hiểu được cho em và cũng không ai có thể chia sẻ cùng.

Lời thơ mộc mạc, giản dị nhưng chứa đầy ý nghĩa đã thể hiện được nỗi nhớ, nỗi xót xa của người con gái khi không tìm thấy được hạnh phúc trong tình yêu. Giọng thơ rất tự nhiên mà đậm đà, sâu lắng, Vũ Kiều Oanh phải là một người đa cảm mới có thể diễn tả những cảm xúc chân thực như vậy. Nhưng ở đây đâu chỉ là câu chuyện buồn về tình cảm đôi lứa mà trên hết đó là khát vọng về hạnh phúc của con người, bởi có hạnh phúc nào không trải qua cay đắng, khổ đau, và rằng tuổi trẻ thì hãy cứ yêu và hãy đi theo tiếng gọi của con tim mình.

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 296-06/2018

LỜI PHẢN BIỆN

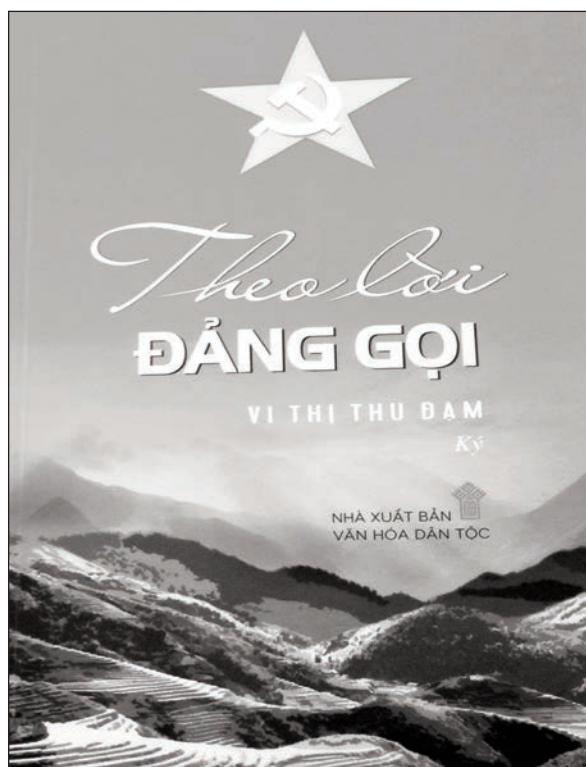
(Đọc tập ký "Theo lời Đảng gọi" của Vi Thị Thu Đạm
Nxb Văn hóa dân tộc - 2017)

ĐỖ LÂM HÀ

Suy tư về thế sự, về vận mệnh đất nước, về văn hóa đọc, về chữ nghĩa, về trách nhiệm công dân và đạo đức nhân văn của người cầm bút làm văn chương tôi đọc kỹ từng chữ từng câu của tập "Theo lời Đảng gọi", thấy Vi Thị Thu Đạm đã thể hiện bản lĩnh cây bút văn chương chân chính của mình trên văn đàn. Bản lĩnh ấy được thể hiện ngay việc chọn đặt tên cho tập ký của mình. Cuốn sách này có thể đặt được nhiều cái tên hấp dẫn và mềm mại hơn. Nhưng, theo tôi cái tên "Theo lời Đảng gọi" là hay nhất, thể hiện được tư tưởng nghệ thuật của tác phẩm và rất cần thiết trước thế sự "nóng" đương đại nước nhà.

"Theo lời Đảng gọi" là tên một trong 12 bài ký được chọn làm tên cho tập sách. Tôi đã được đọc khá nhiều trang văn chương của Vi Thị Thu Đạm gần hai chục năm nay (2000 - 2017) thấy văn xuôi của chị luôn gắn liền với lịch sử, bản sắc văn hóa của miền đất Xứ Lạng, của các dân tộc, trong đó có dân tộc Tày của chị. "Theo lời Đảng gọi" lần này cũng không ngoại lệ. Bài viết nhỏ này tôi không đi sâu vào nghệ thuật giới thiệu nội dung của từng tác phẩm mà nhấn bút về phía chủ đề chung của cuốn sách.

Nhân vật trong 12 thiên ký của tập là những nhân vật có thật, một số còn đang sống hiện diện bên ta. Họ là những đảng viên cộng sản chân chính, một số là nhân sĩ, trí thức, công dân yêu nước... nhưng tất cả đều sống, làm việc vì Tổ quốc, vì dân tộc và nhân loại theo lý tưởng cách mạng, chính cương của Đảng Cộng sản Việt Nam, theo tư tưởng và đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Những sự kiện, sự vật, sự việc, không gian, thời gian... đề cập trong tập ký đều gắn liền với chính sử, địa chí phần lớn của tỉnh Lạng Sơn và lịch sử Đảng bộ Lạng Sơn từ hơn nửa thế kỷ qua (1930 - 2017). Nhân vật trong tập ký là những người đã trực tiếp theo Đảng, Bác Hồ hoạt động cách mạng qua các thời kỳ từ tiền chiến



(1939 - 1945), cách mạng tháng 8/1945, kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh biên giới cứu nước đến thời xây dựng đổi mới đất nước, hội nhập quốc tế hôm nay. Trong số nhân vật ấy nhiều người còn đang sống, trực tiếp lãnh đạo và cùng nhân dân làm tốt chương trình phát triển kinh tế miền núi 135 và xây dựng nông thôn mới của Đảng rất có hiệu quả. Xin dẫn vài nhân vật điển hình làm minh chứng: Nhân vật Đường Mỹ Tân, Lý trưởng xã Hội Hoan, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, dân tộc Tày, một chức sắc yêu nước, có cảm tình với Đảng. Ông bị Pháp bắt và kết án tử hình nhưng Đảng tổ chức cho ông vượt ngục rồi tiếp tục hoạt động ủng hộ Đảng làm cách mạng tháng 8/1945. Ba người

con gái của ông cũng lần lượt theo Đảng hoạt động cách mạng, trong đó có Đường Thị Kim nay trở thành nữ lão thành cách mạng, hơn chín mươi tuổi đời, hơn bảy mươi tuổi Đảng. Cả gia đình ông Đường Mỹ Tân đã theo lời Đảng gọi, đi hoạt động cách mạng để giành độc lập cho nước nhà, xây dựng đất nước quê hương đến trọn đời, sẵn sàng hy sinh vì Tổ quốc (*Có Đảng chỉ đường* - trang 5). Nhân vật lão nông Kỳ Dừng Phú có hơn 60 năm tuổi đời, hơn 40 năm tuổi Đảng, nguyên Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Bắc Xa, huyện Đình Lập, hiện là Bí thư chi bộ Đảng Bản Mạ. Ông và cả gia đình ông đã theo lời Đảng gọi, cống hiến trọn đời cho cách mạng và nhân dân, là một hình mẫu tiêu biểu cho tấm gương đảng viên trong cộng đồng thôn bản (*Bản Mạ - Tấc đất tấc vàng* - trang 26). Nhân vật Đoàn Văn Thụ ở làng Khòn Pịt, xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn theo lời Đảng gọi, ông phấn đấu trở thành một tiến sĩ khoa học, nguyên là Chủ nhiệm Ủy ban khoa học và kỹ thuật tỉnh Lạng Sơn. Ngoài việc ông gương mẫu là một đảng viên, một cán bộ lãnh đạo cao cấp của tỉnh ông còn nghiên cứu khoa học góp vào xây dựng nền khoa học tiên tiến của nước nhà (*Cánh chim bay xa* - trang 34). Nhân vật bác sĩ Nguyễn Thị Bút ở Trung tâm Y tế huyện Cao Lộc tỉnh Lạng Sơn đã theo lời Bác Hồ dạy người thầy thuốc giỏi phải là người mẹ hiền, lương y phải như từ mẫu là người khám và phát hiện ra ca nhiễm HIV đầu tiên của tỉnh Lạng Sơn. Bà đã có sáng kiến thành lập câu lạc bộ "Bạn giúp bạn" cho những người nhiễm HIV ở Lạng Sơn. Các tỉnh bạn, Bộ Y tế và Tổ chức Y tế thế giới (WHO) đánh giá rất cao mô hình này (*Điều kỳ diệu* - trang 43). Nhân vật Hoàng Biều người con của dân tộc Tày xã Tân Đoàn huyện Văn Quan tỉnh Lạng Sơn, theo lời Đảng gọi ông đã trở thành một kỹ sư, đại tá quân đội nhân dân Việt Nam. Ngoài nhiệm vụ quốc phòng ông còn tự nguyện đem công sức, trí tuệ của mình ra để giúp nhân dân, nông dân nhiều việc trọng đại mà ngoài ông ra khó có ai làm được. (*Mỗi ngày chọn một niềm vui* - trang 73). Nhân vật Nguyễn Như Hành dân tộc Tày ở xã Quốc Việt huyện Tràng Định tỉnh Lạng Sơn, theo lời Đảng gọi ông nhập ngũ đi chống Mỹ cứu nước, là đảng viên, trở thành Anh hùng lực lượng vũ trang và nguyên là Chỉ huy phó Bộ Chỉ huy quân sự

tỉnh Lạng Sơn (*Anh hùng thời đại Hồ Chí Minh* - trang 92). Tập ký còn nhiều nhân vật điển hình nữa, bạn đọc sẽ rất thích thú đón nhận.

Lịch sử còn đó, sự kiện còn đó, thời gian không gian còn đó, con người còn đó, hiện thực thành quả cống hiến, hy sinh, lao động của họ còn đó... Trước thanh thiên bạch nhật, tác giả Vi Thị Thu Đạm không hề hư cấu tụng ca... tích hợp, minh triết đây là sự thật lịch sử không thể đảo ngược. Tất cả những nhân vật, sự kiện có thật lịch sử ấy, dưới cây bút của tác giả, được sinh ra, diễn tiến, tồn tại và phát triển bằng chi tiết văn học, nuôi trang văn bằng sự kiện tâm hồn nên bạn đọc đã mở trang đầu thì không thể dừng mà say đọc một mạch đến trang cuối cùng, rồi dư ba lan tỏa, nhiều ý nghĩa tràn lên trang văn ngoài con chữ.

Với tôi khi đọc tập ký này như trở lại "chiến trường xưa" bởi tôi đã nhiều năm làm việc ở Lạng Sơn, đã được đọc những tác phẩm văn học của các văn sĩ: Trường Thanh, Vũ Ngọc Chương, Mã Thế Vinh, Kim Bình, Hoàng An, Ngọc Mai, Quang Huỳnh, Hoàng Páo, Trần Thành, Hàn Kỳ, Lộc Bích Kiệm, Nguyễn Đình Thọ... và đọc Lịch sử Đảng bộ Lạng Sơn nên càng có nền tảng tư duy để tìm ra cái chân thiện mỹ về mỹ học đương đại đối với những trang ký của Vi Thị Thu Đạm hôm nay. Tôi tin chắc khi Vi Thị Thu Đạm đặt bút làm tập ký này cũng vì trách nhiệm của người cầm bút với đất nước quê hương, phản ánh nêu gương người tốt việc tốt, tôn vinh bản sắc văn hóa của quê hương của dân tộc mình để nhằm đến đích xây dựng cuộc sống ấm no hạnh phúc và hội nhập quốc tế, bảo vệ chủ quyền, lãnh thổ nước nhà nơi biên cương Tổ quốc. Nhưng với những người làm công tác nghiên cứu phê bình văn học và những nhà làm công tác chính trị xã hội... thì ngoài giá trị về văn chương, nghệ thuật như trên đã nêu, tập ký "*Theo lời Đảng gọi*", tự nó còn góp **Lời phản biện** của nền văn học *chính thống* đối với văn học *bên lề, giải thiêng* của nhóm người cầm bút hôm nay muốn hạ bệ danh tiếng của lãnh tụ Hồ Chí Minh, muốn xóa bỏ thành quả cách mạng Việt Nam của gần một trăm triệu dân thời đại Hồ Chí Minh do Đảng và Bác Hồ lãnh đạo, muốn tước bỏ sự lãnh đạo cách mạng Việt Nam của Đảng Cộng sản Việt Nam! Có lẽ đây mới là chính chủ đề, tư tưởng nghệ thuật, giá trị đích thực của tập ký mà tác giả muốn thông điệp với chúng ta.

VĂN NGHỆ

xứ Lạng - số 296-06/2018

Tết Đoan ngọ của người Tày, Nùng Lạng Sơn

LÝ VIỆT TRƯỜNG



Bánh gio của đồng bào dân tộc Tày.

Ảnh: TƯ LIỆU

Người Tày và người Nùng gọi tết Đoan ngọ là "so ngọ" hay "so hả", trong đó "so" là "mùng", "ngọ" hay "hả" là năm (số 5) "so ngọ" là tết mùng 5; tết này được tổ chức vào ngày mùng 5 tháng 5 âm lịch. Đồng bào Tày và Nùng có câu "*bươn slam lỏng chả, bươn hả đăm nà*" với ý nghĩa tháng ba gieo mạ, tháng năm cấy lúa. Theo tư liệu khảo sát, thì trước đây khi chưa áp dụng giống lúa ngắn ngày vào sản xuất, mỗi năm đồng bào chỉ trồng một vụ lúa, gọi là vụ mùa. Do giống lúa này chịu lạnh kém, nên tháng ba âm lịch người dân mới bắt đầu gieo mạ và tháng năm mới là thời gian khởi đầu của một mùa gieo

cấy mới. Như vậy, tết Đoan ngọ gắn liền với tín ngưỡng nông nghiệp, là thời điểm bắt đầu cho một mùa vụ sản xuất mới.

Mặc dù có tầm quan trọng như vậy, nhưng tết Đoan ngọ thường chỉ được nhắc một cách sơ lược trong các công trình viết về dân tộc Tày và Nùng. Nhà nghiên cứu Lã Văn Lô (1984) có lẽ là một trong những người đầu tiên viết về tết Đoan ngọ, trong công trình viết về dân tộc Tày và Nùng nhà nghiên cứu nêu khái lược về thời gian của tết là mùng 5 tháng 5, và ý nghĩa của tết là giết sâu bọ (1984; 40). Người tiếp theo đề cập đến tết Đoan ngọ là nhà nghiên cứu Hoàng Nam (1992), trong công trình viết về dân tộc Nùng ông có đề cập

VĂN NGHỆ

Số 296-06/2018 - xứ Lạng

đến thời gian của tết, ý nghĩa diệt sâu bọ của tết và sinh hoạt tiêu biểu của ngày tết là ăn bánh gio và ăn mặn (1992; 160). La Công Ý (2010) có lẽ là người đề cập nhiều hơn cả về tết Đoan Ngọ, ông cho rằng tết Đoan Ngọ còn có tên gọi là tết giết sâu bọ. Trong ngày tết này người ta thường sử dụng rượu, thịt, xôi và vài loại bánh trái cùng với hoa quả để cúng tổ tiên. Ngoài ra, trong ngày tết này người ta còn lên rừng hái một số loại lá về phơi khô để làm thuốc chữa một số loại bệnh (2010; 339-340).

Những công trình trên đây mặc dù đã đề cập đến thời gian, lễ vật và ý nghĩa tết Đoan Ngọ, nhưng mới chỉ mang tính khái lược. Chưa có một công trình nghiên cứu nào đề cập trực tiếp về tết Đoan Ngọ, vì vậy nên mặc dù tết này đã được đề cập trong một số công trình viết về dân tộc Tày và Nùng, nhưng tất cả mới chỉ dừng lại ở mức độ giới thiệu sơ lược. Trong quá trình khảo sát, chúng tôi nhận thấy với tầm quan trọng của tết Đoan Ngọ trong đời sống tín ngưỡng nói riêng và trong đời sống văn hóa của người Tày, Nùng nói chung là chưa đủ. Vậy nên, bài viết này đặt tham vọng lấp khoảng trống mà các nhà nghiên cứu để lại. Từ đó góp phần bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa của người Tày và Nùng trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của Việt Nam hiện nay.

Lạng Sơn: địa bàn cộng cư của hai dân tộc Tày và Nùng

Lạng Sơn có diện tích 8.320,2km², số dân là 741.200 người (năm 2011), mật độ 89 người/km². Gồm 1 thành phố và 10 huyện, 226 đơn vị hành chính cấp xã, 207 xã, 5 phường và 14 thị trấn. Lạng Sơn nằm ở vị thế quan trọng trong vùng Đông Bắc, có đường biên giới với Trung Quốc dài 253km giáp 3 huyện thị: Ninh Minh, Long Châu và thị xã Bằng Tường thuộc Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây. Phía Bắc giáp tỉnh Cao Bằng, phía Đông Bắc giáp Trung Quốc, phía Đông Nam giáp tỉnh Quảng Ninh, phía Nam giáp tỉnh Bắc Giang, phía Tây Nam giáp tỉnh Thái Nguyên, phía Tây giáp tỉnh Bắc Kạn.

Người Tày và Nùng có số dân đông nhất trong các tộc người thiểu số ở Việt Nam. Theo tài liệu thống kê năm 2009, số lượng người

Tày là 1.626.392 người (đứng sau tộc người Kinh), người Nùng là 968.800 người (đứng thứ 6 sau tộc người Kinh). Hai dân tộc này đã sinh sống cộng cư từ lâu đời trên mảnh đất Lạng Sơn, tính riêng trong tỉnh người Nùng chiếm hơn 40% dân số, người Tày chiếm hơn 30% dân số. Người Tày cổ (bao gồm người Tày và Nùng) là những cư dân đầu tiên có công khai phá đất đai, xây dựng nên bản còn ở tỉnh Lạng Sơn nói riêng và vùng Đông Bắc nói chung. Bằng chứng thể hiện ở tên các địa danh như: tên bản như bản *Mạc* (bản trợn), bản *Nà Lặng* (ruộng cạn), bản *Phường* (bản nhiều cây khế); tên ruộng như *Nà Lặng* (ruộng cạn), *Nà Sla* (ruộng xa), *Nà Mò* (ruộng bò), *Nà Vải* (ruộng trâu), *Nà Sliéc* (ruộng có nhiều cây sliéc); tên núi như pò *Cốc Nhạn* (núi gốc nhẵn), pò *Đau Đí* (núi sao trời); tên cây như *mạy phường* (cây khế), *mạy ngạn* (cây nhẵn), *mạy diễn* (cây nghiến), *mạy lê* (cây lê)...

Hai dân tộc Tày và Nùng đã cộng cư cùng nhau từ lâu đời và tạo ra một nền văn hóa chung của hai dân tộc. Với lịch sử cộng cư lâu đời người dân tỉnh Lạng Sơn có một nền văn hóa rất phong phú và đa dạng, một trong số đó là văn hóa lễ tết. Hầu như tháng nào người Tày, Nùng cũng có tết: tết Nguyên đán (diễn ra vào tháng giêng); tết Thanh minh (mùng 3/3 âm lịch); tết Đoan Ngọ (mùng 5/5 âm lịch); tết So lộc mùng 6/6 âm lịch); tết *Slíp slí* (ngày 14/7 âm lịch); tết Trung thu (ngày 15/8 âm lịch); tết Trùng dương (mùng 9/9 âm lịch); tết Đông chí (tùy theo từng năm, thường là tháng 11 âm lịch).

Tết Đoan Ngọ một biểu hiện của tín ngưỡng nông nghiệp

Tết Đoan Ngọ của người Tày và Nùng được tổ chức vào ngày mùng 5 tháng 5 âm lịch. Đây là một lễ tết gắn với tín ngưỡng nông nghiệp, là thời gian sinh trưởng của cây lúa, là lúc cây trái như lê, nhãn đang chuẩn bị bước vào mùa thu hoạch. Tết được tổ chức với mục đích là tiêu diệt sâu bọ, côn trùng có hại (châu chấu, rầy nâu, sâu đục thân...) nhằm bảo vệ mùa màng, đồng thời trừ khử những con vật sống ký sinh trên cơ thể con người và vật nuôi (chấy, rận, giun, sán...).

Mỗi gia đình sẽ tự lo lễ vật cúng riêng cho gia đình mình. Trước tết từ một đến hai tháng,

những người đàn ông đã chuẩn bị nấu một mẻ rượu nếp để cất phục vụ ngày tết. Trong đời sống hàng ngày và các nghi lễ lớn, người Tày và Nùng tỉnh Lạng Sơn chủ yếu uống rượu làm từ gạo tẻ, riêng tết Đoan Ngọ mới uống rượu nếp. Gạo nếp dùng để nấu có tên Tày, Nùng là "*khẩu nu mù*", loại nếp này hạt to, khi đồ chín mùi thơm và ăn rất dẻo. Rượu nếp uống không nặng như rượu tẻ, vị dịu và rất tốt cho sức khỏe. Trước tết khoảng mười ngày, những người đàn bà trong gia đình thường tất bật lo chuẩn bị gạo nếp, lên đồi đốt gio và tìm lá "*toong chinh*" (một loại lá dùng để gói bánh gio) về làm bánh. Do gạo nếp dùng làm bánh được ngâm với nước than cây gio, gói bằng lá toong chinh lên bánh chín có màu nâu, vị thanh, ăn vào rất mát, tốt cho sức khỏe. Trong những ngày này, ngoài nấu rượu và làm bánh gio, đồng bào còn lên rừng tìm hái mận hoang về cho gia đình ăn, với quan niệm ăn mận vào dịp tết Đoan Ngọ sẽ giúp cho cơ thể khỏe mạnh, đẩy lùi được chứng đau đầu trong mùa hè đang tới.

Sau khi chuẩn bị xong tất cả lễ vật, người đàn ông (thường là chủ gia đình) sẽ bày lên bàn thờ cúng ông bà tổ tiên. Đồng bào tin rằng, dâng cúng lễ vật lên bàn thờ tổ tiên vừa để tỏ lòng hiếu kính, vừa cầu mong tổ tiên sẽ phù hộ cho cả gia đình mạnh khỏe, tránh khỏi bệnh tật do mùa hè đem lại. Cùng với đó, đồng bào còn cầu mong tổ tiên sẽ phù hộ cho cây cối tốt tươi, sâu bệnh không phá hoại, mùa màng bội thu; gia súc, gia cầm mau ăn chóng lớn, không bị dịch bệnh đe dọa... Sau khi cúng tổ tiên xong, cả gia đình sẽ ngồi quây quần bên mâm cơm, cùng ăn mận, ăn bánh và uống rượu trong không khí vừa trang nghiêm vừa đầm ấm bên gia đình.

Theo nhà nghiên cứu La Công Ý (2010) ở một số vùng người Tày, Nùng khác, trong ngày tết Đoan Ngọ người ta còn lấy vôi tôi quệt lên trán, cổ và rốn để diệt sâu bọ. Cũng nhằm mục đích diệt sâu bọ, một số nơi ở Cao Bằng, vào sáng sớm, lúc mới ngủ dậy trẻ nhỏ được ăn một loại bánh có tên gọi là "*pêng dả dừn*"



Bánh gio, rượu nếp, hoa quả... là những món ăn không thể thiếu trong ngày tết Đoan Ngọ ở Việt Nam

Ảnh: SƯU TÂM

(bánh được làm từ bột gạo nếp trộn với đường và lá cây sử quân giã nhuyễn). Ngoài ra, một số nơi vào ngày tết Đoan Ngọ, buổi trưa vào lúc chính Ngọ, nhà nào cũng cho người vào rừng tìm hái một số loài cây cỏ về làm thuốc chữa bệnh. Phổ biến hơn cả là lấy lá ngải về phơi khô, để sau này dùng trong châm cứu hay lấy cây ké đầu ngựa hoặc cây kim ngân về đun nước tắm cho trẻ nhỏ, để phòng chống rôm sảy, mụn nhọt, lở ngứa. Một số vùng, vào ngày tết Đoan Ngọ người ta không bao giờ bắt trâu bò đi cày bừa, và hơn thế nữa lúc thả chúng vào rừng ăn cỏ, họ còn đút cho mỗi con một nắm xôi (*La Công Ý 2010*; 340).

Tết Đoan Ngọ của người Tày và Nùng truyền thống cho đến nay vẫn chứa đựng nhiều giá trị nhân văn sâu sắc. Tết ngoài ý nghĩa là một tín ngưỡng liên quan đến nông nghiệp, còn là dịp để con cháu tưởng nhớ đến tổ tiên; để các thành viên trong gia đình có dịp ngồi bên nhau bên mâm cỗ cộng cảm, để những người con xa quê có dịp trở về thăm gia đình, bản quán; để những người Tày và Nùng thực hành những phong tục tập quán, những nghi lễ tín ngưỡng đã được cha ông truyền lại từ ngàn đời... Như vậy, ngoài ý nghĩa về mặt tín ngưỡng, tết Đoan Ngọ còn mang trong mình giá trị lưu giữ và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của người Tày và Nùng.

Trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế ngày càng mạnh mẽ hiện nay, tất cả những người Tày và Nùng tỉnh Lạng Sơn vẫn rất hào hứng và quan tâm đến ngày tết Đoan Ngọ. Chính vì vậy, những giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc của tết Đoan Ngọ vẫn được đồng bào lưu giữ. Điều này thể hiện được sức sống mãnh liệt của văn hóa truyền thống, ý thức bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa tốt đẹp của người Tày và Nùng, một trong số đó chính là tết Đoan Ngọ.

Thay lời kết

Như vậy, tết Đoan Ngọ là một lễ tết gắn với tín ngưỡng nông nghiệp, cầu mong mùa màng sinh sôi nảy nở, vật nuôi khỏe mạnh, cuộc sống ấm no. Trong bối cảnh hội nhập hiện nay, đời sống của người Tày và Nùng

tỉnh Lạng Sơn đang biến đổi một cách nhanh chóng trên tất cả các mặt. Nhiều luồng văn hóa đang từng ngày tác động đến từng ngõ ngách của các bản còn Tày và Nùng. Nhưng với nền tảng vững chắc của một nền văn hóa có lịch sử hàng nghìn năm, những giá trị văn hóa truyền thống vẫn không hề bị mai một, mà ngược lại những giá trị văn hóa ấy đang góp phần vào công cuộc xây dựng đời sống văn hóa trong thời đại mới. Qua đó, góp phần vào sự nghiệp xây dựng nền văn hóa tiên tiến, mang đậm bản sắc dân tộc trong bối cảnh nông thôn mới hiện nay./.

Tài liệu tham khảo

1. Lê Minh Anh - Mông Thị Quý (2016), "Tết Thanh minh của người Tày ở xã Xuân Trường, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng", Tạp chí Bảo tàng & Nhân học, số 3/2016, trang 57 - 63.
2. Toan Ánh (2012), Nếp cũ: tìm hiểu phong tục Việt Nam qua nếp cũ gia đình và lễ - tết - hội hè, Nxb Trẻ.
3. Địa chí Lạng Sơn (1999), Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
4. Lã Văn Lô - Đặng Nghiêm Vạn (1968), Sơ lược giới thiệu các nhóm dân tộc Tày - Nùng - Thái ở Việt Nam, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội.
5. Lã Văn Lô - Hà Văn thư (1984), Văn hóa Tày - Nùng, Nxb Văn hóa, Hà Nội.
6. Vi Lê Minh (2012), Lễ tết Trung Quốc, Nxb Truyền bá ngữ châu - NXB Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh.
7. Hoàng Nam (1992), Dân tộc Nùng ở Việt Nam, Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.
8. Lý Viết Trường (2017), "Tục thờ Thổ công trong tết Nguyên đán của người Tày, Nùng xã Thạch Đạn, huyện Cao Lộc", Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng, số 280 (02/2017), trang 48 - 52.
9. UBND xã Thạch Đạn (2011), Đề án: xây dựng nông thôn mới xã Thạch Đạn, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2010 - 2020.
10. La Công Ý (2010), Đến với người Tày và văn hóa Tày, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội.

Chất sử thi trong bài thơ "Lượm"

(Đọc bài thơ "Lượm" của Tố Hữu, Ngữ văn 6, tập II)

NGUYỄN THẾ LƯỢNG

Mở đầu bài thơ "Lượm", nhà thơ Tố Hữu không đi vào kể lể hay mô tả về lai lịch, quê hương của nhân vật trữ tình mà đặt hình ảnh chú bé Lượm trong bối cảnh chiến tranh, đó là những ngày cách mạng bùng nổ ở Huế:

"Ngày Huế đổ máu,

Chú Hà Nội về,

Tình cờ chú cháu,

Gặp nhau hàng Bè".

Từ đó, câu chuyện về Lượm, một cậu bé nhỏ tuổi làm liên lạc được kể một cách tự nhiên, sinh động và giàu sức gợi. Hình ảnh chú bé Lượm như con chim non được đặt trong sự đối lập với hoàn cảnh chiến tranh ác liệt. Nhờ đó, câu chuyện về cậu bé liên lạc nhỏ tuổi mà dũng cảm được khơi dòng, gợi lên trong tâm hồn người đọc một ấn tượng ban đầu về một thiếu nhi hồn nhiên mà dũng cảm.

Vẻ đẹp trong phẩm chất của Lượm cũng là vẻ đẹp của tuổi trẻ Việt Nam khi đất nước có chiến tranh. Những dòng thơ tự sự - trữ tình như kể tiếp về Lượm, về những bản tính vốn có của một đứa trẻ đang lớn lên giữa đạn bom. Tố Hữu đã tạo tác một chân dung thiếu nhi với đầy đủ nét tính cách đáng yêu của trẻ thơ:

"Chú bé loắt choắt,

Cái xác xinh xinh,

Cái chân thoăn thoắt,

Cái đầu nghênh nghênh".

Không phải ngẫu nhiên tác giả sử dụng thể thơ bốn chữ cùng với một loạt từ láy gợi hình như "loắt choắt, xinh xinh, thoăn thoắt, nghênh nghênh" để miêu tả Lượm. Điều đó góp phần làm nổi bật hình ảnh một chú bé liên lạc đang ở độ tuổi của thiếu nhi, vui tươi, hồn nhiên với dáng hình nhỏ nhắn, tinh nghịch, bước đi nhanh nhẹn, thỉnh thoảng lại đá chân sáo trên đường, cái đầu "nghênh nghênh" như nhìn ngó khắp nơi để khám phá cảnh vật. Đặc biệt, tuy nhỏ nhưng chú bé Lượm đã đeo trên mình cái xác, một vật dụng dành cho người lớn để đựng thư từ, giấy tờ. Được đeo xác bên mình, chú bé Lượm vui sướng, tự hào, vừa chững chạc và nhanh nhẹn:

"Ca-nô đội lếch,

Mồm huýt sáo vang,

Như con chim chích,

Nhảy trên đường vàng..."

Trên đường đi làm liên lạc, Lượm như chú chim non ca vang, nhảy nhót với tâm trạng tràn đầy niềm vui tươi, yêu đời. Lượm bước đi trên đường liên lạc mà như đang chạy đi chơi cùng bè bạn trên đường làng, huýt sáo líu lo để chơi đùa với những chú chim đang ríu rít trên cành. Không có một cử chỉ, dáng điệu nào thể hiện sự lo âu về những điều hiểm nguy rình rập trên đường, càng không có một chút do dự hay đắn đo trong mỗi bước đi. Lượm hiện lên chân thực đến từng bước đi, lời nói, cử chỉ, dáng điệu của một cậu bé hồn nhiên, vô tư, hiếu động và tinh

VĂN NGHỆ

Số 296-06/2018 - *xứ lạng*

ngịch. Lượm đi liên lạc với bước đi nhẹ nhõm, có lúc như tung tăng đầy thích thú. Đó là niềm vui của chú bé Lượm và cũng là niềm vui của thế hệ thiếu nhi trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

Chắc hẳn bạn đọc sẽ băn khoăn vì sao khi đi làm liên lạc, một công việc cực kỳ nguy hiểm và đòi hỏi sự bí mật đến cao độ mà chú bé Lượm lại luôn bộc lộ vẻ hồn nhiên, vô tư đến như thế. Đó chính là nguyên nhân để nhà thơ Tố Hữu đi sâu vào những dòng suy nghĩ, dòng tâm tư cũng rất hồn nhiên mà chân thật của Lượm qua đoạn đối thoại:

"Cháu đi liên lạc

Vui lắm chú à

Ở đồng Mang Cá

Thích hơn ở nhà"

Câu trả lời của Lượm đậm chất trẻ thơ về niềm vui của mình khi được đi làm liên lạc, góp sức mình cho kháng chiến. Những cụm từ: "Vui lắm chú à/Thích hơn ở nhà" như dấy lên tâm trạng vui tươi, hào hứng trong tâm trạng của Lượm khi tham gia làm liên lạc. Niềm vui của Lượm hòa vào điệu cười dí dỏm và đôi má bò quân căng mọng, hồng hào đã đủ để nói lên tinh thần tự nguyện, lòng quả cảm và niềm lạc quan của chú bé khi còn nhỏ tuổi đã dấn thân vào con đường đầy chông gai, nguy hiểm. Phẩm chất đó của Lượm chính là những điều đáng quý của tuổi thơ trong những ngày đất nước có chiến tranh.

Tuy hồn nhiên, tinh nghịch, đúng với lứa tuổi của một đứa trẻ nhưng Lượm đã ít nhiều bộc lộ sự nghiêm trang của một người làm cách mạng, tham gia liên lạc. Sau những lời kể thủ thỉ, tâm tình Lượm chào nhân vật chú như chào một đồng chí với lời chào đầy trang nghiêm. Lời chào ấy vang lên đầy tự hào, kiêu hãnh và chất chứa bao sự quyết tâm đang trào dâng trong tâm hồn non trẻ của Lượm:

"- Thôi, chào đồng chí!

Cháu đi xa dần"

Hồn nhiên, hiểu động bao nhiêu thì trong công việc, Lượm lại nhanh nhẹn, dứt khoát và dũng cảm bấy nhiêu:

"Một hôm nào đó,

Như bao hôm nào,

Chú đồng chí nhỏ,

Bỏ thư vào bao.

Vụt qua mặt trận,

Đạn bay vèo vèo,

Thư đề "Thượng khẩn",

Sợ chi hiểm nghèo".

Chỉ cần một vài từ ngữ cũng đủ để đặc tả tư thế liên lạc đầy quả quyết và dứt khoát của cậu bé. Trong đạn bom ác liệt, Lượm vẫn thực hiện công việc đều đều của mình "Như bao hôm nào/bỏ thư vào bao", vẫn bước đi "nhấp nhô" giữa cánh đồng mà không sợ hiểm nguy đang rình rập. Nếu ở những đoạn thơ đầu, ý thơ nghiêng về miêu tả vẻ hồn nhiên, trong trẻo và niềm vui của chú bé Lượm khi tham gia liên lạc thì ở những đoạn thơ sau, ý thơ dựng lên chân dung một chiến sỹ nhỏ tuổi làm liên lạc đầy dũng cảm, với niềm tin và ý chí đầy quyết tâm. Đó là phẩm chất vô cùng đáng quý ở một con người nhỏ tuổi, giàu lòng yêu nước và tinh thần chiến đấu trước bom đạn kẻ thù.

Viết về chú bé Lượm, về tuổi thơ yêu nước trong những ngày đất nước bị kẻ thù xâm lược, nhà thơ Tố Hữu không hề né tránh sự hy sinh, mất mát, đau thương khi nói về sự hy sinh anh dũng của Lượm:

"Bỗng lòe chớp đỏ,

Thôi rồi, Lượm ơi!

Chú đồng chí nhỏ

Một dòng máu tươi".

Cái chết đến với Lượm quá bất ngờ khi chú bé đang trên đường đi làm liên lạc. Chỉ vài câu thơ, vài hình ảnh nhà thơ Tố Hữu đã làm bật lên tiếng khóc đau thương về sự ra đi

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 296-06/2018

đột ngột của Lượm chỉ trong một khoảnh khắc của đạn thù. Dòng máu tươi trên cánh đồng lúa đang trở đồng vừa là hiện thực sinh động minh chứng cho tội ác của kẻ thù, vừa ngời lên sự hy sinh anh dũng của một chú bé liên lạc nhỏ tuổi. Đó là chứng tích đau thương của tuổi thơ nói riêng và của con người Việt Nam nói chung trong những năm tháng đau thương của dân tộc.

Lượm nằm xuống giữa cánh đồng lúa bát ngát, đôi tay như vẫn đang nắm chặt lấy sự sống, linh hồn như hòa vào vị thơm của hương lúa đang trào dâng giữa đồng:

*"Cháu nằm trên lúa,
Tay nắm chặt bông,
Lúa thơm mùi sữa,
Hồn bay giữa đồng".*

Cánh đồng, hương lúa như vòng tay quê hương đang chở che, đang dang rộng để đón Lượm trở về với đất mẹ thân yêu. Để rồi, trong hương lúa nồng nàn, cánh đồng quê như cất lên lời ru Lượm giấc ngủ vĩnh hằng. Câu hỏi: "Lượm ơi, còn không?" xoáy sâu vào tâm hồn người đọc, vang lên như hòa vào lời vào gió, vào hương lúa, vào cánh đồng và cất tiếng gọi thân thương, triu mến từ trong sâu thẳm tâm hồn tác giả. Tiếng gọi như thồn thức, như vỗ về đầy xót đau và tự hào trước sự hy sinh của Lượm.

Hai khổ thơ cuối thực chất là sự lặp lại như một điệp khúc ở phần đầu của bài thơ. Không phải ngẫu nhiên, tác giả viết lại những dòng thơ ấy khi kết thúc bài thơ:

*"Chú bé loắt choắt,
Cái xác xinh xinh,
Cái chân thoăn thoắt,
Cái đầu nghênh nghênh.*

*Ca-nô đội lạch,
Mồm huýt sáo vang,
Như con chim chích,
Nhảy trên đường vàng..."*

Sau những lời thơ chất chứa sự đau thương về sự hy sinh của một con người trẻ tuổi mà dũng cảm, người đọc được gặp lại hình ảnh chú bé Lượm bằng da, bằng thịt như đang tung tăng, bay nhảy giữa đường làng với bao vẻ hồn nhiên, tinh nghịch. Đó là phải chăng là cách mà nhà thơ Tố Hữu đã làm cho hình tượng chú bé Lượm trở nên bất tử. Cho dù Lượm đã hy sinh nhưng chú bé đã trở nên bất tử trong tâm hồn dân tộc, trở thành tượng đài bi tráng sáng mãi về tinh thần yêu nước, lòng quả cảm của tuổi trẻ Việt Nam trong những năm tháng đất nước có chiến tranh. Hình tượng Lượm đã góp phần làm tỏa sáng bức tượng đài về tuổi thơ yêu nước với những tấm gương sáng ngời như Trần Quốc Toản, Lý Tự Trọng, Kim Đồng, Vừ A Dính...

Xây dựng hình tượng chú bé Lượm, một hình tượng mang đậm chất sử thi, nhà thơ Tố Hữu đã sử dụng thể thơ bốn chữ vừa ngắn gọn, súc tích, vừa phù hợp với đối tượng được miêu tả và cảm xúc trong thơ. Hệ thống từ láy gợi hình, gợi cảm, lời thơ xen kẽ lời thoại làm cho bài thơ vừa mang đậm chất tự sự - trữ tình. Câu hỏi tu từ, câu cảm thán được sử dụng đúng lúc, đúng chỗ kết hợp với nghệ thuật tách câu thơ ra thành một dòng riêng đã góp phần diễn tả mạch cảm xúc trong bài thơ.

Có thể khẳng định, thơ Tố Hữu mang đậm tính sử thi. Cảm hứng lớn nhất trong thơ Tố Hữu là cảm hứng lịch sử, dân tộc, những vấn đề được nhà thơ quan tâm và phản ánh trong thơ luôn là những vấn đề lớn lao của vận mệnh cộng đồng. Bên cạnh đó, nhân vật trữ tình trong thơ Tố Hữu thường là con người đại diện cho sức mạnh, vẻ đẹp, phẩm chất, khát vọng, thường mang tầm vóc của lịch sử và thời đại. Hình tượng chú bé Lượm trong bài thơ là biểu tượng cho ý chí, khát vọng, tinh thần chiến đấu quả cảm và sự hy sinh anh dũng của thế hệ trẻ Việt Nam không chỉ trong giai đoạn đất nước có chiến tranh mà có sức lan tỏa cho đến hôm nay và mai sau.

VĂN NGHỆ

Số 296-06/2018 - xứ lạ

THẺ LỆ

Cuộc thi sáng tác ca khúc về thành phố Lạng Sơn - "Thành phố hoa Đào"

*(Ban hành theo kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 9 tháng 5 năm 2018
của UBND thành phố Lạng Sơn)*

Điều 1. Mục đích cuộc thi

Nhằm tuyển chọn những sáng tác mới về thành phố Lạng Sơn để sử dụng trong các hoạt động phục vụ các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế, văn hóa xã hội của thành phố; góp phần quảng bá hình ảnh thành phố Lạng Sơn đến với bạn bè trong và ngoài nước.

Điều 2. Đối tượng dự thi

- Công dân Việt Nam ở trong nước và người Việt Nam ở nước ngoài; người nước ngoài đang học tập, công tác tại Việt Nam; các tổ chức trong và ngoài nước đều có quyền tham gia cuộc thi sáng tác ca khúc về thành phố Lạng Sơn.

- Khuyến khích các nhạc sỹ chuyên nghiệp và không chuyên trong tỉnh, ngoài tỉnh, kiều bào ở nước ngoài tham gia.

- Thành viên Ban Tổ chức, Hội đồng thẩm định, Tổ thư ký không được dự thi.

Điều 3. Chủ đề cuộc thi

Cuộc thi sáng tác ca khúc về thành phố Lạng Sơn - "Thành phố hoa Đào", với các nội dung:

- Phản ánh những thành tựu to lớn mà Đảng bộ và nhân dân thành phố Lạng Sơn nỗ lực phấn đấu đạt được trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, đặc biệt những thành tựu trong thời kỳ đổi mới.

- Phản ánh được bản sắc văn hóa của các dân tộc anh em đang chung sống trên quê hương thành phố Lạng Sơn.

- Ngợi ca quê hương, thiên nhiên, con người, tiềm năng, thế mạnh của thành phố Lạng Sơn.

- Ưu tiên các nhạc sỹ tìm tòi, sáng tạo những ý tưởng mới trong cấu trúc ca từ, phương pháp thể hiện, các bài hát gắn với hình ảnh hoa đào, loài hoa đặc trưng của Xứ Lạng.

Điều 4. Thời gian dự thi

- Ban Tổ chức nhận tác phẩm dự thi từ ngày 15/5/2018 đến hết ngày 30/9/2018 (thời hạn nhận bài dự thi căn cứ theo dấu bưu điện).

- Tổ chức xét thưởng: Đầu tháng 10/2018.

- Tổ chức tổng kết trao thưởng: Dự kiến giữa tháng 10/2018 (thời gian, địa điểm cụ thể Ban Tổ chức sẽ thông báo sau).

Điều 5. Yêu cầu đối với các tác phẩm dự thi

- Không giới hạn số lượng tác phẩm dự thi của các tác giả.

- Nội dung tác phẩm theo đúng chủ đề được quy định trong thẻ lệ này.

- Tác phẩm được sáng tác bằng tiếng Việt, đánh vi tính hoặc chép tay rõ ràng trên khổ giấy A4 đã được thu âm vào đĩa CD hoặc VCD, DVD.

- Khuyến khích các tác phẩm đã dàn dựng để nâng cao hiệu quả của sản phẩm âm nhạc.
- Tác phẩm dự thi ghi rõ, họ tên, bút danh; địa chỉ, số điện thoại, tất cả bỏ trong phong bì dán kín ghi rõ: Bài dự thi sáng tác ca khúc về thành phố Lạng Sơn.

- Các tác phẩm hợp lệ là những sáng tác chưa được công bố dưới bất kỳ hình thức nào, không có tranh chấp bản quyền. Nếu phát hiện tác phẩm được giải mà vi phạm Luật Bản quyền, Ban Tổ chức sẽ xem xét để thu hồi giải thưởng và thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Những tác phẩm được giải thuộc quyền sử dụng của UBND thành phố Lạng Sơn; UBND thành phố có quyền sử dụng tác phẩm để phục vụ các hoạt động tuyên truyền dưới mọi hình thức khi thấy phù hợp. Những tác phẩm không đạt giải, Ban Tổ chức không trả lại tác giả.

Điều 6. Phương pháp chấm điểm

- Ban Thư ký sẽ loại những tác phẩm gửi đến không đúng quy định của Ban Tổ chức (những tác phẩm này nếu có sẽ được Ban Tổ chức thông báo đến tác giả).

- Nguyên tắc chấm xét thường: Bộ phiếu kín độc lập từng thành viên Hội đồng thẩm định. Điểm của từng tác phẩm là điểm trung bình cộng điểm của các thành viên trong Hội đồng thẩm định (quy chế chấm giải do Ban Tổ chức cuộc thi quy định).

Điều 7. Cơ cấu giải thưởng và mức thưởng

- 01 giải Nhất: 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng);

- 01 giải Nhì: 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng);

- 02 giải Ba, mỗi giải 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng);

- 05 giải Khuyến khích, mỗi giải 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng);

Các giải thưởng sẽ kèm theo Giấy chứng nhận của Ban Tổ chức cuộc thi.

Điều 8. Hội đồng thẩm định

Ban Tổ chức sẽ thành lập Hội đồng thẩm định để tuyển chọn các tác phẩm dự thi, thành phần mời các nhạc sỹ, nhà chuyên môn có uy tín tham gia.

Điều 9. Trách nhiệm của tác giả

- Thực hiện đúng thể lệ cuộc thi, việc tác giả gửi tác phẩm dự thi coi như chấp thuận mọi quy định trong thể lệ cuộc thi.

- Chịu trách nhiệm về quyền tác giả và quyền liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Địa điểm nhận tác phẩm dự thi

Bài dự thi được gửi theo 01 trong 02 cách sau:

- Cách 1: Gửi theo đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp đến địa chỉ: Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố Lạng Sơn, số 30 đường Lê Lợi, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Điện thoại: 0205. 3712.150 hoặc 0985.512.006.

- Cách 2: Bài dự thi gửi và địa chỉ Email: phongvhttpls@gmail.com.

Điều 11. Điều khoản thi hành

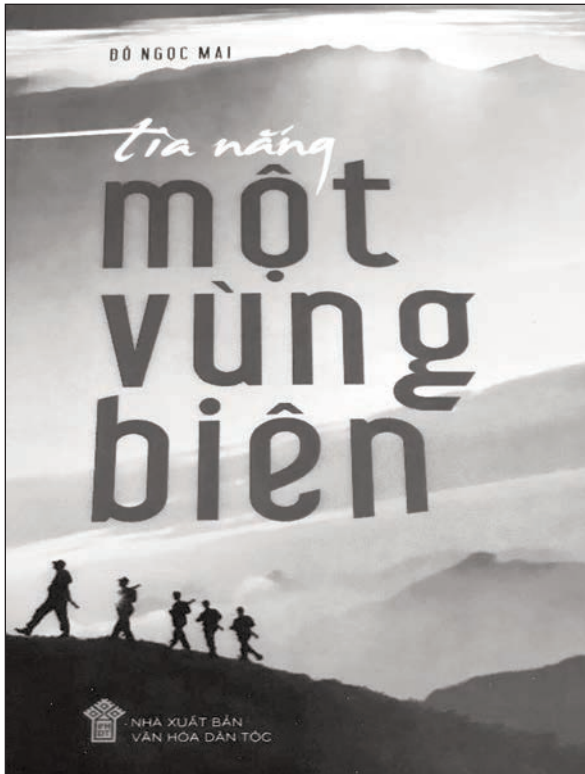
Thể lệ này có hiệu lực kể từ ngày được công bố. Việc sửa đổi, bổ sung chỉ được thực hiện khi có văn bản của Ban Tổ chức cuộc thi.

Ban Tổ chức cuộc thi sáng tác ca khúc về thành phố Lạng Sơn trân trọng nhận được sự hưởng ứng và tham gia của đông đảo các tác giả, các nhạc sỹ chuyên và không chuyên./.

BAN TỔ CHỨC

GIỚI THIỆU SÁCH

"Tia nắng một vùng biên"



Tác giả Đỗ Ngọc Mai đã có nhiều đầu sách được xuất bản và nhiều tác phẩm được đăng trên các báo, tạp chí Trung ương và địa phương. Năm 2017, tác giả cho ra mắt tuyển tập Ký "Tia nắng một vùng biên" với dung lượng dày 152 trang, do Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn liên kết với NXB Văn hóa Dân tộc xuất bản và phát hành.

Đọc Ký của tác giả Đỗ Ngọc Mai, người đọc không khó để cảm nhận thế giới quan rộng lớn và sự sắc sảo trong lối viết. Bà đã khéo léo và linh hoạt vận dụng những kiến thức cùng với sở trường của mình để khai thác và phản ánh đầy đủ mọi khía cạnh của cuộc sống, về những con người thật, việc

thật để đưa nó trở thành tác phẩm nghệ thuật. Tuyển tập "Tia nắng một vùng biên" gồm mười tác phẩm bút ký được tác giả viết trong suốt hai thập kỷ (từ 1997 đến 2016) với đề tài xoay quanh cuộc sống của người dân Xứ Lạng, về sự thay da đổi thịt của Lạng Sơn trên đà phát triển, xây dựng nông thôn mới, những tấm gương người tốt, việc tốt, những điển hình tiên tiến... Đó là hình ảnh của người cán bộ cần mẫn giữ gìn an ninh trật tự nơi biên giới như Đại tá công an nhân dân Triệu Văn Điện được mệnh danh là "khắc tinh của tội phạm" trong "Hôm nay, ngày ấy". Anh Tăng Văn Slay - một công dân tàn nhưng không phế, không chỉ làm kinh tế giỏi, anh còn tham gia vào công tác giữ gìn an ninh nơi biên giới trong "Tia nắng một vùng biên". Đó là những tấm gương người tốt, việc tốt: Những người góp phần vào công tác bảo vệ rừng đặc dụng Hữu Liên trong "Những gương mặt thoáng qua"; ông Nông Quang Đảm trong "Phía trước là con đường"; ông Nông Văn Tiếp - Trưởng ty Thủy lợi, người đã mang đến nhiều công trình thủy lợi cho nhân dân trong "Kỷ niệm một chuyến đi". Cho đến những con người cùng cảnh vật đang chuyển mình đi lên làm giàu cho quê hương đất nước trong "Tiếng hát bàn chân trần", "Những người giữ lửa than hồng", hay "Chân dung nhà nông trẻ" Phùng Văn Tiến - một nông dân, Bí thư đoàn xã, tấm gương làm kinh tế giỏi có nhiều cống hiến cho phong trào "Thanh niên lập nghiệp"; anh nông dân Phùng Văn Bất trong "Dặm ngàn xanh"; gia đình ông Dương Công Thủy trong "Diện mạo một vùng rừng".

Với những thông điệp đầy tính nhân văn được viết lên từ trái tim của người cầm bút, tuyển tập Ký "Tia nắng một vùng biên" đã được trao giải C của cuộc vận động sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật về chủ đề "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2015 - 2020 (đợt 1) do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lạng Sơn tổ chức.

NGỌC HẰNG

VĂN NGHỆ

xứ Lạng - số 296-06/2018

TIN VĂN HÓA VĂN NGHỆ

1. Ngày 13/5, tại Hà Nội, Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức Lễ trao Giải thưởng sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", đợt I (2016 - 2018). Dự Lễ trao giải có các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị: Thường trực Ban Bí thư Trung ương Đảng Trần Quốc Vượng; Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình; Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương Võ Văn Thưởng; Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Kinh tế Trung ương Nguyễn Văn Bình cùng đại diện lãnh đạo một số bộ, ban, ngành Trung ương, địa phương và đông đảo các tác giả đạt giải. Theo Ban Chỉ đạo Giải thưởng, trong hơn hai năm qua, đã có hàng ngàn tác phẩm tham gia sáng tác, quảng bá về chủ đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được đăng tải, giới thiệu trên các phương tiện, các loại hình báo chí, xuất bản, văn học, nghệ thuật... Các tác phẩm gửi dự thi có chất lượng tốt, bám sát chủ đề, thể hiện sự kính trọng và tình cảm của văn nghệ sĩ, nhà báo, các tầng lớp nhân dân, bạn bè quốc tế đối với Bác Hồ kính yêu. Nhiều tác phẩm phản ánh gương tập thể và cá nhân tiêu biểu trong các lĩnh vực công tác, vùng miền khác nhau, với những việc làm thiết thực, cụ thể có sức lan tỏa sâu rộng trong đời sống xã hội. Một số tác phẩm mang tính phát hiện, hướng tới những tập thể, cá nhân điển hình gắn việc "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Ban Chỉ đạo Giải thưởng quyết định trao 8 giải A, 34 giải B, 67 giải C và 55 giải Khuyến khích cho các tác phẩm, công trình, tập thể, cá nhân thuộc 13 chuyên ngành sáng tác. (Trong đó tỉnh Lạng

Sơn có 02 giải B và 01 giải C); trao tặng thưởng đồng hạng về quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí cho 19 tập thể và 11 cá nhân có thành tích xuất sắc.

TĐ

2. Ngày 16/5/2018, tại Hội trường UBND thành phố Lạng Sơn, Tỉnh ủy Lạng Sơn tổ chức Hội nghị sơ kết 02 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/05/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tới dự có đồng chí Vũ Văn Hội, quyền Vụ trưởng Vụ Văn hóa Nghệ thuật, Ban Tuyên giáo Trung ương; đồng chí Phạm Ngọc Thường, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn; đồng chí Hoàng Văn Nghiệm, Phó Bí thư Tỉnh ủy; đại diện lãnh đạo các Sở, Ban, ngành; các tác giả có tác phẩm đạt giải, cá nhân tiêu biểu trong thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh... Hội nghị đã thông qua báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/05/2016 của Bộ Chính trị về việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh hai năm qua và đưa ra một số nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới. Đồng thời, biểu dương và tặng bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho những tập thể, cá nhân tiêu biểu và trao giải thưởng cho đại diện các nhóm tác giả và cá nhân đạt giải thưởng sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2015 - 2020 (đợt 1) và phát động Giải thưởng sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2018 - 2020 (đợt 2). Tại Hội nghị, có 19 tác giả là hội viên và 01 cộng tác viên của Hội VHNT Lạng Sơn được trao giải thưởng sáng tác văn học, nghệ thuật với 01 giải A, 02 giải B, 06 giải C, 11 giải Khuyến khích.

NGỌC HẰNG

VĂN NGHỆ

Số 296-06/2018 - xứ Lạng

3. Ngày 16/5/2018, tại Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn, chi hội Âm nhạc - sân khấu tổ chức sinh hoạt sáu tháng đầu năm 2018. Tới dự có ông Hoàng Quang Độ, Tổng Biên tập Tạp chí VNXL, Phó Chủ tịch Hội; cán bộ văn phòng Hội, cùng toàn thể hội viên chi hội Âm nhạc sân khấu. Tại buổi sinh hoạt, chi hội đã công bố kết quả kiện toàn chi hội, những bổ sung mới trong quy chế hoạt động chi hội. Các phát biểu của hội viên đều hướng tới sự đoàn kết, năng động, nhiệt tình, đặc biệt là việc sáng tác, sáng tạo tác phẩm của chuyên ngành, góp phần thúc đẩy mạnh mẽ các hoạt động của chi hội. Nhân dịp này, chi hội cũng hướng tới việc tham gia sáng tác về đề tài Biên phòng toàn dân trong năm 2019, cũng như chuẩn bị nội dung cho đêm nhạc giới thiệu các tác giả, tác phẩm của các nhạc sĩ địa phương vào dịp cuối năm 2018, góp phần vào kế hoạch chào mừng Đại hội Hội VHNT Lạng Sơn nhiệm kỳ 2018 - 2023.

PV

4. Tối 19/5/2018, tại khuôn viên tượng đài Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tổ chức chương trình giao lưu văn nghệ chào mừng 128 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2018). Tới dự có đồng chí Hồ Tiến Thiệu, Phó Chủ tịch UBND tỉnh; đại diện lãnh đạo các Sở, Ban, ngành; cán bộ, chiến sĩ, lực lượng vũ trang và đông đảo quần chúng nhân dân trên địa bàn thành phố Lạng Sơn... Chương trình có 12 tiết mục văn nghệ đặc sắc ca ngợi Đảng, Bác Hồ, tình yêu quê hương, đất nước do các ca sĩ, diễn viên, nghệ nhân các câu lạc bộ trực thuộc Trung tâm Văn hóa tỉnh biểu diễn. Chương trình là hoạt động thiết thực nhân dịp kỷ niệm 128 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhằm khơi dậy lòng tự hào, biết ơn của nhân dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn với Bác, vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc Việt Nam, phấn đấu

VĂN NGHỆ

xứ Lạng - số 296-06/2018

học tập và làm việc theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, xây dựng quê hương đất nước ngày càng phát triển.

NGỌC HẰNG

5. Ngày 25/5/2018, tại Hội trường nhà hàng Hoa Sim, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức gặp mặt các nghệ sĩ, nghệ nhân, diễn viên tham gia Liên hoan hát then, đàn tính toàn quốc lần thứ 6 tại Hà Giang. Tới dự có đồng chí Hồ Tiến Thiệu, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh và đại diện một số Sở, Ban, ngành có liên quan. Đoàn nghệ sĩ Lạng Sơn tham gia "Liên hoan hát then, đàn tính toàn quốc lần thứ 6" đã đạt nhiều thành tích xuất sắc, được Ban tổ chức đánh giá cao, họ là những hạt nhân trong việc bảo tồn những di sản văn hóa phi vật thể ở địa phương, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân các dân tộc trên địa bàn. Nhân dịp này, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tặng giấy khen cho 06 cá nhân đạt thành tích tốt.

6. Ngày 29/5/2018, UBND thành phố Lạng Sơn tổ chức giới thiệu cuộc thi sáng tác ca khúc về Thành phố Lạng Sơn - "Thành phố hoa đào". Đây là hoạt động văn hóa văn nghệ nhằm hướng tới việc phát triển đô thị văn minh, hiện đại, nơi lưu giữ nhiều danh lam thắng cảnh mang đậm bản sắc văn hóa vùng miền, qua đó khẳng định thành phố Lạng Sơn là một nơi sống lý tưởng cho tất cả mọi người. Những tác phẩm âm nhạc sẽ góp phần giới thiệu, quảng bá về thành phố, thúc đẩy thêm vào việc phát triển du lịch của thành phố nói riêng và của Lạng Sơn nói chung.

PV

*** Sáng 17/5/2018, tại Thư viện tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức khai mạc Các hoạt động vui hè**

TIN BUỒN

Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn vô cùng thương tiếc báo tin: Ông Lý Hải An, sinh ngày 05 tháng 10 năm 1961. Thường trú tại phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Là hội



viên chi hội Văn xuôi, Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn, đã từ trần lúc 02 giờ 05 phút ngày 16/5/2018 tức ngày 02 tháng 4 năm Mậu Tuất, hưởng thọ 58 tuổi.

Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn đã đến phúng viếng và chia buồn cùng gia quyến. Ông Lý Hải An được an táng tại nghĩa trang quê nhà thuộc xã Đồng Ý, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

TIN BUỒN

Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn vô cùng thương tiếc báo tin: Ông Vũ Đình Tư (bút danh Trần Thanh) sinh ngày 07 tháng 8 năm 1927, thường trú tại số nhà 339 đường Bà Triệu, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng



Sơn, tỉnh Lạng Sơn). Là hội viên chi hội Nghiên cứu - Lý luận - Phê bình Hội Văn học nghệ thuật Lạng Sơn, đã từ trần lúc 16 giờ 10 phút ngày 05/6/2018 tức ngày 22 tháng 4 năm Mậu Tuất, hưởng thọ 92 tuổi.

Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn đã đến viếng và chia buồn cùng gia quyến. Ông Vũ Đình Tư được an táng tại nghĩa trang Nà Trang B (khu cầu ngầm) thành phố Lạng Sơn.

cùng sách và ngày hội Internet năm 2018. Buổi lễ đã thu hút 700 học sinh đến từ các trường tiểu học, THCS và THPT trên địa bàn thành phố Lạng Sơn.

Lễ khai mạc gồm các hoạt động: trưng bày sách, báo, biểu diễn văn nghệ, trò chơi, tham quan kho thiếu nhi thân thiện và xe ô tô lưu động đa phương tiện, thi tìm hiểu kiến thức về máy tính và Internet, cấp thẻ thư viện... Đây là chương trình nhằm tôn vinh văn hóa đọc, khuyến khích và phát triển phong trào đọc sách trong cộng đồng, nhất là đối với lứa tuổi học sinh, sinh viên, đồng thời khẳng định vị trí, vai trò, tầm quan trọng của sách trong đời sống xã hội; tăng cường hỗ trợ học tập và kỹ năng sống cho thanh thiếu nhi; hướng dẫn kỹ năng sử dụng thư viện, sử dụng máy tính và truy cập Internet... Đây là một trong những hoạt động



thiết thực chào mừng kỷ niệm 128 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2018); hưởng ứng Tháng hành động vì trẻ em năm 2018 và tăng cường tổ chức các hoạt động hè cho thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên trên địa bàn thành phố Lạng Sơn.

T.Đ